



Báo cáo

**Đánh giá Rủi ro Thiên tai và Thích ứng biến đổi khí hậu
Dựa vào cộng đồng
xã Nga Tân- Huyện Nga Sơn- tỉnh Thanh Hóa**

MỤC LỤC

A. Giới thiệu chung	4
1. Vị trí địa lý	4
2. Đặc điểm địa hình	4
3. Đặc điểm thời tiết khí hậu	5
4. Xu hướng thiên tai, khí hậu	5
5. Phân bố dân cư, dân số	5
6. Hiện trạng sử dụng đất đai	6
7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế	7
B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã	7
1. Lịch sử thiên tai	7
2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH	9
3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH	10
4. Đối tượng dễ bị tổn thương	11
5. Hạ tầng công cộng	11
a) Điện	11
b) Đường và cầu cống	12
c) Trường	14
d) Cơ sở Y tế	15
e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa	15
f) Chợ	15
6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)	15
7. Nhà ở	16
8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	17
9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến	17
10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	18
11. Hoạt động sản xuất kinh doanh	18
12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	21
13. Phòng chống thiên tai/TƯ'BĐKH	21
14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	22
15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TƯ'BĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)	22
C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã	23
1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng	23
2. Hạ tầng công cộng	29
3. Công trình thủy lợi	34
4. Nhà ở	38
5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	41
6. Y tế và quản lý dịch bệnh	46

7.Giáo dục	50
8.Rừng	54
9.Trồng trọt	57
10.Chăn nuôi	61
11.Thủy Sản	65
12.Du lịch	70
13.Buôn bán và dịch vụ khác.....	70
14.Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	74
15.Phòng chống thiên tai/TƯ'BDKH.....	77
16.Giới trong PCTT và BDKH	81
17.Các lĩnh vực/ngành then chốt khác.....	84
D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp	85
1.Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BDKH	85
2.Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BDKH	91
3.Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã.....	94
4.Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã	95
E. Phụ lục	95
1.Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá.....	95
2.Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn.....	96
3.Phụ lục 3: Ảnh chụp một số hoạt động đánh giá	101
Một số kiến thức tham khảo chung về Đánh giá rủi ro thiên tai	Error! Bookmark not defined.

A. Giới thiệu chung

Báo cáo được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của Luật Phòng chống thiên tai (Luật PCTT) và yêu cầu thực tiễn của Đề án 1002 về Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng trong bối cảnh các tác động của biến đổi khí hậu đang ngày càng gia tăng tại Việt Nam, đòi hỏi cộng đồng dân cư cần củng cố kịp thời các giải pháp giảm rủi ro thiên tai và thích ứng theo hướng bền vững và lâu dài hơn.

Báo cáo này là kết quả tiến trình đánh giá rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu do cộng đồng thực hiện, chú trọng đến nhóm dễ bị tổn thương là trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và người nghèo trong khu vực rủi ro cao, ở các lĩnh vực đời sống và xã hội của xã.

Các thông tin đánh giá rủi ro thiên tai được thu thập dựa trên các thông tin cơ bản của một số bản đồ thiên tai hiện có của Tỉnh do Tổng cục PCTT và các sở ban ngành tỉnh cung cấp, cũng như kết quả dự báo kịch bản biến đổi khí hậu của Bộ TNMT, là một trong các cơ sở quan trọng để hỗ trợ xã Xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; theo dõi, giám sát thiên tai (Theo điều 17 Luật PCTT).

Các phân tích rủi ro trong báo cáo và các ưu tiên khuyến nghị của nhóm dễ bị tổn thương là những cơ sở quan trọng cho việc xây dựng kế hoạch địa phương như kế hoạch phòng chống thiên tai (Điều 15, Luật PCTT) và lồng ghép nội dung Phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển ngành và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (Điều 16, Luật PCTT)

1. Vị trí địa lý

Nga Tân là một trong những xã giáp biển của huyện Nga Sơn, cách thị trấn huyện Nga Sơn 4km về phía Nam, có tứ cận tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp xã Nga Tiến;
- Phía Nam giáp Biển Đông
- Phía Tây giáp xã Nga Thanh, Nga Thủy;
- Phía Đông giáp huyện Kim Sơn – Ninh Bình.

Vị trí tạo điều kiện thuận lợi cho việc trồng coi và nuôi trồng thủy sản, thúc đẩy thông thương đường thủy, đường bộ với bên ngoài, tiếp thu kinh tế, khoa học kỹ thuật nhanh nhạy.

2. Đặc điểm địa hình

Đặc điểm địa bàn của xã:

Xã Nga Tân là một xã bãi ngang ven biển của huyện Nga Sơn. Địa hình nhìn chung khá bằng phẳng, ít cấp địa hình. Tổng thể toàn xã nghiêng từ Tây sang Đông, diện tích canh tác 70% vàn, 30% vàn thấp, độ chênh lệch không đáng kể. Địa hình thuận lợi cho việc sản xuất và phát triển cơ sở hạ tầng của xã.

Đặc điểm thủy văn

Trên địa bàn xã có 2 con sông chảy qua là nơi cung cấp nước chủ yếu cho sản xuất nông nghiệp gồm:

- Sông Càn có chiều rộng 10m, độ sâu 25m được bắt nguồn từ Nga Thái đi Nga Tiến đến Nga Tân.
- Sông Hói Đào đây là con sông phân chia giữa xã Nga Tiến và Nga Tân, bắt đầu từ Mộng Dường 1 ra cống Mộng Dường 2.

+ Nguồn nước cung cấp cho cây trồng chủ yếu từ sông Cà, sông Hói Đào và biển theo thủy triều vào hệ thống kênh rạch

1. Đặc điểm thời tiết khí hậu

TT	Chỉ số về thời tiết khí hậu	ĐVT	Giá trị	Tháng xảy ra	Dự báo BĐKH của Thanh Hóa năm 2050 theo kịch bản RCP 8,5 (*)
1	Nhiệt độ trung bình	Độ C	22-23		Tăng 2.1 °C
2	Nhiệt độ cao nhất	Độ C	41	6-8	Tăng 2 ⁰ C-2,4 ⁰ C
3	Nhiệt độ thấp nhất	Độ C	< 2	11-12-1	Tăng khoảng 2-2.4 ⁰ C
4	Lượng mưa Trung bình	Mm	1700		Tăng 18.6 ^{mm}

1. Xu hướng thiên tai, khí hậu

TT	Nguy cơ thiên tai, khí hậu phổ biến tại địa phương	Giảm	Giữ nguyên	Tăng lên	Dự báo BĐKH của Thanh Hóa năm 2050 theo kịch bản RCP 8.5 (*)
1	Xu hướng hạn hán			X	
2	Xu hướng bão			X	
3	Xu hướng lũ			X	
4	Số ngày rét đậm			X	
5	Mực nước biển tại các trạm hải văn			X	Đến năm 2050 Tăng khoảng 25cm (dao động trong khoảng 17-35cm tại các trạm từ Hòn Dấu đến Đèo Ngang)
6	Nguy cơ ngập lụt/nước dâng do bão			X	Khoảng 1,43% diện tích – tương đương khoảng 1,111,000ha (Bảng 6.10, kịch bản nước dâng 100cm vào cuối thế kỷ trang 77)

2. Phân bố dân cư, dân số

TT	Thôn	Số hộ	Số hộ phụ nữ làm chủ hộ	Số khẩu			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo
				Tổng	Nữ	Nam		
1	Thôn 1	206	17	850	468	382	16	17
2	Thôn 2	205	15	865	484	381	19	13

3	Thôn 3	212	14	801	480	321	25	18
4	Thôn 4	259	14	990	594	396	25	22
5	Thôn 5	241	16	995	557	438	20	18
6	Thôn 6	244	17	981	539	442	22	24
7	Thôn 7	211	25	758	412	346	17	23
8	Thôn 8	267	35	1145	629	516	26	23
Tổng số		1845	111	7285	4163	3222	170	168

3. Hiện trạng sử dụng đất đai

TT	Loại đất (ha)	Số lượng (ha)
I	Tổng diện tích đất tự nhiên	1.530,68
1	Nhóm đất Nông nghiệp	810,50
1.1	Diện tích Đất sản xuất Nông nghiệp	810,50
1.1.1	Đất lúa nước	0
1.1.2	Đất trồng cây hàng năm (ngô, khoai, mì, mía)	19
1.1.3	Đất trồng cây hàng năm khác	343,83
1.1.4	Đất trồng cây lâu năm	0
1.2	Diện tích Đất lâm nghiệp	299,66
1.2.1	Đất rừng sản xuất	0
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	299,66
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	0
1.3	Diện tích Đất nuôi trồng thủy/hải sản	167,01
1.3.1	Diện tích thủy sản nước ngọt	167,01
1.3.2	Diện tích thủy sản nước mặn/lợ	0
1.4	Đất làm muối	0
1.5	Diện tích Đất nông nghiệp khác (xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; đất trồng trọt,)	80
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	20,18

3	Diện tích Đất chưa Sử dụng	390,71
	Số % nữ cùng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với chồng	
	- Đất nông nghiệp	90
	- Đất ở	90

4. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế

TT	Loại hình sản xuất	Tỷ trọng kinh tế ngành/tổng GDP địa phương (%)	Số hộ tham gia hoạt động Sản xuất kinh doanh (hộ)	Thu nhập bình quân/hộ Triệu đồng	Tỉ lệ phụ nữ tham gia chính
I	Nông nghiệp	62%			
1	Trồng trọt	25%	1417	20	70
2	Chăn nuôi	17%	800	30	65
3	Nuôi trồng thủy sản	15 %	110	50	35
4	Đánh bắt hải sản	5%	19	70	40
II	Công nghiệp	25%			
5	Sản xuất tiểu thủ công nghiệp)	25%	178	4	80
III	Dịch vụ	13%			
6	Buôn bán	7%	150	60	85
7	Du lịch	0	0	0	0
8	Ngành nghề khác- Vd. Đi làm ăn xa, thợ nề, dịch vụ vận tải.v.v	6%	523	50	20

B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã

1. Lịch sử thiên tai

Tháng/năm xảy ra	Loại thiên tai	Số thôn bị ảnh hưởng	Tên thôn	Thiệt hại chính	Số lượng
7/2005	Bão, ngập lụt, triều cường nước biển dâng	8 thôn	Thôn 1,2,3,4,5,6, 7,8	1. Số người chết/mất tích:	0
				2. Số người bị thương:	17 nam 3 nữ
				3. Số nhà bị thiệt hại:	450
				4. Số trường học bị thiệt hại:	3

				5. Số trạm y tế bị thiệt hại:	1
				6. Số km đường bị thiệt hại:	30
				7. Số ha rừng bị thiệt hại:	50
				8. Số ha ruộng bị thiệt hại:	343
				9. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	15
				10. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	165
				11. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	5
				1. Các thiệt hại khác...:	0
				13. Ước tính thiệt hại kinh tế:	10.5 tỷ đồng
5/2007	Bão	Thôn 1,2,3,4,5,6 ,7,8	Thôn 1,2,3,4,5,6 ,7,8	2. Số người chết/mất tích:	0
				3. Số người bị thương:	5 nam 11 nữ
				4. Số nhà bị thiệt hại:	370
				5. Số trường học bị thiệt hại:	3
				6. Số trạm y tế bị thiệt hại:	1
				7. Số km đường bị thiệt hại:	48
				8. Số ha rừng bị thiệt hại:	45
				9. Số ha ruộng bị thiệt hại:	300
				10. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	10
				11. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	130
				12. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	3
				2. Các thiệt hại khác...:	0
				14. Ước tính thiệt hại kinh tế:	7.8 tỷ đồng
Tháng 7- 8/2012	Hạn hán	Thôn 1,2,3,4,5,6, 7,8	Thôn 1,2,3,4,5,6, 7,8	3. Số người chết/mất tích:	0
				4. Số người bị thương:	0
				5. Số nhà bị thiệt hại:	0
				6. Số trường học bị thiệt hại:	0

				7. Số trạm y tế bị thiệt hại:	0
				8. Số km đường bị thiệt hại:	0
				9. Số ha rừng bị thiệt hại:	0
				10. Số ha ruộng bị thiệt hại:	15
				11. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	5
				12. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	20
				13. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	0
				14. Các thiệt hại khác	0
				15. Ước tính thiệt hại kinh tế:	2 tỷ

2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH

S TT	Loại Thiên tai/BĐKH phổ biến ¹	Liệt kê các thôn thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai	Mức độ thiên tai hiện tại	Xu hướng thiên tai theo kịch bản BĐKH 8.5 vào năm 2050	Mức độ thiên tai theo kịch bản
1	Bão	Thôn 1	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 2	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 3	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 4	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 5	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 6	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 7	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 8	Cao	Tăng	Cao
2	Ngập lụt	Thôn 1	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 2	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 3	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 4	Trung bình	Tăng	Cao

¹ Theo Quy định của các loại hình thiên tai được quy định trong luật PCTT

		Thôn 5	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 6	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 7	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 8	Trung bình	Tăng	Cao
3	<i>Hạn Hán</i>	<i>Thôn 1</i>	Trung bình	Tăng	Cao
		<i>Thôn 2</i>	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 3	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 4	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 5	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 6	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 7	Trung bình	Tăng	Cao
		Thôn 8	Trung bình	Tăng	Cao

3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH



4. Đối tượng dễ bị tổn thương

T T	Thôn	Đối tượng dễ bị tổn thương														
		Trẻ em dưới 5 tuổi		Trẻ em từ 5-18 tuổi		Phụ nữ có thai *	Người cao tuổi		Người khuyết tật		Người bị bệnh hiểm nghèo		Người nghèo		Người dân tộc thiểu số	
		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng
1	Thôn 1	27	55	98	195	15	45	75	9	18	2	6	15	56	1	1
2	Thôn 2	28	58	97	192	16	48	87	7	19	1	4	21	52	1	1
3	Thôn 3	35	71	99	197	16	51	87	10	17	2	3	32	74	2	0
4	Thôn 4	34	70	101	199	18	65	96	11	18	3	6	28	69	1	1
5	Thôn 5	39	78	103	204	19	75	115	11	17	2	5	35	71	2	0
6	Thôn 6	31	63	95	189	14	56	84	11	19	2	5	30	62	2	2
7	Thôn 7	32	65	93	187	15	58	86	10	17	1	2	27	53	1	2
8	Thôn 8	47	96	108	215	18	57	86	13	21	2	6	31	96	2	2
	Tổng	274	556	794	1578	131	455	716	82	146	16	37	219	533	12	9

5. Hạ tầng công cộng

a) Điện

TT	Hệ thống điện	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị tính	Hiện trạng	
					Kiên cố	Chưa kiên cố
1	Cột điện	Thôn 1	1999 2008	Cái	20	25
2	Dây điện		1999	Km	1	1
3	Trạm điện		1999	Cái	0	0
4	Cột điện	Thôn 2	1999	Cái	22	20
5	Dây điện		1999	Km	1	0.68
6	Trạm điện:		1999	Cái	1	
7	Cột điện	Thôn 3	1999	Cái	40	12
8	Dây điện		1999	Km	1.50	0.58
9	Trạm điện		1999	Cái	0	
10	Cột điện	Thôn 4	1999	Cái	26	20
11	Dây điện		1999	Km	1.84	
12	Trạm điện		1999	Cái	1	
13	Cột điện	Thôn 5	1999	Cái	37	17

14	Dây điện		1999	Km	1.6	0.56
15	Trạm điện		1999	Cái	2	
16	Cột điện	Thôn 6	1999	Cái	47	
17	Dây điện		1999	Km	1.88	
18	Trạm điện		1999	Cái	00	
19	Cột điện	Thôn 7	1999	Cái	31	22
20	Dây điện		1999	Km	1.7	300
21	Trạm điện		1999	Cái	1	
22	Cột điện	Thôn 8	1999	Cái	41	
23	Dây điện		1999	Km	1.64	
24	Trạm điện		1999	Cái	0	

b) Đường và cầu cống

TT	Đường, Cầu cống	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Nhựa	Bê Tông	Đất
	Đường		2000-2017	71,14 Km			
1	Đường quốc lộ	Thôn 1		Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện			Km		2,8	0
	Đường xã			Km		2,2	0
	Đường thôn			Km		2,1	2
	Đường nội đồng			Km		1	1
2	Đường quốc lộ	Thôn 2		Km		2	0
	Đường tỉnh/huyện			Km		0,35	
	Đường xã			Km		2,05	
	Đường thôn			Km		1,8	2
	Đường nội đồng			Km		0,5	0,5
3	Đường quốc lộ	Thôn 3		Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện			Km		0,4	

	Đường xã		Km		2,2	
	Đường thôn		Km		1,9	2
	Đường nội đồng		Km		1	1
4	Đường quốc lộ	Thôn 4	Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện		Km		0,5	
	Đường xã		Km		1,95	
	Đường thôn		Km		1,06	2
	Đường nội đồng		Km		0,5	0,5
5	Đường quốc lộ	Thôn 5	Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện		Km		3,2	
	Đường xã		Km		2	
	Đường thôn		Km		1,06	2
	Đường nội đồng		Km		0,5	0,5
6	Đường quốc lộ	Thôn 6	Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện		Km		0,28	
	Đường xã		Km		2,3	
	Đường thôn		Km		1	3
	Đường nội đồng		Km		0,5	0,5
7	Đường quốc lộ	Thôn 7	Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện		Km		0,45	
	Đường xã		Km		1,85	
	Đường thôn		Km		1,61	2
	Đường nội đồng		Km		0,5	0,5
8	Đường quốc lộ	Thôn 8	Km		0	0
	Đường tỉnh/huyện		Km		0,27	
	Đường xã		Km		2,08	
	Đường thôn		Km		1,49	2
	Đường nội đồng		Km		0,5	0,5
	Cầu, Cống					

1	Cầu giao thông:	Thôn 1	1999	Cái		2	
	Cổng:		1989, 2014	Cái		7	
2	Cầu giao thông:	Thôn 2	1980, 2016	Cái		4	
	Cổng:		2014, 2017	Cái		4	
3	Cầu giao thông:	Thôn 3	1980, 2016	Cái		3	
	Cổng:		0			0	
4	Cầu giao thông:	Thôn 4	0			0	
	Cổng:		2014	Cái		4	
5	Cầu giao thông:	Thôn 5	1980, 2014, 2016	Cái		5	
	Cổng:		1989, 2014	Cái		5	
6	Cầu giao thông:	Thôn 6	1989	Cái		1	
	Cổng:		0				
7	Cầu giao thông:	Thôn 7	1999	Cái		2	
	Cổng:		0	Cái			
8	Cầu giao thông:	Thôn 8	1999	Cái		2	
	Cổng:		1989	Cái		1	

c) Trường

TT	Trường	Thôn	Năm xây dựng	Số phòng	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Mầm non	Thôn 4	2005, 2018	12	8	4	
2	Trường TH	Thôn 4	1999, 2009	16	12	4	
3	Trường THCS	Thôn 4	1999, 2010	16	10	6	

d) Cơ sở Y tế

TT	Cơ sở Y tế	Thôn	Năm xây dựng	Số Giường	Số phòng	Hiện trạng		
						Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Bệnh viện	0						
	Trạm y tế	Thôn 4	1990	9	8		X	
	Cơ sở khám	0						

Ghi chú khác: cả xã có 2 hiệu thuốc tây (Thôn 3 và Thôn 5), 1 cơ sở xoa bóp bấm huyệt đông y ở thôn 1

e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa

TT	Trụ sở	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Trụ Sở UBND	Thôn 4	2008	Phòng	21		
	Nhà văn hóa xã	Thôn 4	2017	Cái	1		
	Nhà văn hóa thôn	8/8		Cái	3	5	

Ghi chú khác: Nhà văn hóa thôn 1,2,3 xây dựng kiên cố, nhà văn hóa thôn 4,5,6,7,8 bán kiên cố

f) Chợ

TT	Chợ	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Chợ huyện/xã	0		Cái			
	Chợ tạm/chợ cóc	Thôn 5	1995	Cái			1

Ghi chú khác: Chợ tạm do tư nhân lập ra

6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)

TT	Hạng mục	Thôn	Đơn vị	Năm xây dựng	Số lượng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Chưa kiên cố (không an toàn)
1	Đê	Thôn 1	Km	2012	1,9		
		Thôn 2			1		

		Thôn 3			1		
		Thôn 4			1		
		Thôn 5			1		
		Thôn 6			1		
		Thôn 7			1		
		Thôn 8			1		
2	Kênh mương	Thôn 1	Km	1989			8,7
		Thôn 2					8
		Thôn 3					7
		Thôn 4					7
		Thôn 5					7
		Thôn 6					7
		Thôn 7					7
		Thôn 8					7
3	Cống thủy lợi	Thôn 1	Cái	1999-2017	3		
		Thôn 2			3		
		Thôn 3			3		
		Thôn 4			2		
		Thôn 5			2		
		Thôn 6			2		
		Thôn 7			2		
		Thôn 8			2		
	Trạm bơm	Thôn 1	Cái	1998	1		

7. Nhà ở

TT	Tên thôn	Số hộ	Nhà kiên cố	Nhà bán kiên cố	Nhà thiếu kiên cố	Nhà đơn sơ
1	Thôn 1	206	41	105	50	10
2	Thôn 2	205	25	63	90	0
3	Thôn 3	212	25	90	70	17
4	Thôn 4	259	45	115	80	10

5	Thôn 5	241	35	95	66	15
6	Thôn 6	244	21	141	52	10
7	Thôn 7	211	34	129	32	6
8	Thôn 8	267	35	111	50	25
	Tổng	1845	261	849	490	93

8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

TT	Tên thôn	Số hộ	Số hộ tiếp cận nguồn nước sinh hoạt					Số hộ sử dụng nhà vệ sinh		
			Giếng (đào/khoan)	Nước máy	Trạm cấp nước công cộng	Tự chảy	Bể chứa nước công cộng	Hộp vệ sinh (tự hoại, bán tự hoại)	Tạm	Không có
1	Thôn 1	206	50	115	0	0	0	132	74	0
2	Thôn 2	205	27	140	0	0	0	158	47	0
3	Thôn 3	212	33	117	0	0	0	163	49	0
4	Thôn 4	259	57	159	0	0	0	171	88	0
5	Thôn 5	241	36	170	0	0	0	178	63	0
6	Thôn 6	244	39	125	0	0	0	187	57	0
7	Thôn 7	211	10	100	0	0	0	187	80	0
8	Thôn 8	267	78	99	0	0	0	131	89	0
	Tổng	1.845	330	1.042	0	0	0	1.307	547	0

9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến

TT	Loại dịch bệnh phổ biến	Trẻ em	Phụ nữ	Nam giới	Trong đó Người cao tuổi	Trong đó Người khuyết tật
1	Đau mắt đỏ	35	15	16	17	9
2	Sốt xuất huyết	15	5	4	5	4
3	Viêm đường hô hấp	105	125	155	67	15
4	Tay chân miệng	05	0	0	0	0

Số ca bệnh phụ khoa	0	218	0	0	0
---------------------	---	-----	---	---	---

10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý

T	T	Loại rừng	Năm trồng rừng	Thôn	Tổng diện tích (ha)	Tỷ lệ thành rừng	Các loại cây được trồng bản địa	Các loại hình sinh kế liên quan đến rừng	Diện tích do dân làm chủ rừng
1		Rừng ngập mặn	1989, 2010-2016	Thôn 6	59 ha	80%	Sứ, vẹt	Sản phẩm từ rừng: cau, cây, cá, tôm...	0
2		Rừng ngập mặn	1989, 2010-2016	Thôn 7	71 ha	80%	Sứ, vẹt	Sản phẩm từ rừng: cau, cây, cá, tôm...	0
3		Rừng ngập mặn	1989, 2010-2016	Thôn 8	50 ha	80%	Sứ, vẹt	Sản phẩm từ rừng: cau, cây, cá, tôm...	0
		Tổng			299.66	80%	Sứ, vẹt	Sản phẩm từ rừng: cau, cây, cá, tôm...	0

11. Hoạt động sản xuất kinh doanh

T	T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính (Ha)	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
							Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
1		Trồng trọt - Cói - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	34,2	1	180	80	Cói và cây ăn quả	70
			30.7	2	195	80	Cói và cây ăn quả	70
			42	3	178	80	Cói và cây ăn quả	70
			40	4	201	80	Cói và cây ăn quả	70
			43	5	206	80	Cói và cây ăn quả	70
			34	6	194	80	Cói và cây ăn quả	70
			37.6	7	176	80	Cói và cây ăn quả	70
			36	8	193	80	Cói và cây ăn quả	70
2		Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	115	1	180	75	Nuôi Dê	60
			460		180	75	Nuôi Dê	60
			80	2	195	75	Nuôi Dê	60
			495		195	75	Nuôi Dê	60

		75	3	178	75	Nuôi Dê	60
		520		178	75	Nuôi Dê	60
		86	4	201	75	Nuôi Dê	60
		465		201	75	Nuôi Dê	60
		78	5	206	75	Nuôi Dê	60
		386		206	75	Nuôi Dê	60
		95	6	194	75	Nuôi Dê	60
		559		194	75	Nuôi Dê	60
		135	7	176	75	Nuôi Dê	60
		760		176	75	Nuôi Dê	60
		79	8	193	75	Nuôi Dê	60
		468		193	75	Nuôi Dê	60
3	Thủy Hải Sản Đánh bắt gần bờ - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 1	6	0		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt gần bờ - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 3	1	0		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 4	1	0		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 5	2	0		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 6	3	0		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	Thôn 8	12	0		
4	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi	- Ha - Ha	Thôn 1	50,309	20		

	- Lòng bè	- Cái					
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 2	91,100	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 3	124,362	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 4	143,693	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 5	73,802 ha	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 6	64,837	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 7	56,685	20		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi ngao - Ao, hồ, đầm nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	Thôn 8	83,997	20		
5	Buôn bán và dịch vụ khác	Hộ	1	6	90		
			2	8	90		
			3	11	90		
			4	9	90		
			5	45	90		
			6	11	90		
			7	18	90		
			8	12	90		

12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

TT	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Địa bàn Thôn
1	Số hộ dân có ti vi và tiếp cận với truyền hình TW/Tỉnh	%	75	8 thôn
2	Số hộ dân có thể tiếp cận với các đài phát thanh TW/tỉnh	%	60	8 thôn
3	Số loa phát thanh (không dây, mạng lưới)	Loa	8	8 thôn
4	Số hộ dân được tiếp cận với các hệ thống loa phát thanh hoặc các hình thức cảnh báo sớm/khẩn cấp khác (còi ù, công, chiêng, v.v.) tại thôn	%	60	8 thôn
5	Số trạm khí tượng, thủy văn	Trạm	0	0
6	Số hộ được thông báo/nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến điều tiết và xả lũ khu vực thượng lưu (các tuyến hồ chứa phía thượng lưu)	Hộ	800	8 thôn
7	Số hộ tiếp cận Internet và công nghệ thông tin	Hộ	800	8 thôn

13. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH

TT	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng thôn có kế hoạch/phương án Phòng chống thiên tai và/hoặc kế hoạch thích ứng BĐKH hàng năm	Thôn	8	8 thôn
2	Số lượng trường học có kế hoạch PCTT hàng năm	Trường	3	Mầm non, Tiểu học, THCS
3	Số lần diễn tập PCTT trong 10 năm qua tại xã	Lần	2	8 thôn
4	Số thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã	Người	31	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	6	Thành viên BCD, di dân, thông tin,
	- Số lượng đã qua đào tạo QLRRTT-DVCD hoặc đào tạo tương tự về PCTT, trong đó số nữ là bao nhiêu	Người	5	
5	Số lượng lực lượng thanh niên xung kích, chữ thập đỏ, cứu hộ-cứu nạn tại xã	Người	70	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	15	Tham gia vận động, sơ tán di dời
6	Số lượng Tuyên truyền viên PCTT/TU'BDKH dựa vào cộng đồng	Người	4	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	0	
7	Số lượng Phương tiện PCTT tại xã:			

	- Ghe, thuyền:	Chiếc	0	
	- Áo phao	Chiếc	100	
	- Loa	Chiếc	3	
	- Đèn pin	Chiếc	10	
	- Máy phát điện dự phòng	Chiếc	1	
	- Lều bạt	Chiếc	0	
	- Xe vận tải	Chiếc	0	
8	Số lượng vật tư thiết bị dự phòng			
	- Số lượng gói/đơn vị hóa chất khử trùng tại chỗ	Đơn vị	0	
9	Số lượng thuốc y tế dự phòng tại chỗ	Đơn vị	Kg	02
10	Khác		0	

14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác : Không có

15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TUBĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)

T	Liệt kê các loại Kiến thức, Kinh nghiệm & Công nghệ	Thôn 1	Thôn 2	Thôn 3	Thôn 4	Thôn 5	Thôn 6	Thôn 7	Thôn 8	Khả năng của xã
1	Kiến thức chung về PCTT của cộng đồng để bảo vệ người và tài sản trước thiên tai (ứng phó, phòng ngừa và khắc phục)	55	56	58	56	57	51	52	53	Thấp
2	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng	21%	20%	45%	21%	30%	35%	20%	30%	Thấp
	- Điện	0	0	0	0	0	0	0	0	Thấp
	- Đường và cầu cống	50%	50%	50%	50%	50%	50%	50%	50%	Thấp
	- Trường				80%					Cao
	- Trạm				60%					Trung bình
	- Trụ sở UBND, Nhà Văn hóa				90%					Cao
	- Chợ					0				Thấp
	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo	50%	60%	50%	45%	40%	50%	51%	54%	Thấp

	đưỡng và duy tu công trình thủy lợi									
4	Kỹ năng và kiến thức chằng chống nhà cửa	40%	45%	50%	41%	35%	47%	48%	50%	Thấp
5	Kiến thức giữ gìn vệ sinh và môi trường	51%	50%	53%	50%	45%	47%	60%	61%	Thấp
6	Khả năng kiểm soát dịch bệnh của đơn vị y tế Ý thức vệ sinh phòng ngừa dịch bệnh của hộ dân	60%	51%	45%	50%	53%	55%	61%	65%	Trung bình
7	Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	0	0	0	0	0	0	0	0	Thấp
8	Hoạt động sản xuất kinh doanh	20%	50%	20%	50%	50%	20%	50%	50%	Thấp
9	Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	55%	65%	55%	65%	65%	55%	65%	65%	Trung Bình
	Khả năng của thôn	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	

Nhận xét : Là xã bãi ngang ven biển, đời sống kinh tế khó khăn, nguồn thu chủ yếu là từ sản xuất cây cói và cây ăn quả, thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn như bão, triều cường dâng, ngập lụt, rét đậm rét hại và hạn hán, đa số người dân chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, chính quyền chưa huy động được nguồn lực trong dân để tu bổ và sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng, người dân chưa có kiến thức về duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng và thủy lợi, hệ thống truyền thanh xuống cấp hư hỏng, người dân khó tiếp cận được các thông tin về tình hình diễn biến thời tiết khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra, người dân và chính quyền chưa có kiến thức trong việc duy tu và bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng công cộng trên địa bàn, khi thiên tai xảy ra khả năng phục hồi của các thôn gặp nhiều khó khăn

C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã

1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng

Loại hình Thiên tai/ BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở đơn sơ 10 cái, nhà thiếu kiên cố 25 cái, nhà bán kiên cố 125 cái - Có 33 hộ không có xe máy khó khăn cho việc chủ động sơ tán, di dời khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra - 35% hộ dân không dự trữ lương thực - Thiếu trang thiết bị áo phao, áo mưa, tàu thuyền để phục vụ ứng cứu khi có 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở: kiên cố 50 cái, có nhà văn hóa dùng tránh trú bão; - Đường giao thông nông thôn 3 km bê tông thuận lợi cho việc sơ tán và di dời - Cọc tre 20 cây, bạt 60 cái, bì bao cát 50 cái dùng để chằng chống nhà cửa - Xe máy 159 cái, ba gác 4 cái dùng để di dời tài sản và sơ tán dân 	- Tại nạn khi chằng chống nhà ở	Cao

Bão, triều cường dâng, ngập úng		<p>tình huống khẩn cấp xảy ra</p> <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có nhiều đối tượng dễ bị tổn thương cần hỗ trợ khi thiên tai như trẻ em dưới 18 tuổi 250 người, người cao tuổi 75 người, khuyết tật 18 người bệnh hiểm nghèo 6 người nghèo 56 dân tộc thiểu số 1 người, 17 phụ nữ là chủ hộ - Hệ thống thông tin chưa đảm bảo khoảng 15% người dân không tiếp cận được thông tin tình hình diễn biến thời tiết do xa khu dân cư - Lực lượng phòng chống thiên tai của thôn có nhưng số lượng còn ít, chưa nhiệt tình và chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu <p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan trong công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Đa số người dân không biết bơi 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Phòng chống thiên tai thôn có 9 người (02 nữ làm nhiệm vụ di dân), có kế hoạch phòng chống thiên tai, phân công nhiệm vụ và trực khi có thiên tai, biến đổi xảy ra - Chính quyền tích cực tuyên truyền cho người dân về tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai cho người dân kịp thời chủ động ứng phó - Các tổ chức từ thiện hỗ trợ mì tôm gạo, áo quần áo cho người dân khắc phục sau bão ổn định cuộc sống <p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chủ động dùng các bao, cọc tre để chằng chống nhà cửa kịp thời trước mùa mưa bão 		
	Triều cường dâng	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 19 nhà thiếu kiên cố; 70 nhà bán kiên cố, nhà đơn sơ 9 nên khi mưa bão đến có nhiều rủi ro sập, tốc mái và hư hỏng - Thôn có 35 cái ao gần khu nhà ở nên khi mùa mưa bão đến dễ bị ngập lụt nguy cơ đuối nước ở trẻ em cao - Đường giao thông nông thôn đất ngập lầy lội gây khó khăn cho đi lại nguy cơ tai nạn giao thông cao <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em dưới 16 tuổi 250 người thiếu thông tin, người cao tuổi 87 người, khuyết tật 19 người bệnh hiểm nghèo 4 người nghèo 52 người, dân tộc thiểu số 1 người, phụ nữ có thai 16 người, phụ nữ là chủ hộ là 15 người - Lực lượng phòng chống thiên tai chưa đồng bộ, chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Thanh niên trong thôn đa số đi làm ăn xa, chỉ còn người già và trẻ em, nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhiều, thiếu nhân lực hỗ trợ trong việc sơ tán và di dời khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 45 nhà kiên cố, nhà văn hóa và một số nhà dân kiên cố dùng để tạm dụng nơi tránh trú cho người dân - Có 2,5km đường bê tông thuận lợi cho việc sơ tán và di dời; - Xe ô tô 2 chiếc, 200 cọc tre, 700m phen, bao cát 750 cái, xe máy 159 cái, 4 xe ba gác dùng để chằng chống và di dời, sơ tán nhân dân <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, phân công trực khi có bão lũ xảy ra - Chính quyền tổ chức tuyên truyền cho nhân dân về tình hình diễn biến của thiên tai, biến đổi khí hậu - Lực lượng phòng chống thiên tai của thôn 15 người, có 3 nữ, đa số là người trẻ nên nhiệt tình - Các tổ chức từ thiện xã hội có hỗ trợ kịp thời cho người dân nhu yếu phẩm và nước uống sau thiên tai - Các tổ chức trong thôn giúp một số đối tượng yếu thế chằng chống nhà cửa như hộ nghèo, gia đình chính sách, cô neo đơn 	- Giao thông sạt lở đi lại khó khăn cho người dân	Cao

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn ý lại, trong chờ vào trợ giúp của nhà nước khi bão đến, chưa có nhiều biện pháp phòng, tránh thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Có 88% người dân không biết bơi - Điều kiện kinh tế khó khăn nhiều người dân chưa con em đi học bơi để phòng tránh thiên tai 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có chủ động để theo dõi tình hình thời tiết để ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu - 12% người dân biết bơi chủ yếu là nam giới 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30 hộ không có xe máy, khó khăn cho việc chủ động sơ tán và di dời - Đường giao thông nông thôn đất 2,6km đi lại khó khăn khi sơ tán và di dời - Địa bàn có 27 cái ao nên khi mùa mưa bão đến dễ gây ngập úng ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân - 80% hệ thống thông tin không đảm bảo xa khu dân cư, người dân khó tiếp cận thông tin tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu - Thiếu trang thiết bị áo phao, áo mưa, áo mưa, tàu thuyền 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn dùng để tránh trú bão, 20 nhà kiên cố để dân sơ tán - Huy động 5 xe ô tô và 150 xe máy của dân khi sơ tán, - Đường bê tông 1,65km thuận lợi cho việc sơ tán - Có 300 cọc tre, bạt 60, bì 500 cái, phen liếp 200m, rom rạ 500kg 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân khó tiếp cận thông tin về tình hình diễn biến thời tiết để chủ động ứng phó 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 268 trẻ em dưới 16 tuổi, 87 người cao tuổi, 17 người khuyết tật, 3 bệnh hiểm nghèo, 74 người nghèo, 16 phụ nữ có thai, 14 phụ nữ là chủ hộ - Phụ nữ và trẻ em là 2 đối tượng cần được quan tâm và hỗ trợ trong phòng chống thiên tai do phần lớn không biết bơi và dễ bị tổn thương - Thiếu lực lượng hỗ trợ nhóm dễ bị tổn thương sơ tán và di dời do đi làm ăn xa, chỉ còn người lớn tuổi ở lại địa phương - Lực lượng xung kích chưa được đào tạo tập huấn phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Phòng chống thiên tai thôn có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai: 9 người (02 nữ làm nhiệm vụ di dân), phân công nhiệm vụ và trực khi có thiên tai, biến đổi xảy ra - Lực lượng xung kích của thôn gồm 15 người dân quân và dự bị động viên (02 nữ: phụ trách hậu cần) tham gia nhiệt tình - Các tổ chức xã hội từ thiện có hỗ trợ cho người dân lương thực, thực phẩm và nước để khắc phục sau thiên tai 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan không chằng chống nhà cửa, khi được thông báo di dân còn chậm - 40% nhân dân không dự trữ lương thực 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chủ động chằng chống nhà cửa, dự trữ lương thực khi có thông tin về tình hình thiên tai, diễn biến thời tiết 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 130 nhà bán kiên cố, 8 nhà thiếu kiên cố, 33 hộ không có xe máy để chủ động sơ tán - Thiếu phương tiện ứng cứu, thiếu trang thiết bị áo phao, áo mưa, tàu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố 50 cái, có nhà văn hóa thôn dùng tránh trú bão cho người dân - Có 01 xe ô tô, 3 xe công nông của dân dùng vận chuyển người dân sơ tán - Đường bê tông 1,5km thuận lợi cho 	<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện cứu hộ, cứu nạn chưa đảm bảo cho công 	Cao

	<p>thuyền, đồ bảo hộ chỗ để di chuyển người dân đến khi có thiên tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngập lụt thiếu thuốc men do 90% người dân không dự trữ thuốc - Nhiều hệ thống loa đài của xã những khu xa dân cư không nghe được gây khó khăn khi có lệnh sơ tán của chính quyền - Đường đất 0.9km gây khó khăn cho việc sơ tán và di dời - Thôn có 20 cái ao gây ngập úng mùa mưa bão do không có chỗ tiêu nước - Thôn không có địa điểm để tổ chức dạy bơi 	<p>việc sơ tán, di dời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thông tin đảm bảo cho khoảng 80% người dân tiếp cận được thông tin - Cọc tre 200, rọ 100 cái , bì 1000 cái, xe máy 259 cái, ba gác 4 cái 	<p>tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu</p>	
	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền không có lương thực, thực phẩm dự trữ khi có tình huống xảy ra - Trẻ em dưới 16 tuổi 269 người, người cao tuổi 161 người, khuyết tật 29 người bệnh hiểm nghèo 6 người nghèo 97 người, dân tộc thiểu số 1 người, Hộ khó khăn 25 - Lực lượng phòng chống thiên tai thôn còn ít chưa nhiệt tình, chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu - Tổ chức Care có tập huấn về phòng chống thiên tai cho một số lực lượng xung kích thôn cách đây 10 năm, đến nay lực lượng đã biến động nhiều 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền cho nhân dân chuẩn bị ứng phó cho thiên tai, tổ chức cho nhân dân sơ tán khỏi khu vực nguy hiểm, tổ chức cho lực canh đê kê công tuần tra, lực lượng tại chỗ chằng chống nhà cửa cho những hộ chính sách, hộ nghèo, neo đơn, phụ nữ độc thân và những hộ có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt - Huy động người dân khơi thông cống rãnh, tổ chức ứng trực kịp thời trước thiên tai 		
	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 95% người dân không biết bơi, chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân chằng chống nhà cửa, chặt cây, khơi thông dòng chảy khi có thông báo bão của chính quyền 		
<p>Thôn 5</p>	<p>241</p> <p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn chưa có nhà tránh trú bão, thiếu phương tiện, trang thiết bị: áo phao, áo mưa, đèn pin phục vụ cho công tác ứng cứu - Có 95 nhà bán kiên cố, 66 nhà bán kiên cố, 45 nhà đơn sơ, có 21 cái ao xung quanh thôn nguy cơ ngập lụt và trẻ em đuối nước - Thiếu lương thực, thực phẩm dự trữ khi có thiên tai xảy ra <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhiều nguồn hàng viện trợ cho người dân sau bão - Có khoảng 16 hộ nữ là chủ hộ, 169 trẻ em dưới 18 tuổi, 19 phụ nữ có thai, 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xe ô tô có 3 cái, công nông 2 cái, xe máy 140 cái - Đường bê tông 2,7km thuận lợi để sơ tán và di dời - Vật tư phòng chống thiên tai: cọc tre, sọt 60 bạt , phiên liếc , rơm rạ - Hệ thống thông tin đảm bảo, 20% hộ dân không tiếp cận được thông tin <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có kế hoạch di dân, có hợp đồng với địa phương nơi di dân đến - Lực lượng thông tin liên lạc : 02 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ trẻ em đuối nước 	<p>Cao</p>

		<p>115 người cao tuổi, 5 người bệnh hiểm nghèo, 71 người nghèo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng xung kích của thôn nhiều người đi làm ăn xa khi có bão không về kịp gây khó khăn cho công tác phòng chống thiên tai - Thiếu ánh sáng, mất điện khi thiên tai xảy ra, Công ty điện lực có khắc phục điện sau thiên tai nhưng chậm 	<p>người, lực lượng tại chỗ gồm 15 người (5 nữ), lực lượng cứu hộ cứu nạn 15 người (5 nữ), lực lượng canh đê 4 người, được đào tạo tập huấn, lực lượng cứu thương: 4 người. Thôn có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban phòng chống thiên tai khi bão đến</p>		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân chưa được trang bị kiến thức ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chủ động di chuyển khi có lệnh sơ tán dân để bảo đảm tính mạng khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường đất 0,5km thường xuyên lầy lội, khó khăn cho người dân đi lại; 26 hộ không có xe máy khó khăn trong việc vận chuyển và sơ tán - Thôn chưa có nhà tránh trú bão cho cộng đồng - Thiếu trang thiết bị: áo phao, áo mưa, đèn pin phục vụ cho công tác ứng cứu - 45% hộ không dự trữ lương thực 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xe ô tô có 1 cái, xe máy 218 cái dùng để di dời, sơ tán người và tài sản - Đường bê tông 3,2km thuận lợi cho việc sơ tán và di dời - Vật tư PCTT: cọc tre 150 cái, sọt 60 bạt 300m², phiên liếc 80 cái, rom rạ. - Nhà kiên cố 16 nhà, nhà gác xếp 65 nhà tận dụng để tránh trú cho các hộ dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân khó tiếp cận thông tin về tình hình diễn biến thời tiết để chủ động ứng phó 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân lực trong lượng PCTT không đủ, vắng mặt tại địa phương do đi làm ăn xa - Sau bão chưa có nhiều tổ chức tài trợ người dân ổn định cuộc sống - Thôn có 84 người cao tuổi, 252 trẻ em dưới 16 tuổi, 19 người khuyết tật, 5 người bệnh hiểm nghèo, 62 người nghèo, 17 phụ nữ là chủ hộ - Y tế thôn bản dự trữ thuốc chữa bệnh thông thường còn thiếu, sau bão chưa phun thuốc tiêu độc khử trùng kịp thời cho người dân nên ô nhiễm môi trường dịch bệnh bùng phát sau bão 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai của xã tích cực tuyên truyền cho người dân nắm được tình hình của bão nhằm hạn chế rủi ro thiên tai thấp nhất - Nhà nước hỗ trợ cho hộ nghèo xây dựng 8 nhà - Lực lượng di dân 15 người làm nhiệm vụ di dân, phối hợp cùng các hộ có xe vận tải để chở người sơ tán - Thôn đã phân công rõ nhiệm vụ của từng thành viên trong ban phòng chống lụt bão của thôn 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân chưa nắm rõ kiến thức phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - 20% hộ dân không tiếp cận được thông tin 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% người dân chủ động chằng chống nhà cửa trước bão 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thiếu kiên cố 166 nhà, nhà đơn sơ 9 cái, 9 nhà nguy cơ sụp đổ khi bão lớn; thiếu nhà tránh trú bão cộng đồng - Thiếu trang thiết bị: áo phao, áo mưa, đèn pin. 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xe ô tô có 4 cái, xe máy 170 cái - Vật tư PCTT: cọc tre 150 cái, bao tải 1000 cái, rọ tre 50 cái, phiên liếp 300m², rom rạ - Nhà kiên cố 26 nhà 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ không có điểm sơ tán cộng đồng 	Cao

		<ul style="list-style-type: none"> - Có 800m đường đất thường xuyên lầy lội khó khăn cho người dân đi lại khi có mưa bão 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thông tin đảm bảo - Đường bê tông 2,5km thuận lợi cho việc di dời và sơ tán 		
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em dưới 16 tuổi: 252; hộ nghèo 17 hộ, hộ cận nghèo 23, 6 người bệnh hiểm nghèo, 21 người khuyết tật, 86 người cao tuổi, 25 phụ nữ là chủ hộ, 131 phụ nữ mang thai, 2 dân tộc thiểu số - Có các nhà từ thiện, hảo tâm và chính quyền hỗ trợ gạo, mì tôm, quần áo khi có bão lớn nhưng số lượng còn ít - Lực lượng di dân chưa được tập huấn về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban PCTT thôn có kế hoạch và đã phân công rõ nhiệm vụ của từng thành viên, trực 24/24, thường xuyên tuyên truyền cho người dân về tình hình diễn biến của thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu - Lực lượng di dân 15 người làm nhiệm vụ di dân, phối hợp cùng các hộ có xe vận tải để chở người sơ tán kịp thời khi thiên tai đến - Lực lượng xung kích nhiệt tình giúp đỡ người dân khi có thiên tai 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% hộ dân còn chủ quan trong công tác phòng chống thiên tai, chưa dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống trong mùa thiên tai - 19% người già yếu, bệnh tật, phụ nữ không thể chằng chống nhà cửa trong mùa thiên tai xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70 % người dân có kinh nghiệm chằng chống nhà cửa 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà bán kiên cố 139 nhà, thiếu kiên cố 9 nhà, chưa có nhà tránh trú bão cộng đồng để người dân tránh trú - Đường đất 1,2km thường bị sạt lở khi có mưa bão - Thiếu trang thiết bị: áo phao, áo mưa, đèn pin 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố 119 nhà, - Xe ô tô có 5 cái, thuyền 6 cái, xe máy 267 cái dùng để di dời và sơ tán người, tài sản - Đường bê tông 4,6km thuận lợi đi lại -Vật tư PCTT: cọc tre, bì, đất, rọ sắt, rom rạ được chuẩn bị sẵn sàng ứng phó khi có tình huống khẩn cấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu điểm sơ tán di dời 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em dưới 16 tuổi: 311 người; 86 người cao tuổi; 21 người khuyết tật; 13 người bệnh hiểm nghèo; 31 hộ nghèo; 18 phụ nữ có thai, 35 phụ nữ là chủ hộ - Khoảng 30% người dân thiếu thông tin liên lạc về tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có thông báo cho người dân về phương án phòng chống thiên tai hàng năm của xã - Có hệ thống truyền thanh để dự báo cảnh báo cho người dân khi có thiên tai. - Đội xung kích thôn 10 người, trong đó có 01 nữ - Lực lượng sơ tán: dân quân, các đoàn thể, sơ tán kịp thời khi thiên tai đến 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% hộ dân còn chủ quan trong công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - 70% người dân thiếu kiến thức phòng chống thiên tai, khi thiên tai, biến đổi 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% hộ dân sống trong vùng có nhiều mưa bão nên cũng có kinh nghiệm trong phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 		

hậu xảy ra người dân trở nên lúng túng

Nhận xét: Thôn thường xuyên bị ảnh hưởng bão, ngập lụt và triều cường nước biển dâng, một số hộ dân còn nhà tạm bộ, không an toàn khi có thiên tai xảy, tỷ lệ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương cao, tuy nhiên chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng dùng để tránh trú cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, thiếu các phương tiện, trang thiết bị sơ tán và di dời chưa đảm bảo cho công tác ứng cứu khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra, hệ thống thông tin liên lạc một số khu vực xa dân cư không tiếp cận được khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra, một số người dân còn chủ quan, chưa chủ động trong công tác ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Đa số nhân dân chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Hạ tầng công cộng

Loại hình Thiên tai/BDK H	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ ĐKKH	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, nước biển dâng, ngập lụt	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 25 cái; dây điện 0,8km chưa kiên cố; chưa có trạm điện, do nguồn điện xa trạm biến áp nên điện yếu - Đường giao thông nông thôn 500m đường đất; cống 3 cái chưa kiên cố - Đợt bão 2007 có 500m dây đứt, có 200m đường xạc lở, làm ngập 1km đường - Các đường xương cá nhỏ của các hộ dân là những đường điện, dây điện, cột điện không đảm bảo trong mùa mưa bão - Không có chợ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 20 cột điện; 1 km dây điện kiên cố - Đường thôn 3 km bê tông; 2 cầu giao thông, 4 cống được xây dựng kiên cố - Nhà văn hóa thôn kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ đổ cột điện, đứt dây điện, sạt lở đường đất gây khó khăn đi lại 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạ tầng công cộng chưa được nhà nước hỗ trợ, đầu tư xây dựng nâng cấp, là xã nghèo, điều kiện khó khăn chỉ trích ngân sách tu bổ tạm thời - Mất điện 3 ngày người dân không tiếp cận được hệ thống thông tin - Khắc phục điện của điện lực chậm do ít người 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền trích ngân sách để tu bổ các tuyến đường xã quản lý, các tuyến đường thôn huy động trong dân sửa chữa theo thôn, theo từng nhóm hộ tự đứng ra đóng góp làm - Sau thiên tai người dân mời thợ điện đến đầu lại đường điện nhánh hộ dân - Công ty điện lực chỉ sửa chữa lại trực đường dây điện chính 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% người dân chưa nhận thức được phòng chống lụt bão dọn dẹp vệ sinh - 35% người dân chưa có ý thức bảo vệ tài sản đình còn ý lại vào công khi có bão - Một số bộ phận người dân ý lại trông 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% người dân được tuyên truyền nâng cao độ năng lực chống bão - 70% người dân tham gia dọn vệ sinh môi trường - 80% người dân chấp hành khi có lệnh sơ tán. 		

		chờ nhà nước, các tổ chức để duy tu bảo dưỡng công trình hạ tầng			
Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 20 cái chưa kiên cố; 40% dây điện xuống cấp chưa đảm đã xây dựng từ 1999 - 1,5km đường chưa được bê tông, sạt lở 500m đường; 2 cầu tạm chưa kiên cố, hệ thống thoát nước chậm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 22 cái kiên cố; 60% dây điện đã đảm bảo tu sửa - 2,7 km đường thôn bê tông, 2 cầu giao thông kiên cố - Nhà văn hóa thôn kiên cố 	- Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí hỗ trợ làm đường giao thông chỉ hỗ trợ ở mức 50%, còn lại là người dân đóng góp - Nhiều tuyến đường giao thông sạt lở nhiều, địa phương không có ngân sách xin hỗ trợ cấp trên - Một số hộ thiếu lực lượng lao động để khắc phục tình trạng sau bão, ngập lụt - Thời gian mất điện khi có thiên tai xảy ra khoảng 02 ngày người dân không nắm được thông tin 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huyện đầu tư sửa chữa nhỏ các tuyến đường chính giao thông sau thiên tai - Chính quyền xã chỉ đạo người dân sửa chữa các tuyến đường thôn sau thiên tai, tích cực tuyên truyền người dân dọn dẹp vệ sinh môi trường sau bão - Chính quyền sử dụng máy nổ khi mất điện để phát điện - Hệ thống điện được khắc phục kịp thời 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% người dân chưa nhận thức được phòng chống lụt bão dọn dẹp vệ sinh môi trường 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% người dân có ý thức đóng góp làm các công trình Điện, đường, nhà văn hóa, thu dọn cây cối khơi thông dòng chảy, rác thải, khắc phục đường bị sạt lở 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 12 cái chưa kiên cố; 0,58km dây điện thiếu kiên cố, 700m dây điện đứt - Đường thôn 0,7 km đường đất, cống 5 cái chưa kiên cố, 150m đường sạt lở khi có thiên tai xảy ra - Thiếu chợ trên địa bàn thôn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 40 cái kiên cố; 1,5 km dây điện kiên cố - Nhà văn hóa thôn kiên cố - 3,2 km đường thôn bê tông, 2km đường giao thông nội đồng cứng hóa 	- Nguy cơ sạt lở đường đất, vỡ cống, đứt dây điện khi có mưa bão xảy ra	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí hỗ trợ làm đường giao thông chỉ hỗ trợ ở mức 50%, còn lại là người dân đóng góp - Điện sau công tơ người dân tự làm, chính quyền chưa có nguồn kinh phí để hỗ trợ - Các trục đường chính của xã chưa được bê tông hóa, bằng đất, lầy lội vào mùa mưa bão nên việc sơ tán, di dời người dân gặp nhiều khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện có cơ chế hỗ trợ làm đường giao thông thôn (20 tấn xi măng/ 1km) - Tổ chức CARE đã hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn kiên cố - Phát động nhân dân tự nguyện đóng góp làm các tuyến đường giao thông - Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo vệ tài sản công, tập trung cải tạo vườn tạp, cổng tường rào 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số ít người dân chưa có ý thức bảo vệ tài sản công - Sau bão một số người dân chưa tham 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức đóng góp làm các công trình điện, đường, nhà văn hóa - Đa số người dân có ý thức tham gia 		

		gia dọn dẹp đường làng ngõ xóm	dọn dẹp phát quang đường làng ngõ xóm		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 20 cái chưa kiên cố; có 1 trạm điện xuống cấp xây dựng năm 1999 - Đường thôn 2,5km đường đất; cống 3 cái chưa kiên cố, cầu chưa có 3 cái - Hệ thống kênh mương tiêu thoát nước chưa đảm bảo - Không có chợ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 26 cái kiên cố; 1 km dây điện kiên cố - Đường thôn 2,5 km bê tông - Nhà văn hóa xã kiên cố - Trụ sở UBND xã kiên cố, 21 phòng kiên cố xây dựng năm 2008 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ sạt lở đường đất, vỡ cống, đứt dây điện khi có mưa bão xảy ra 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được nguồn xã hội hóa để đầu tư xây dựng lại nhà văn hóa thôn, các công trình cơ sở hạ tầng - Nguồn nhân lực để khắc phục điện cho các thôn còn chậm - Chưa huy động được người dân dọn dẹp vệ sinh đường làng ngõ xóm - Công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng chưa được chính quyền tuyên truyền cho người dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên thông báo tình hình diễn biến của thời tiết cho người dân trước thiên tai, biến đổi khí hậu - Công ty điện lực có khắc phục tình hình điện sau thiên tai đề người dân khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình công cộng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của cấp trên 80% nhân dân có trách nhiệm đảm bảo tài sản công cộng 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 17 cột điện xuống cấp, 0,56km dây điện xuống cấp, cột điện dân cư đổ 13 cái; đứt dây điện 1km, thông tin tuyên truyền, truyền thanh kém chất lượng - 0,5km đường đất, lầy lội, ngập nước khi có mưa bão xảy ra - Nhà văn hóa thôn chưa kiên cố, xuống cấp - Chợ tạm bợ do hộ dân lập ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 37 cột điện kiên cố, 1,6 km dây điện đảm bảo, trạm điện 2 cái kiên cố - Đường 2,56 km bê tông, 1km giao thông nội đồng cứng hóa - 5 cầu, 5 cống kiên cố - Kênh mương 1,5km được nạo vét để tưới tiêu, phòng chống ngập úng khi bão lũ xảy ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ bị đứt dây điện, đổ cột điện, người dân bị điện giật 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nga Tân là xã bãi bồi ven biển, hệ thống kênh mương chưa được đầu tư bê tông hóa, mùa mưa bão sạt lở nhiều ảnh hưởng lớn tiêu thoát nước, đường trục chính của xã chưa được đầu tư, bên cạnh đó lưu lượng xe ô tô, công nông đi lại quá nhiều làm cho các tuyến đường xuống cấp trầm trọng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn phát loa cầm tay, thông tin tình hình diễn biến thời tiết để kịp thời ứng cứu - Chính quyền liên hệ điện lực mắc lại dây, dựng lại cột điện khi có sự cố xảy ra - Vận động người dân phát quang bờ bụi, phun độc khử trùng vệ sinh môi trường sau bão 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số người dân chưa có ý thức 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% người dân có ý thức trách nhiệm 		

		trong việc duy tu và bảo dưỡng các công trình công cộng và bảo vệ tài sản công	cao trong việc duy tu và bảo dưỡng các công trình hạ tầng công cộng		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 27 cột điện, 1 km dây điện, hệ thống điện từ năm 1999 cần được đầu tư vì đã xuống cấp, có 1,2 km dây điện bị đứt, có 7 cột điện bị ngã đổ - Nhà văn hóa thiếu kiên cố, xây dựng năm 2001 đã xuống cấp - 3 cái loa phát thanh không kiên cố, loa Trung Quốc - Hệ thống thoát nước trong khu dân cư nhỏ, hẹp, chậm gây ngập úng - Đường thôn còn 0,6 km đường đất dễ sạt lở 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện 20 cái, dây điện 0,88km, 1 trạm điện - Có hệ thống loa truyền thanh trong thôn - Có 3,4 km đường bê tông thuận lợi cho việc sơ tán và di dời, 3 cầu bê tông kiên cố 	- Nguy cơ bị đổ cột điện, sạt lở đường giao thông	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương chưa huy động được nguồn xã hội hóa để đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng công cộng - Chính quyền chưa được tuyên truyền cho nhân dân công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng - Thôn huy động nhân dân tham gia tổng dọn vệ sinh môi trường sau bão còn hạn chế số lượng người tham gia 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền xã phát máy nổ để thông báo tin bão, các thôn có loa cầm tay thông báo tin bão cho nhân dân biết - Chính quyền phát động nhân dân chặt cây cối ngã đổ, thu dọn môi trường xử lý nguồn nước, phun tiêu độc khử trùng - Công ty điện lực sửa chữa kịp thời dây điện đứt sau thiên tai 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức trách nhiệm của nhân dân trong bảo vệ công trình công cộng và xử lý vệ sinh môi trường còn kém 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của người dân cũng được nâng lên sau mỗi khi có bão 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng năm 1999, cột điện xuống cấp 22 cột, dây điện tạm bợ 300m, bão số 7 năm 2007, 16 cột điện dân cư ngã, đổ, 3km dây điện đứt - Đường đất ngập úng, lầy lội 1,2km - Nhà văn hóa thôn xuống cấp xây dựng năm 1999, 3 cầu tạm - Thông tin truyền thanh kém chất lượng - Thiếu điện sinh hoạt, thiếu nguồn nước sạch toàn dân 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột điện kiên cố 31 cái, dây điện đảm bảo 1,70km, đường bê tông 2,8km - Thông tin tuyên truyền có hệ thống máy âm ly 1 cái, loa 3 cái 	- Đường giao thông lầy lội khó khăn cho nhân dân đi lại - Cầu giao thông tạm có nguy cơ bị gãy	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được nguồn lực để đầu tư sửa chữa các công trình hạ tầng công cộng - Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường ra vùng sản xuất - Việc huy động sức đóng góp của nhân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban phòng chống thiên tai phát loa cầm tay chạy pin - Công ty điện lực khắc phục điện sau thiên tai - Chính quyền vận động nhân dân phát quang bờ bụi, xử lý môi trường - Trạm y tế phun độc khử trùng, xử lý 		

		còn hạn chế cho việc công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế	nguồn nước - Nhà từ thiện hỗ trợ lương thực, thực phẩm và nước uống cho người dân		
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - Các tuyến đường trong thôn bị hư hỏng do xe ô tô chạy hàng ngày quá tải - Người dân chưa có ý thức trồng cây xanh 2 bên đường nên bị ô nhiễm không khí của người dân sống 2 bên đường (bụi mù mịt không giám mở cửa)	*Nhận thức, kinh nghiệm: - Nhân dân tham mưu thực hiện tốt khi có chủ trương tuyên truyền của chính quyền địa phương về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu - Người dân có ý thức đóng góp làm các công trình Điện, đường, nhà văn hóa		
Thôn 8	267	*Vật chất: - Cột điện đã làm lâu năm 1999 nên không còn đảm bảo được, 5km đường dây điện bị đứt, 10 cột điện ngã, do gây nguy cơ mất an toàn - Đường giao thông đất 0,28km, đường nội đồng 2km đất thường xuyên lầy lội, sạt lở khi có mưa bão - Hệ thống thoát nước trong khu dân cư chậm - Địa bàn thôn không có chợ	*Vật chất: - Có 41 cột điện, 1,64 km dây điện, 1 trạm điện kiên cố - Cầu cống 2, đường giao thôn 3,21m bê tông; 1km đường nội đồng được cứng hóa - Nhà văn hóa thôn kiên cố - Sử dụng 2 máy nổ, ắc quy và đèn pin	- Đường giao thông lầy lội khó khăn cho nhân dân đi lại - Nguy cơ ngã, đổ cột điện và đứt dây điện	Cao
		*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa huy động được xã hội hóa từ mạnh thường quân vào xây dựng các công trình công cộng - Công tác tuyên truyền cho nhân dân về duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng của chính quyền chưa thường xuyên - Việc khắc phục điện sau thiên tai của Công ty Điện Lực chưa kịp thời để người dân ổn định cuộc sống	*Tổ chức xã hội: - Chính quyền đang thực hiện chương trình phát triển nông thôn mới nên đã đầu tư hỗ trợ một số công trình hạ tầng công cộng - Nguồn kinh phí hỗ trợ làm đường giao thông, chính quyền hỗ trợ 20 tấn xi/km đường còn lại là người dân tự đóng góp - Công ty điện lực khắc phục sửa chữa điện sau thiên tai - Vận động được người dân đóng góp để làm đường, công trình thủy lợi đạt chất lượng cao		
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - 20% người dân nhận thức chưa tốt trong việc bảo vệ tài sản và khắc phục hậu quả sau thiên tai, biến đổi khí hậu	*Nhận thức, kinh nghiệm: - 80% người dân nhận thức tốt, chung tay thu dọn vệ sinh môi trường giúp nhau khắc phục hậu quả		

Nhận xét: Nga Tân là xã bãi bồi ven biển, hệ thống kênh mương tưới tiêu, thủy lợi đào đắp thủ công chưa được đầu tư bê tông hóa, đường trục chính của xã chưa được đầu tư, do chất đất dễ bị sạt lở mùa mưa bão ảnh hưởng lớn tiêu thoát nước, các tuyến đường xuống cấp trầm trọng, giao thông thủy lợi sạt lở, đất bồi lằm ách tắc dòng chảy, chính quyền thiếu kinh phí, chưa tìm được nguồn và nhà đầu tư, một số người dân chưa có ý thức trong việc bảo vệ và duy tu các công trình hạ tầng công cộng

3. Công trình thủy lợi

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão Triều cường dâng	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương đất 6,9km chưa kiên cố, dễ bị ngập lụt, khi có bão xảy ra, không có kè, đập thủy lợi, có 3 cầu giao thông xây dựng 2005 đã xuống cấp - Sử dụng hiện trạng của địa phương: các kênh mương đang ở dạng đào đắp thủ công, hệ thống kênh mương chưa kiên cố hóa, nguồn nước ngọt phục vụ cho sản xuất, chưa có hệ thống ngăn mặn chịu tác động nước biển xâm thực, nước biển vào đồng ruộng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tuyến đê 1,2km trên địa bàn thôn - 5 cống kiên cố, 1 trạm bơm, 3 cầu giao thông xây năm 2017 	<ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương chưa kiên cố nên dễ bị sạt lở - Ngập lụt khi có bão do chưa có hệ thống thoát nước 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa đầu tư kiên cố hóa kênh mương, hệ thống thoát nước, chưa có kè đập thủy lợi - Chính quyền chưa huy động các tổ chức cũng như người dân đóng góp để xây dựng công trình thủy lợi. Quy hoạch thủy lợi chưa đồng bộ, hệ thống cầu cống điều hành nước chưa đảm bảo tưới tiêu và thoát nước khi mưa bão - Địa phương chưa thường xuyên tuyên truyền cho người dân về công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được nhà nước đầu tư xây dựng 1 trạm bơm kiên cố và 5 cống thủy lợi - Nhà nước hỗ trợ thủy lợi, chính quyền huy động nhân dân nạo vét kênh mương và điều tiết nước để phục vụ sản xuất nông nghiệp - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền cho người dân về tình hình diễn biến của thiên tai, biến đổi khí hậu để người dân chủ động ứng phó 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ cầu sập 	
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân lấn chiếm lề sông dẫn đến sông dễ bị sạt lở, người dân đê đàng đó ngâm luống ngăn cản dòng chảy - Một số người dân còn chây ì không đóng góp tiền nạo vét kênh mương 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp tiền nạo vét kênh mương 		
	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 7,97km kênh mương chưa kiên cố, 3 cầu tạm chưa đảm bảo, xây dựng lâu đã xuống cấp - Chưa có cống rãnh đảm bảo cho việc tiêu thoát nước kịp thời khi có mưa bão xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đê 1,2km nhà nước đầu tư xây dựng - Có 4 cái cống kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ sạt lở kênh mương và sập cầu - Nguy cơ ngập úng do thiếu các công rãnh thoát 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự quan tâm đầu tư của cấp trên còn hạn chế - Chính quyền chưa quan tâm đúng mức 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được nhà nước đầu tư bê tông hóa chân đê 2 và cống thoát nước các đầu bờ của ruộng 		

		<p>đến hệ thống tưới tiêu, chưa huy động được vốn đầu tư để bê tông hóa kênh mương</p> <p>- Công tác tuyên truyền cho nhân dân về duy tu và bảo dưỡng các công trình thủy lợi của chính quyền còn hạn chế</p>	<p>- Chính quyền thường xuyên tổ chức nạo vét kênh mương, xử lý nghiêm những trường hợp lấn chiếm hành lang đê, ngâm luông, để đặng đó trên sông, ngách</p> <p>- Chính quyền tuyên truyền cho nhân dân về tình hình diễn biến của thiên tai, biến đổi khí hậu</p>	nước	
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <p>- Một số người dân còn tự ý ngâm luông, đặt đặng đó trên sông, ngách làm ách tắc dòng chảy, ý thức của người dân tham gia sử dụng bảo vệ các công trình thủy lợi còn hạn chế</p>	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <p>- Đa số người dân có ý thức đóng góp tiền nạo vét kênh mương, duy tu và bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p>		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất</p> <p>- Đê kênh mương 7,98km chưa kiên cố</p> <p>- Có 4 cầu đã xuống cấp, thiếu hệ thống thoát nước trong khu dân cư</p>	<p>*Vật chất:</p> <p>- Đê 1,2km kiên cố, có 1 cầu cống mới xây dựng, 3 cống thủy lợi kiên cố</p>	<p>- Kênh mương bị sạt lở khi có mưa bão</p>	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <p>- Địa hình, thổ nhưỡng của địa phương để kiên cố các kênh mương khó, nền đất bùn dễ sụt lún, sạt lở tốn nhiều kinh phí, điều kiện ngân sách địa phương thiếu, việc huy động đóng góp người dân khó khăn do điều kiện kinh tế của hộ dân nghèo, trình độ của chính quyền địa phương không có kỹ sư chuyên ngành thủy lợi, phải thuê chuyên gia, ý thức</p>	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <p>- Địa phương thường xuyên tổ chức nạo vét kênh mương, chính quyền xử lý nghiêm những trường hợp lấn chiếm hành lang đê, ngâm luông, để đặng đó trên sông, ngách</p> <p>- Công tác tuyên truyền của chính quyền cho nhân dân về tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu để người dân chủ động ứng phó</p>		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <p>- Một số người dân còn chủ quan, chưa ý thức trong việc bảo vệ và duy tu các công trình thủy lợi, người dân làm nghề khai thác thủy lợi hải sản và lợi dụng ngâm luông ảnh hưởng đến dòng chảy</p>	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <p>- Đa số người dân có ý thức bảo vệ kênh mương, khơi thông dòng chảy giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi để ách tắc dòng chảy</p>		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <p>- Kênh mương đất 6,98km chưa kiên cố, có 2 cống thiếu kiên cố, hệ thống thoát nước trong khu dân cư thiếu, việc thoát nước chậm nên thường xuyên bị ngập</p>	<p>*Vật chất:</p> <p>- Đê kè 1,5km trên địa bàn thôn, có 4 cầu bê tông xây dựng kiên cố</p>	<p>- Nguy cơ ngập úng do hệ thống thoát nước chậm, chưa đảm bảo và thiếu</p>	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <p>- Địa phương chưa làm tốt công tác tuyên truyền cho người dân về duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p> <p>- Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường ra vùng sản xuất</p> <p>- Việc huy động sức đóng góp của nhân dân còn hạn chế cho việc công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế</p>	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <p>- Chính quyền phát động nhân dân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, thường xuyên tuyên truyền cho người dân về tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu để người dân tự chủ động ứng phó kịp thời</p>		

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức trong việc bảo vệ tài sản công 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã có ý thức đóng góp tiền thủy lợi phí, bảo vệ tài sản của công 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 7,96km kênh mương đất, 9 cầu, chưa kiên cố hóa, chưa có hệ thống thoát nước trong khu dân cư, thường xuyên bị ảnh hưởng ngập lụt 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1,4km đê kiên cố, 5 cống, 2 cầu được xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Cầu cống dễ bị hư hỏng, sạt lở, do không thoát nước 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa kêu gọi được các nhà đầu tư xây dựng hệ thống đê chắn sóng đảm bảo phủ xanh rừng chắn sóng, xây dựng các trục đường chính của xã, bê tông hóa kênh mương phục vụ sản xuất - Chính quyền chưa đề nghị tỉnh có chính sách kích cầu cho các đơn vị thôn làm đường bê tông - Thôn chưa huy động nhân dân kịp thời xử lý tiêu thoát nước gây ngập úng trong khu dân cư 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền huy động nhân dân tập trung nạo vét kênh mương, nhà nước đã hỗ trợ một phần kinh phí - UBND xã tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân bảo vệ đường giao thông, kênh mương và các công trình phúc lợi công cộng - Chính quyền huy động nhân dân nạo vét kênh mương, giải tỏa lòng lè sông 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường trong khu dân cư khi ngập úng còn vứt rác bừa bãi 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh nghiệm của nhân dân có ý thức xử lý kênh mương, rãnh thoát nước 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,4km đê, 7km kênh mương chưa kiên cố, thôn chưa có cống, hệ thống thoát nước trong khu dân cư chậm, thường xuyên bị ngập lụt - Thiếu đê chắn sóng bảo vệ rừng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đê kiên cố 0,8km, có 3 cầu qua sông 10 xây dựng năm 2006 	<ul style="list-style-type: none"> - Cầu nhỏ hẹp 	cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở công trình thủy lợi để phục vụ sản xuất - Chính quyền huy động sức đóng góp của nhân còn hạn chế cho các công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế - Các hộ ở ven sông lấn chiếm, xây dựng các công trình cá nhân làm ách tắc dòng chảy, sạt lở do mưa bão 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đã quan tâm hỗ trợ thủy lợi phí, làm đường giao thông nông thôn - UBND xã huy động nhân dân tập trung nạo vét kênh mương, nhà nước đã hỗ trợ một phần kinh phí - Chính quyền tuyên truyền cho người dân về tình hình diễn biến của thiên tai, biến đổi khí hậu để người dân chủ động ứng phó 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, chưa bảo vệ kênh mương, còn xả thải làm ách tắc dòng chảy 	<p>*Nhận thức, kinh n</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã có ý thức đóng góp tiền thủy lợi phí. 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đê không kiên cố, hệ thống kênh mương 6,95km đất chưa kiên cố, 7km hệ thống thủy lợi tạm bợ - Cầu tạm song 10, có 2 cống nhỏ, có ống 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,8km đê kiên cố nhà nước xây dựng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ các kênh mương, cống, cầu đất sạt lở 	Cao

		cống		
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa kêu gọi nhà nước đầu tư bê tông hóa kênh mương, các công trình thủy lợi kiên cố - Chính quyền chưa xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm lấn chiếm hành lang đê, sông làm ảnh hưởng dòng chảy - Công tác tuyên truyền về duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi cho nhân dân còn hạn chế và chưa kịp thời 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền phát động nhân dân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy trước mùa mưa bão, thông tin kịp thời tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu cho nhân dân chủ động ứng phó 	
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn xả thải bừa bãi ra sông ngòi, kênh mương gây ách tắc dòng chảy, ngập lụt trong khu dân cư. Một số người dân chưa có ý thức trong việc đóng góp thủy lợi phí 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức trong việc đóng góp thủy lợi phí, tham gia nạo vét kênh mương, thường xuyên theo dõi thời tiết để chủ động ứng phó 	
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0,4km đê, 6,96km kênh mương chưa kiên cố, 2 cống chưa bê tông hóa, đường nội đồng hệ thống thoát nước chưa đảm bảo - Hệ thống kênh mương dân tự đào, đắp đất, chưa được đầu tư kiên cố hóa bê tông, đất bồi nên khi mưa to gây sạt lở, hư hỏng ảnh hưởng đến việc tưới tiêu và phòng chống ngập úng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đê kè 0,8km, cống 2 kiên cố, cầu 4 xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ cống và kênh mương xuống cấp gây ngập úng
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thiếu kinh phí, chưa tìm được nguồn và nhà đầu tư - Nguồn lực đầu tư cho các công trình thủy lợi chưa đảm bảo, huy động đóng góp xây dựng của người dân chưa đáp ứng - Chưa huy động được các nguồn lực đóng góp xây dựng kênh mương trong dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đã đầu tư làm 0,8km đường, 2 cầu giao thông để phục vụ đời sống dân sinh cho nhân dân - Chính quyền huy động nhân dân tập trung nạo vét kênh mương, nhà nước đã hỗ trợ một phần kinh phí 	
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân vẫn chưa có ý thức bảo vệ kênh mương và các công trình phúc lợi xã hội, chưa chủ động sửa chữa các công trình bị hư hỏng, sạt lở do bão lũ gây ra 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã có ý thức đóng góp tiền thủy lợi phí, thường xuyên tham gia duy tu và bảo dưỡng các công trình thủy lợi 	

Nhận xét: Nga Tân là xã bãi bồi ven biển, hệ thống kênh mương dân tự đào, đắp đất, chưa được đầu tư kiên cố hóa bê tông, đất bồi nên khi mưa to gây sạt lở, hư hỏng ảnh hưởng đến việc tưới tiêu và phòng chống ngập úng, công tác tuyên truyền về duy tu và bảo dưỡng các công trình thủy lợi của chính quyền còn hạn chế, đa số người dân thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, chưa có kiến thức về duy tu và bảo vệ các công trình thủy lợi

4. Nhà ở

Loại hình Thiên tai/ BDK H	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão Triều cường dâng	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà bán kiên cố: 97, nhà thiếu kiên cố: 8, nhà đơn sơ: 10. Khoảng 20 nhà bị tốc mái khi thiên tai xảy ra - Có 5 nhà ở chòi nuôi tôm có nguy cơ sạt lở, dụng cụ chằng chống nhà ở chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố: 101, Có nhà văn hóa thôn kiên cố dùng để người dân tránh trú bão 	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước hỗ trợ nhà ở cho những hộ nghèo, chính sách mức hỗ trợ còn ít cả về số lượng và chất lượng, giá vật liệu tăng cao, đối tượng cần hỗ trợ trong địa phương nhiều, xây dựng nhà tránh trú bão cho người dân chi phí tốn hơn các địa phương khác do địa hình, thổ nhưỡng - Những hộ khó khăn về nhà ở đa số không có lao động, những hộ chủ hộ là nữ, những hộ gia neo đơn tàn tật 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Mặt trận tổ quốc hỗ trợ xây dựng 1 nhà cho hộ chính sách - Ngân hàng chính sách cho vay nghèo làm nhà 15 triệu lãi suất 0,02%/tháng, những hộ khó khăn không được vay tiền làm nhà 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân còn trông chờ, ỷ lại vào nhà nước, chưa chịu di dời, sơ tán khi có thông tin về tình hình diễn biến thời tiết 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chủ động chằng chống nhà ở khi nghe thông tin tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu 		
	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà bán kiên cố: 93, nhà thiếu kiên cố: 9, 90 nhà bị tốc mái và ngập lụt - 25 hộ thường xuyên bị ảnh hưởng của bão, dụng cụ chằng chống nhà ở chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố: 103, tận dụng nhà kiên cố để làm nơi tránh trú cho các hộ dân đến sơ tán 	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền địa phương chưa có nguồn lực để hỗ trợ những hộ nghèo, khó khăn, chính sách làm nhà ở - Thiếu nhân lực để cùng hỗ trợ giúp người dân chằng chống nhà cửa do Đội xung kích thường xuyên thay đổi do đi làm ăn xa - Chưa có tuyên truyền phổ biến rộng rãi cho người dân về xây dựng nhà chống bão lũ 			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đã có hỗ trợ làm nhà cho 90 hộ nghèo, 1 hộ người có công - Chính quyền tập trung khảo sát đánh giá thực trạng tất cả các hộ khó khăn về nhà ở, kêu gọi anh em dòng họ của gia đình quyên góp vào hỗ trợ, những hộ khó khăn đặt biệt chính quyền kêu gọi các tổ chức các nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở 			
<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>			

		- 80 % hộ dân thường làm nhà theo kiểu truyền thống, chưa có ý thức xây dựng theo thiết kế nhà chống bão lũ	- 20 % người dân ý thức khi xây dựng nhà theo thiết kế nhà chống bão		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thiếu kiên cố: 10, nhà bán kiên cố: 84, có 17 nhà nguy cơ ngập và hư hỏng khi có thiên tai xảy ra - Vật liệu xây dựng chưa đảm bảo, thiếu sắt, thép, xi măng, dụng cụ chằng buộc nhà ở chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 118 nhà kiên cố, tận dụng được 25 nhà để sơ tán cho 200 nhân khẩu 	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà tránh trú bão cho một số gia đình hộ nghèo, nhưng mức hỗ trợ thấp, tiền đối ứng của các hộ nghèo không đủ, nên khó có khả năng xây dựng nhà theo đúng thiết kế của nhà nước - Thiếu lực lượng để hỗ trợ đối tượng dễ bị tổn thương chằng chống nhà cửa khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra do lực lượng thanh niên đi làm ăn xa, chỉ còn người già và trẻ em ở lại 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước hỗ trợ người có công theo QĐ 22 của Chính phủ với số tiền 20 triệu đồng/hộ để sửa nhà cho 3 hộ, 40 triệu đồng/hộ làm nhà mới có 2 hộ - Chính quyền địa phương tuyên truyền vận động nhân dân, xây dựng nhà tránh trú bão và tuyên truyền kỹ thuật chằng chống nhà cửa cho nhân dân 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, không chằng chống nhà cửa khi có thông tin về tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có kinh nghiệm trong việc chằng chống nhà cửa trước mùa mưa bão 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là vùng bãi ngang, ven biển điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, việc đầu tư xây dựng nhà ở còn hạn chế, nhà cửa xây dựng lâu đã bị xuống cấp - Nhà bán kiên cố: 130, nhà thiếu kiên cố: 8, có 3 nhà tạm nằm ven biển và 30 nhà 2 có nguy cơ ngập khi có mưa bão, triều cường nước biển dâng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố: 121 nhà trong đó có một số nhà cao tầng có thể làm điểm để sơ tán tại chỗ cho người dân vùng nguy cơ cao 	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền quan tâm, hỗ trợ cho người dân chưa nhiều - Ngân hàng chính sách, các nhà tài trợ và chính sách nhà nước có hỗ trợ làm nhà nhưng rất ít - Có 36 hộ không đủ điều kiện làm lại nhà ở chủ yếu là hộ nghèo, cận nghèo - Nhiều hộ còn nghèo đói, thiếu lao động do đi làm ăn xa dẫn đến công tác chằng chống nhà cửa chưa tốt 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có tuyên truyền cho nhân dân xây nhà tránh bão và chằng chống nhà cửa trước mùa mưa bão - Ngân hàng chính sách hỗ trợ người nghèo 9 hộ, 6 hộ người có công - Các hộ nghèo và cận nghèo có đất để xây dựng nhà ở 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 55% nhân dân còn chưa quan tâm đến bão và chằng chống nhà cửa. 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80 % nhân dân có nhận thức và kinh nghiệm phòng chống thiên tai, chằng 		

		- Nhiều người dân chưa có kinh nghiệm làm nhà tránh trú bão an toàn	chống nhà cửa		
Thôn 5	241	*Vật chất: - Nhà thiếu kiên cố: 7, nhà bán kiên cố: 99, khoảng 45 nhà có nguy cơ ngập lụt do triều cường nước biển dâng	*Vật chất: - Nhà kiên cố: 135 nhà trong đó có một số nhà cao tầng có thể dùng làm nơi tránh trú bão	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
		*Tổ chức xã hội: - Ngân hàng chính sách chưa có hỗ trợ cho người dân vay vốn xây nhà ở - Số tiền hỗ trợ cho các hộ có công và người nghèo quá ít để làm nhà ở, khó khăn không đủ kinh phí để xây nhà - Còn một số hộ đã thoát nghèo và cận nghèo nhưng có nguy cơ tái nghèo cao nên khả năng làm nhà chưa có khoảng 13 hộ	*Tổ chức xã hội: - Chính quyền địa phương tập trung tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng nhà ở theo quy định, đề nghị nhà nước hỗ trợ người dân xây dựng nhà cửa - Các tổ chức vận động hỗ trợ xây dựng nhà cho những hộ có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn - Hướng dẫn cho nhân dân kinh nghiệm chằng chống nhà cửa - Các hộ nghèo và cận nghèo có đất để xây dựng nhà ở		
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - Người dân còn thiếu kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị trước khi có thiên tai xảy ra - Người dân còn chủ quan với thiên tai, biến đổi khí hậu	*Nhận thức, kinh nghiệm: - Đa số nhân dân chủ động và có kinh nghiệm chằng chống nhà ở trước mùa mưa bão		
Thôn 6	244	*Vật chất: - Thôn có 131 nhà bán kiên cố, 12 nhà thiếu kiên cố, Có khoảng 62 nhà bị tốc mái và sập đổ khi có thiên tai xảy ra, 16 hộ làm đầm để bị ngập lụt	*Vật chất: - 101 nhà kiên cố, tận dụng làm nơi tránh trú bão an toàn cho những hộ dân đến sơ tán	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
		*Tổ chức xã hội: - Công tác tuyên truyền của chính quyền có nhưng hệ thống truyền thanh chưa đảm bảo đến được người dân - Chưa được nhà nước đầu tư nhà ở cho các hộ khó khăn - Nhà nước có mức hỗ trợ đầu tư xây nhà cho các hộ nghèo còn ít cả về số lượng và số tiền - Nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhiều không có điều kiện làm nhà kiên cố	*Tổ chức xã hội: - Nhà nước có chế sách hỗ trợ làm nhà cho người có công theo QĐ 22 là 3 hộ, hộ nghèo xây dựng nhà ở theo QĐ 48 là 7 hộ, các hộ có đất để xây nhà ở - Ngân hàng chính sách, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ cả vật chất và tinh thần cho các hộ nghèo - Các hộ nghèo và cận nghèo có đất để xây dựng nhà ở		
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - Một số bộ phận nhân dân chưa chủ động chằng chống nhà cửa còn trông chờ ỷ lại cho tập thể không chủ động tiết kiệm kinh phí để xây dựng nhà ở	*Nhận thức, kinh nghiệm: - Có một số hộ dân đã chủ động xây dựng nhà tránh trú bão an toàn		
Thôn 7	211	*Vật chất: - Có 99 nhà bán kiên cố, 8 nhà thiếu kiên cố, có khoảng 38 nhà bị tốc mái và sập đổ khi triều cường dâng cao	*Vật chất: - Nhà kiên cố: 104, trong đó có một số nhà mái bằng, nhà tầng là nơi tránh trú bão an toàn	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao

		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước và các tổ chức còn ít, trong đó nguồn vốn vay hạn chế, yêu cầu xây nhà đảm bảo mặt kỹ thuật chưa đáp ứng theo nhu cầu của người dân - Thiếu lực lượng thanh niên hỗ trợ, di dời các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra - Nhà ở thuộc diện hộ nghèo, hộ cô đơn, hộ tàn tật không có kinh tế, thu nhập thấp khó tích lũy được kinh phí để xây nhà 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền địa phương tập trung tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng nhà ở theo quy định, có đề nghị nhà nước hỗ trợ người dân xây dựng nhà ở - Ngân hàng chính sách, các tổ chức đoàn thể thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ cả vật chất và tinh thần cho các hộ nghèo 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70 % hộ dân chưa có ý làm nhà theo thiết kế chống bão, lũ mà chỉ làm theo truyền thống 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nhân dân chủ động xây nhà đảm bảo an toàn đối với bão, ngập lụt 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà bán kiên cố: 139 - Nhà thiếu kiên cố: 9 - Có 50 hộ có nguy cơ ngập lụt - Có 9 nhà nằm ven biển 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 119 nhà kiên cố, tận dụng một số nhà cao tầng, nhà mái bằng là nơi di dân an toàn 	- Nguy cơ thiệt hại nhà ở	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là vùng bãi ngang, ven biển điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, việc đầu tư xây dựng nhà ở còn hạn chế, nhà cửa xây dựng lâu đã bị xuống cấp - Nhiều lao động không có việc làm ở địa phương, phải đi tìm việc làm ở xa ngoài tỉnh - Một số người dân không tiếp cận được thông tin về tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền cho nhân dân chằng chống nhà cửa qua hệ thống truyền thanh từ xã đến thôn, hướng dẫn cho nhân dân kinh nghiệm chằng chống nhà cửa và địa điểm sơ tán - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho 5 hộ nghèo vay tiền làm nhà - Các tổ chức xã hội hỗ trợ cho 4 người có công kinh phí để làm nhà 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% nhân dân còn coi việc chống bão lụt là chưa quan trọng - Một số người dân chưa có kinh nghiệm chằng chống nhà cửa 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% nhân dân có nhận thức và kinh nghiệm trong phòng chống thiên tai 		

Nhận xét: Là vùng bãi ngang, ven biển điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, việc đầu tư xây dựng nhà ở còn hạn chế, nhà cửa xây dựng lâu đã bị xuống cấp, nhiều lao động không có việc làm ở địa phương, phải đi tìm việc làm ở xa ngoài tỉnh, một số người dân không tiếp cận được thông tin về tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu, nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhiều không có điều kiện làm nhà kiên cố, việc đầu của nhà nước cho các hộ chính sách, hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn số tiền còn ít, nên các hộ còn gặp khó khăn trong xây dựng nhà ở, một số bộ phận nhân dân chưa chủ động chằng chống nhà cửa còn trông chờ ỷ lại cho tập thể không chủ động tiết kiệm kinh phí để xây dựng nhà ở

5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ BDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt Triều cường dâng	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 50 hộ dùng giếng khoan, nguồn nước nhiễm phèn, thiếu máy lọc nước, ống dẫn nước kém chất lượng, nguồn nước máy không đảm bảo chất lượng nước đục - 74 hộ có nhà vệ sinh tạm - Chưa có thùng chứa rác thải - Ô nhiễm nguồn nước sau bão, dịch bệnh đau bụng tiêu chảy, bệnh ngoài da phát sinh trên địa bàn thôn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 115 hộ sử dụng nguồn nước máy, 41 hộ dùng nước bể, 27 hộ có bình lọc nước - 132 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có hỗ trợ bình chứa nước cho những hộ nghèo và cận nghèo - Công tác tuyên truyền về vệ sinh môi trường còn hạn chế, chưa được thường xuyên, chưa có sự phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể - Công ty thu gom rác thải chưa đều đặn, rác thải còn tồn đọng lâu ngày bốc mùi hôi thối - Còn lại 10% dân chưa nộp tiền vì công ty thu gom chưa đều 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tổ chức các đợt tuyên truyền vận động hộ dân tham gia thu gom rác thải và đóng phí môi trường - Công ty vệ sinh môi trường thu gom rác thải, có đội thu gom rác thải, người dân nộp phí thu gom rác thải 22.000 đ/hộ/tháng - Có cán bộ y tế hỗ trợ nhân dân tiêu độc khử trùng nguồn nước sau thiên tai 		
	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước giếng đào: 27 hộ, 25% hộ dân thiếu nước sinh hoạt do bị nhiễm bần và phèn, chưa có bãi tập trung rác thải hợp vệ sinh - Nguồn nước máy không đảm bảo chất lượng nước đục, ống dẫn nước kém chất lượng - 47 hộ có nhà vệ sinh tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 140 hộ sử dụng nguồn nước máy, 38 hộ có bể chứa nước mưa, 12 hộ có máy lọc nước - 158 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của chính quyền về vệ sinh môi trường chưa được thường xuyên - Công ty thu gom rác thải chưa đảm bảo 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà nước đầu tư hệ thống nước sạch cho 9 xã trên địa bàn huyện trong đó có Nga Tân, nhờ đó người dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh 			

		<ul style="list-style-type: none"> - 10% người dân không đóng phí rác thải - Xác động vật không được chôn cất mà vẫn còn vứt lung tung gây mất vệ sinh môi trường - Nhà thi công công trình không giám sát, kiểm tra chặt chẽ đường ống nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế xử lý nguồn nước thải trong sinh hoạt cho nhân dân sau thiên tai 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ sức khỏe của cộng đồng - Người dân chưa có ý thức đổ xả thải chăn nuôi ra sông 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân nhận thức cao về nước sạch vệ sinh môi trường đảm bảo sức khỏe 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 21 hộ dùng giếng khoan, bị nhiễm phèn chưa đảm bảo, nguồn nước ô nhiễm 100 hộ dân bị ô nhiễm vì nước thải trong chăn nuôi - Còn 178 hộ chưa có máy lọc nước - 49 hộ có nhà vệ sinh chưa đảm bảo - Chưa có bể chứa các vỏ thuốc sâu sử dụng, thuốc trừ sâu vứt ra môi trường gây ô nhiễm nguồn nước 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước máy có 117 hộ, 62 hộ có bể nước mưa, 34 hộ có bình lọc nước - 163 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có quy hoạch vùng chăn nuôi xa khu dân cư - Công ty môi trường hoạt động không bảo đảm, thiếu lực lượng đội thu gom rác - Nhà vệ sinh tràn ngập 120 hộ, tình trạng chất thải còn 30 hộ dẫn đến bệnh đau mắt hột, dịch bệnh tiêu chảy, sốt rét... và một số bệnh da liễu, phụ nữ bị bệnh phụ khoa 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền, y tế tập trung xử lý nguồn nước, phát động nhân dân thực hiện phun độc khử trùng - Nhà nước đầu tư hệ thống nước sạch trên địa bàn xã Nga Tân - Có Công ty môi trường thu gom rác thải - Người dân đóng phí thu gom rác thải là 22.000đ/tháng/hộ, đóng đạt 90% số hộ đóng 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chưa có ý thức trong việc phân loại rác thải trước khi vứt ra môi trường 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân có kinh nghiệm trong công tác vệ sinh môi trường, chủ động xử lý nguồn nước 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4 hộ dùng giếng đào, 57 hộ giếng khoan, nguồn nước bị nhiễm phèn - 88 hộ chưa có nhà vệ sinh tự hoại - Chưa có bãi tập trung rác thải hợp vệ sinh - Xác động vật không được chôn cất mà vẫn còn vứt lung tung gây mất vệ sinh môi trường - Chất thải của các gia trại chưa có hầm biogas nên thải ra sông ngách ngòi 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 159 hộ dùng nước máy, 43 hộ có bể chứa nước và 120 hộ có bình lọc nước - Có 171 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa thường xuyên tuyên truyền vệ sinh môi trường cho người dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã, các ban ngành liên quan kịp thời chỉ đạo phun phòng dịch sau lũ tại 		

		<ul style="list-style-type: none"> - Công ty môi trường thu gom rác thải không đúng quy định 1 tuần/2 lần nhưng có khi 3 tuần mới thu gom 1 lần, thu gom rác chậm - Nhân viên thu gom thiếu nhiệt tình 	<ul style="list-style-type: none"> các địa điểm chứa rác thải và nguồn nước, Trạm y tế hỗ trợ công tác cấp thuốc khử trùng nước sau bão lũ cho người dân - Hệ thống nước sạch trên địa bàn xã Nga Tân được nhà nước đầu tư đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho người dân 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân chưa có kiến thức về nước sạch vệ sinh môi trường, chưa phân loại rác thải trước khi vứt ra môi trường 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân có ý thức trong việc bảo vệ sức khỏe, vệ sinh môi trường 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 36 hộ dùng nước giếng khơi/khoan, 206 hộ chưa có bình nước, 71 hộ sử dụng nguồn nước chưa đảm bảo vệ sinh - 63 hộ có nhà vệ sinh chưa đảm bảo - Chưa có thùng đựng rác thải - Hệ thống sông ngòi không đảm bảo, ách tắc dòng chảy, rác thải vứt xuống sông 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 170 hộ dùng nước máy, 35 hộ có bể chứa nước và bình nước lọc - 178 nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền vệ sinh môi trường cho người dân của chính quyền còn hạn chế dẫn đến người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường - Điểm chợ tạm rác thải nhiều, chính quyền chưa xử phạt nghiêm minh vi phạm vệ sinh môi trường - 8% hộ chưa đóng phí do công ty thu gom không thường xuyên 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền đã tập trung tổ chức tuyên truyền cho người dân vệ sinh môi trường, cán bộ y tế khử trùng môi trường và hướng dẫn người dân xử lý nguồn nước - Nhà nước đầu tư hệ thống nước sạch trên địa bàn xã - Có công ty môi trường thu gom rác thải trên địa bàn thôn theo định kỳ 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <p>Còn một số bộ phận người dân nhận thức chưa cao chưa tiết kiệm nguồn nước, còn xả thải ra môi trường</p>	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân có nhận thức cao về công tác bảo vệ nguồn nước 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 39 hộ dùng giếng khoan - 57 hộ có nhà vệ sinh tạm bợ - Thùng chứa rác thải địa bàn thôn chưa có - Dịch bệnh đau mắt, hô hấp, tiêu chảy, phụ khoa và ngoài da bùng phát sau thiên tai 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 125 hộ dùng nước máy, 80 hộ dùng nước bể, 29 hộ có bình lọc nước - 187 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tổ chức chưa quan tâm hỗ trợ biện pháp để xử lý nguồn nước nhiễm mặn - Cán bộ xã chưa thường xuyên kiểm tra về công tác vệ sinh môi trường cộng đồng - Hệ thống truyền thanh xuống cấp, không thể tuyên truyền để người dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cán bộ y tế hỗ trợ nhân dân phun thuốc khử trùng và xử lý nguồn nước bị nhiễm bẩn sau thiên tai, biến đổi khí hậu - Ngân hàng chính sách xã hội cho vay vốn ưu đãi để phát triển nguồn nước sạch - Nhà nước đã đầu tư hệ thống nước máy 		

		<p>tiếp cận được thông tin về nước sạch vệ sinh môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số cán bộ xóm/thôn chưa nhiệt tình quan tâm đến việc vệ sinh môi trường, còn để người dân xả thải bừa bãi - Nghĩa trang xây dựng chưa hoàn chỉnh, một số hộ còn chôn cất gần nhà 	trên địa bàn thôn		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẫn còn số ít hộ dân chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm trong bảo vệ nguồn nước và vệ sinh môi trường 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân nâng cao ý thức trong bảo vệ nguồn nước và vệ sinh môi trường 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 10 hộ dùng nước giếng khoan, khoảng 30% hộ thiếu nước sinh hoạt, nguồn nước nhiễm khuẩn như chì, sắt, phèn, quặng nước mưa có a xít - 80 hộ có nhà vệ sinh tạm - Khu vực sông 10, sông đê 2 gây ô nhiễm, dịch bệnh 30% như sốt, da liễu, chân tay miệng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 100 hộ sử dụng nguồn nước, 101 hộ có bể chứa nước mưa, 46 hộ có bình nước lọc - 187 hộ có nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt - Dịch bệnh xảy ra khi thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được nguồn xã hội hóa để đầu tư xây dựng bể nước công cộng - Chưa có chính sách hỗ trợ cho người dân vay vốn xây dựng chuồng trại, hầm biogas, hầm chứa chất thải - Hệ thống truyền thanh xuống cấp, không thể tuyên truyền để người dân tiếp cận được thông tin về nước sạch vệ sinh môi trường - Mức đóng phí thu gom rác còn cao, thu không đảm bảo - Do môi trường ngập không chủ động được nguồn nước để xảy ra dịch bệnh lây lan, không cách ly người bệnh, không có thuốc dự phòng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế có tuyên truyền hướng dẫn nhân dân xử lý nguồn nước nhiễm bẩn - Chính quyền vận động nhân dân khơi thông cống rãnh, vệ sinh môi trường trong khu dân cư sau thiên tai, biến đổi khí hậu - Nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống nước sinh hoạt trên địa bàn thôn, đảm bảo cho người dân có nguồn nước sạch để sử dụng - Có Công ty môi trường đi thu gom rác thải trên địa bàn thôn 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 8% người dân chưa chủ động nộp tiền nước máy và tiền vệ sinh rác thải, rác thải dân chưa tự giác còn vứt ra môi trường 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 92% người dân tự giác nộp tiền nước sạch và tiền thu gom rác thải - Người dân biết cách xử lý để tận dụng nguồn nước mưa để sinh hoạt 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 59 hộ nhà chưa có các nguồn nước hợp vệ sinh, 100% hộ dân nguồn nước ngập lụt, nhiễm bẩn, dịch bệnh bùng phát sau thiên tai như tiêu chảy, đau mắt đỏ, ngoài da, phụ khoa - 89 hộ có nhà vệ sinh còn tạm bợ, do kinh tế khó khăn nên chưa làm lại nhà vệ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 99 hộ sử dụng nguồn nước máy, 90 hộ có bể chứa nước, 40 hộ có máy lọc nước - Có 131 nhà vệ sinh tự hoại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải gây ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm 	Cao

	sinh, chưa xây lại bể nước và 78 hộ giếng khoan		nguồn nước sinh hoạt
	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty trả lương cho người lao động thu gom rác thải thấp nên người lao động chưa nhiệt tình thu gom theo quy định 1 tuần/2 lần - Điểm tập kết rác thải xa khu dân cư, nhiều khi người dân ngại đi xa, xác động vật chết không chôn lấp, hủy và vớt bừa bãi ra môi trường 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân tham gia các phong trào tổng dọn vệ sinh môi trường hàng tháng, vớt bỏ các dụng cụ chứa nước không đảm bảo như chum, vại, chai, lọ, diệt muỗi, lăn quăng bảo vệ nguồn nước - Hàng năm phát động nhân dân nạo vét sông, ngách, khơi thông dòng chảy 	
	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do thiếu hiểu biết và chủ quan khi ngập lụt nguồn nước ô nhiễm môi trường dễ phát sinh dịch bệnh 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân biết xử lý để tận dụng nguồn nước mưa làm nước sinh hoạt - Do người dân hàng năm phải chống chọi với bão lụt nên rút ra được những bài học kinh nghiệm về phòng chống 	

Nhận xét: Địa hình dân cư phân tán, dài và rộng, mỗi hộ ở mỗi nơi, việc tập kết rác khó khăn, chính quyền chưa quy hoạch bãi bỏ rác tạm thời, xâm nhập mặn ảnh hưởng chất lượng nguồn nước, hộ nghèo, chưa có điều kiện để mua máy lọc nước, chưa có hầm biogas chứa chất thải chôn nuôi ra ngoài môi trường nên ảnh hưởng đến nguồn nước, xác động vật chết thải ra môi trường khu dân cư, người dân sử dụng phun thuốc trừ sâu vớt vỏ bao bì xuống các kênh mương, sông, thiếu các bãi tập trung rác thải, điểm tập kết rác thải xa khu dân cư, nhiều khi người dân ngại đi xa, xác động vật chết không chôn lấp, hủy và vớt bừa bãi ra môi trường, dịch bệnh bùng phát như tiêu chảy, đau mắt đỏ, bệnh ngoài da và phụ khoa, nhà vệ sinh tạm chiếm tỷ lệ cao, một số người dân chưa có ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường trong khu dân cư.

6. Y tế và quản lý dịch bệnh

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có trạm y tế, các cơ sở khám bệnh và quầy thuốc tây trên địa bàn thôn, thiếu phương tiện và trang thiết bị, dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu và nguồn thuốc dự trữ cho công tác ứng cứu khi có các tình huống thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra, 95% hộ dân không có tủ thuốc gia đình <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác kiểm soát dịch bệnh chưa tốt trong thiên tai nên đã xảy ra dịch bệnh như đau mắt, tiêu chảy, dị ứng ngoài da và bệnh phụ khoa - Cán bộ y tế thôn bản chưa được đào tạo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5% hộ dân có tủ đựng thuốc, 100% hộ dân được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền địa phương thông báo rộng rãi trên địa bàn thôn khi có dịch bệnh xảy ra và các biện pháp phòng chống kịp thời - Có y tá thôn bản trên địa bàn và 1 y sỹ đồng y 	- Dịch bệnh bùng phát sau thiên tai, biến đổi khí hậu	Cao

Triều cường dâng		chuyên sâu - Chưa có các trạm, chốt sơ cấp cứu trên địa bàn thôn				
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - Một số người dân chủ quan chưa để ý đến phòng chống dịch bệnh	*Nhận thức, kinh nghiệm: - 60% người dân nhận thức được khám chữa bệnh khi đau ốm			
	Thôn 2	205	*Vật chất: - Không có trạm y tế, không có cơ sở khám chữa bệnh, không có cửa hàng thuốc tây trên địa bàn thôn - Nguồn thuốc dự trữ cho công tác phòng chống dịch thiếu	*Vật chất: - Thôn có tủ đựng thuốc, 10% người dân có tủ thuốc gia đình - 100% người dân cấp thẻ BHYT miễn phí	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận được dịch vụ y tế khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra	Cao
			*Tổ chức xã hội: - Không có bác sỹ và đội ngũ cán bộ y tế trên địa bàn thôn, công tác kiểm soát các dịch bệnh chưa kịp thời - Công tác tuyên truyền và giáo dục kiến thức về công tác phòng chống dịch bệnh cho người dân chưa thường xuyên	*Tổ chức xã hội: - Có cán bộ y tế thôn bản được đào tạo ở trình độ sơ cấp trên địa bàn thôn - Khi có dịch bệnh xảy ra thì trạm y tế và các cán bộ chuyên môn phối hợp với y tế thôn bản để quản lý dịch bệnh, hỗ trợ tiêm chủng hàng tháng cho trẻ em		
			*Nhận thức, kinh nghiệm: - 85% người dân thiếu kiến thức về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm mua hàng không xem hạn sử dụng	*Nhận thức, kinh nghiệm: - 50% người dân nhận thức được khám chữa bệnh khi đau ốm, phòng bệnh trước mùa mưa bão		
	Thôn 3	212	*Vật chất: - Khoảng 85% hộ gia đình chưa có tủ thuốc, không có trạm y tế, các cơ sở khám bệnh trên địa bàn thôn, thiếu phương tiện và trang thiết bị dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu, cơ sở thuốc dự trữ trên địa bàn thôn	*Vật chất: - Thôn có tủ đựng thuốc, 15% người dân có tủ thuốc gia đình, 100% người dân được cấp thẻ BHYT - Có 1 hiệu thuốc tây	- Nguy cơ xảy ra dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra	Cao
			*Tổ chức xã hội: - Dự án Care có hỗ trợ tủ đựng thuốc trên địa bàn thôn, nhưng nguồn thuốc để dự trữ phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra chưa có và thiếu - Cán bộ y tế thôn bản chỉ được đào tạo ở trình độ sơ cấp nên còn hạn chế về năng lực khi có dịch bệnh xảy ra - Chế độ hỗ trợ cho các y tế thôn bản thấp nên chưa đảm bảo để hoạt động	*Tổ chức xã hội: - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân về vệ môi trường sau thiên tai - Có cán bộ y tế thôn bản và được đào tạo trình độ sơ cấp - Tổ chức tuyên truyền vận động cho các cháu tiêm chủng mở rộng đạt theo chỉ tiêu đề ra		
			*Nhận thức, kinh nghiệm: - 93% người dân không khám sức khỏe định kỳ, khi bệnh tự mua thuốc không theo đơn bác sỹ	*Nhận thức, kinh nghiệm: - Một số nhân dân có ý thức trong việc phòng chống dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra sức khỏe định kỳ		
	Thôn 4	259	*Vật chất: - Có trạm y tế xã trên địa bàn, có 8 phòng và 9 giường xây dựng 1999, xuống cấp	*Vật chất: - 15% người dân có tủ thuốc trên địa bàn, 100% người dân có thẻ BHYT và có 01	- Trang thiết bị và	Cao

		<p>bán kiên cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện vận chuyển người bệnh khi cấp cứu, trang thiết bị khám chữa bệnh chưa đáp ứng nhu cầu khám và điều trị bệnh 	quầy thuốc tây trên địa bàn	<p>phương tiện phục vụ y tế chưa đảm bảo khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p>	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm Y tế thiếu lực lượng Bác sỹ - Cán bộ y tế thôn bản chỉ được đào tạo trình độ sơ cấp - Chất lượng khám và điều trị bệnh của người dân chưa đảm bảo, một số trường hợp phải chuyển tuyến trên để khám và điều trị 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên chỉ đạo trạm y tế tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trước khi thiên tai xảy ra - Trạm Y tế xã có 4 Y sỹ - Có cán bộ Y tế thôn bản trên địa bàn - Thôn có trạm y tế thuận tiện cho công tác khám bệnh của người dân 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nhân dân còn chủ quan không đến khám tại các cơ sở y tế kịp thời, chưa biết cách phòng dịch khi có dịch bệnh xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân có nhu cầu cao khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh nên thường đến khám ở các cơ sở tuyến trên 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 90% người dân không có tủ thuốc gia đình, chưa có dự trữ các cơ sở thuốc thông thường để phòng dịch bệnh - Thôn có 01 tủ thuốc nhưng không có cơ sở thuốc dự trữ thiếu chưa đáp ứng được khi có tình huống khẩn cấp xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 hiệu thuốc tây trên địa bàn thôn - 100% người dân được cấp thẻ BHYT miễn phí - 10% người dân có tủ thuốc gia đình 	<p>Nguy cơ xảy ra dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra</p>	cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế thôn bản chỉ được đào tạo ở trình độ sơ cấp nên công tác kiểm soát dịch bệnh xảy ra trên địa bàn thôn gặp nhiều khó khăn - Chính sách hỗ trợ cho các y tế thôn bản quá thấp nên chưa đảm bảo để cán bộ tham hoạt động tốt 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên chỉ đạo Trạm y tế phối hợp cán bộ y tế thôn bản tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trước khi thiên tai xảy ra - Cán bộ y tế thôn được đào tạo trình độ sơ cấp, phối hợp với cộng tác viên dân số vận động con em tiêm chủng mở rộng theo định kỳ đảm bảo tỷ lệ 100% trẻ em được tiêm chủng 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân tự ý vứt bao bì thuốc bảo vệ thực vật xuống ruộng, mương nước gây ô nhiễm môi trường và là nguyên nhân phát sinh các dịch bệnh sau thiên tai 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức trong công tác phòng chống dịch bệnh sau thiên tai, biến đổi khí hậu 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có trạm y tế và cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thôn - Khoảng 95% người dân không có tủ thuốc gia đình - Nguồn thuốc dự trữ cho công tác phòng chống dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra thiếu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5% người dân có tủ thuốc gia đình, 100% hộ dân được cấp thẻ BHYT miễn phí, thôn có tủ đựng thuốc 	<p>- Nguy cơ xảy ra dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra</p>	cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p>	<p>*Tổ chức xã hội:</p>		

		<ul style="list-style-type: none"> - Dịch bệnh sau thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng tăng số ca như đau mắt đỏ, bệnh ngoài da, phụ khoa, tiêu chảy phổ biến - Công tác sơ cấp cứu cho người dân khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra chưa đáp ứng kịp thời - Công tác cấp phát thuốc khử trùng nước và vệ sinh sau thiên tai, biến đổi khí hậu cho người dân chưa đầy đủ và chưa kịp thời 	<ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên chỉ đạo cho cán bộ y tế tổ chức vận động, tuyên truyền nhân dân tham gia phòng chống dịch bệnh sau thiên tai, biến đổi khí hậu - Thôn có cán bộ y tế thôn bản và cộng tác viên dân số - Cán bộ y tế thôn bản và cộng tác viên dân số thường xuyên vận động con em tham gia tiêm chủng mở rộng theo định kỳ và đạt chỉ tiêu được giao 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân còn chủ quan, chưa biết cách phòng ngừa dịch bệnh trong mùa mưa bão, thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân có điều kiện khám sức khỏe định kỳ và thường xuyên theo dõi chính quyền tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thuốc dự trữ của thôn cho công tác phòng chống dịch bệnh chưa có khi thiên tai xảy ra chưa đáp ứng được - Thiếu trạm y tế và cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thôn - Có 90% người dân không có tủ thuốc gia đình 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ dân được cấp thẻ BHYT miễn phí, 10% người dân có tủ thuốc gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ xảy ra dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra 	cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế thôn bản ít được tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chế độ hỗ trợ cho cán bộ y tế thôn thấp - Chưa có trạm hoặc chốt sơ cấp cứu trên địa bàn thôn, thiếu lực lượng xung kích sẵn sàng ứng cứu khi có tình huống xảy ra 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế thôn thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân về sức khỏe, phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa bão - Công tác tiêm phòng vắc xin và cho trẻ uống vitamin A định kỳ được cán bộ y tế thôn bản và cộng tác viên dân số thường xuyên tuyên truyền và làm tốt 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân còn chủ quan, thiếu kiến thức về phòng chống các dịch bệnh trước mùa mưa bão 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chủ động phòng ngừa dịch bệnh trước khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có trạm y tế và phòng khám tư trên địa bàn, 95% hộ dân chưa có tủ thuốc gia đình - Thiếu các dụng cụ sơ cấp cứu, trang thiết bị và phương tiện, cơ sở thuốc dự trữ phục vụ ứng cứu cho công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ dân được cấp thẻ BHYT miễn phí, 5% nhân dân có tủ thuốc gia đình, thôn có tủ đựng thuốc do tổ chức CARE cấp phát 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ xảy ra dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra 	cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính sách hỗ trợ cho cán bộ y tế thôn bản còn thấp, vì vậy hoạt động chưa có hiệu quả do còn hạn chế về trình độ, năng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền địa phương cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho 100% nhân dân - Cán bộ y tế thôn bản vận động cha mẹ 		

		<p>lực. Chưa có bác sỹ trên địa bàn, cán bộ y tế thôn bản chưa quản lý kiểm soát được dịch bệnh khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tổ chức đoàn thể chưa phối hợp tuyên truyền tốt cho nhân dân về công tác phòng chống dịch bệnh khi có thiên tai xảy ra 	<p>đưa trẻ uống vitamin A và tiêm chủng mở rộng theo định kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm Y tế xã thường xuyên hỗ trợ thuốc khử trùng nước uống và vệ sinh môi trường sau thiên tai, biến đổi khí hậu cho nhân dân 	
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan chưa để ý đến phòng chống dịch bệnh - Người dân thiếu kiến thức về an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe nên ít đi khám bệnh định kỳ 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% người dân nhận thức được khám chữa bệnh khi đau ốm 	

Nhận xét: Là xã ven biển bãi ngang, 100% người dân được cấp thẻ BHYT tế miễn phí, trên địa bàn xã có trạm y tế nhưng thiếu Bác sỹ, trang thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác khám chữa bệnh chưa đảm bảo khi có tình huống thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra, người dân khó tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng, công tác tuyên truyền của y tế chưa thường xuyên, một số người dân còn chủ quan chưa phòng ngừa dịch bệnh

7. Giáo dục

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có trường học trên địa bàn thôn, học sinh đi học xa 0,7 km, nhiều học sinh chưa có phương tiện đi học phải đi bộ đến trường, đường đi học khó khăn, nhiều ổ gà, lầy lội và ngập lụt khi mưa bão - Điểm trường thiếu đồ dùng học tập, chưa có lớp dạy bơi cho học sinh - Chưa có cảnh báo về mức độ rủi ro thiên tai tại các điểm có nguy cơ cao 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10% học sinh được cha mẹ cho đi học bơi, 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí - Nhà trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh 	- Nguy cơ học sinh đuối nước	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có chương trình phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu lồng ghép và chương trình đào tạo - Ban Phòng chống thiên tai trường chưa được tập huấn công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Quỹ khuyến học còn ít nhiều khi chưa động viên được học sinh có hoàn cảnh khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường có thành lập Ban phòng chống thiên tai trường, có kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể - Chính quyền, nhà trường thông báo cho phụ huynh học sinh và học sinh nghỉ học kịp thời khi có bão xảy ra - Quỹ khuyến học của dòng họ có để động viên học sinh khi được giải huyện, đỗ đại học 		

		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được trang bị kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số học sinh được phụ huynh quan tâm theo dõi tình hình thời tiết để chủ động ứng phó khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		
Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn không có trường học, học sinh đi học xa 0,5 km có Trường mầm non và trường THCS chưa đạt chuẩn quốc gia, chưa có điểm dạy bơi - Đường đi lại khó khăn khi mùa mưa bão - Trên địa bàn thôn có nhiều ao đất, nguy hiểm cho các em khi tắm ao 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí, 5% học sinh được cha mẹ cho đi học bơi - Trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ trẻ em đuối nước do tắm ao 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Giám hiệu nhà trường chưa tổ chức được các hội thi tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu cho các em học sinh tiểu học và phụ huynh học sinh tham gia - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, sơ cấp cứu ban đầu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi thiên tai xảy ra, nhà trường thông báo cho phụ huynh biết để cho con em nghỉ học - Trường có thành lập Ban phòng chống thiên tai, có phân nhiệm vụ, có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, có ban trực khi thiên tai xảy ra - Huy động được tài trợ xây dựng 1 nhà hai tầng Trường Mầm non với 10 phòng kiên cố 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số phụ huynh và học sinh chưa thực sự quan tâm tìm hiểu kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức trong việc cho đưa con em đến trường để đảm bảo an toàn tính mạng 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện đi lại cho học sinh, 70% học sinh đi bộ đến trường, đường đi học hay bị ngập lụt - Nhà trường không có các phương tiện cứu hộ cứu nạn phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai - Thiếu trang thiết bị phòng chống thiên tai như áo phao, áo mưa 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn gần trường, học sinh đi học thuận tiện - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí, 10% học sinh được cha mẹ cho đi học bơi - Trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ trẻ em bị đuối nước do tắm ao - Đường đi lại lầy lội khó khăn cho các em đến trường 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có nhiều giáo viên nữ nên công tác phòng chống thiên tai gặp nhiều khó khăn - Một số đoạn đường liên thôn còn thấp chưa được đầu tư nâng cấp ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh - Ban Phòng chống thiên tai trường chưa tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai cho giáo viên, phụ huynh và 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có xây dựng ban phòng chống thiên tai, có trực khi bão xảy ra - Huy động được tài trợ xây dựng 1 nhà hai tầng Trường Mầm non với 10 phòng kiên cố - Đội ngũ giáo viên được tập huấn về phòng chống thiên tai - Kịp thời thông báo cho học sinh nghỉ học khi có bão xảy ra 		

		<p>học sinh tham gia</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có nhiều phòng học kiên cố chịu được bão lụt - Các buổi sinh hoạt tập thể có lồng ghép về phòng chống thiên tai 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số phụ huynh, học sinh còn chủ quan trong phòng chống thiên tai, 90% học sinh chưa biết bơi 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường và chính quyền tuyên truyền về phòng chống thiên tai nên nhiều phụ huynh và học sinh có ý thức đề phòng khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thông đất, thường xuyên lầy lội học sinh đi học khó khăn - Địa bàn có nhiều ao, chưa có các điểm dạy bơi, đa số học sinh không biết bơi - Nhà trường không có các phương tiện cứu hộ cứu nạn phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai - Thiếu trang thiết bị phòng chống thiên tai như áo phao, áo mưa 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 3 trường: Mầm non, trường tiểu học và Trung học cơ sở được xây dựng kiên cố, các trường có nhiều phòng học an toàn với bão - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí, 10% học sinh được cha mẹ cho đi học bơi - Trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Đường giao thông sạt lở học sinh đi lại khó khăn 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có chương trình phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu được lồng ghép vào chương trình giảng dạy cho học sinh - Trường học đa số giáo viên là nữ gặp nhiều khó khăn khi phòng chống thiên tai - Ban Phòng chống thiên tai trường chưa tổ chức các hội thi phòng chống thiên tai cho giáo viên, phụ huynh và học sinh tham gia 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường mầm non có 12 phòng được xây dựng 2008, trường tiểu học có 20 phòng được xây dựng năm 1999, trường trung học cơ sở có 14 phòng được xây dựng năm 1999 - Tiếp cận thông tin nhanh, khi có bão xảy ra, nhà trường thông báo cho học sinh được nghỉ học theo quy định của Ngành Giáo dục - Giáo viên được tập huấn về phòng chống thiên tai 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số phụ huynh và học sinh chưa có kỹ năng bơi lội và kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, phụ huynh quan tâm đến học sinh khi có mưa bão xảy ra - Phụ huynh học sinh chủ động đưa con em đi học để hạn chế rủi ro khi có thiên tai 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở giáo dục cách xa 0,8km - 80% học sinh chưa biết bơi -Đường đi lại khó khăn -70% giáo viên là nữ gặp nhiều khó khăn khi mưa bão đến 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí, 5% học sinh được cha mẹ cho đi học bơi - Trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Đường giao thông sạt lở học sinh đi lại khó khăn 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Phòng chống thiên tai trường chưa mở được các lớp tập huấn về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, sơ cấp cứu cho giáo viên 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, phân công nhiệm vụ trực và thông báo kịp thời cho học sinh nghỉ học khi có thiên tai xảy ra 		

		<p>và học sinh tham gia</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường chưa huy động được nhiều nguồn lực xã hội hóa cho công tác giáo dục trên địa bàn thôn - Công tác diễn tập, hội thi về công tác phòng chống thiên tai chưa được triển khai tại trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội khuyến học xã huy động được nhiều nguồn xã hội hóa để tặng thưởng cho học sinh - Ban giám hiệu huy động được nguồn xã hội hóa để tặng xe đạp cho học sinh nghèo học giỏi mỗi năm được 3 cái riêng năm nay được 13 cái/2 trường 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số trẻ em được bố mẹ quan tâm cho học bơi để đảm bảo an toàn tính mạng khi mùa mưa bão 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở trường học cách thôn 1,3 km - Đường trục chính của xã lầy lội, nhiều ổ gà... học sinh đi học khó khăn - Chưa có bể bơi công cộng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có 1 một số phương tiện phòng chống lụt bão như dự trữ thuốc ở kho, áo mưa, bao tải... - Trường học có nhiều phòng kiên cố là nơi tránh trú bão an toàn - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh bị đuối nước khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên ở các trường nhiều nữ gây khó khăn trong công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Học sinh không được học kỹ năng về bơi lội, số học sinh biết bơi qua ít nên rất nguy hiểm vào mùa bão lụt dễ bị đuối nước - Phụ huynh chưa quan tâm đến việc trang bị áo phao cho con em 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có phương án phòng chống thiên tai và có ban trực khi có thiên tai xảy ra - Hàng năm Hội khuyến học xã có trao tiền cho học sinh, giáo viên đạt giải huyện, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh đỗ đại học... vào dịp tổng kết năm học và sau tết nguyên đán 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 85% ọc sinh không có kỹ năng về bơi, 90% thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số phụ huynh có ý thức trong việc phòng chống thiên tai cho con em - Có 15% học sinh có kỹ năng bơi 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đi học xa 1,2 km đến trường, đường đi lầy lội, khó khăn - Đồ dùng học tập thiếu, trường lớp chưa đầy đủ, bàn ghế chưa phù hợp, sân chơi thể thao cho học sinh chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có nhiều phòng học kiên cố đảm bảo an toàn với ngập lụt - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh bị đuối nước khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Phòng chống thiên tai trường chưa được tập huấn về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, sơ cấp cứu - Ban giám hiệu trường chưa huy động được nhiều nguồn lực xã hội hóa cho công tác giáo dục trên địa bàn thôn - Công tác diễn tập, hội thi về công tác 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có Ban phòng chống thiên tai, phương án phòng chống, phân công trực khi thiên tai xảy ra - Hội khuyến học của xã vận động được nguồn để tặng thưởng cho học sinh - Nhà trường vận động được nguồn xã hội hóa để tặng xe đạp cho học sin - Khi có bão lớn xảy ra nhà trường thông 		

		phòng chống thiên tai chưa được triển khai tại trường	báo kịp thời học sinh nghỉ học		
		*Nhân thức, kinh nghiệm: - Một số phụ huynh và học sinh chưa nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu	*Nhân thức, kinh nghiệm: - Một số phụ huynh quan tâm cho con em tham gia học bơi bảo vệ tính mạng cho các em		
Thôn 8	267	*Vật chất: - Học sinh đi học xa 1,5 km đến trường Mần non, tiểu học, trung học cơ sở, 5km đối với THPT, đường giao thông đi lại khó khăn	*Vật chất: - Có nhiều phòng học kiên cố chống chịu bão lụt - 100% học sinh được cấp thẻ BHYT miễn phí	- Nguy cơ học sinh bị đuối nước khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra	Cao
		*Tổ chức xã hội: - Đội ngũ giáo viên ở trường là những người ở xa đến giảng dạy và đa số là nữ nên khi có thiên tai thì thiếu nhân lực để gia cố trường học - Quỹ xã hội hóa giáo dục còn ít chưa động viên đủ, kịp thời cho con em đến trường	*Tổ chức xã hội: - Trường có thành lập Ban phòng chống thiên tai, xây dựng kế hoạch PCTT, phân công trực khi thiên tai xảy ra - Hầu hết lực lượng giáo viên đều quan tâm, nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác phòng chống thiên tai - Hàng năm Hội khuyến học xã trao quà cho học sinh giỏi, học sinh nghèo, học sinh đỡ đại học - Các dòng họ tổ chức trao quà cho học sinh		
		*Nhân thức, kinh nghiệm: - Một số phụ huynh và học sinh chưa nhận thức đúng về phòng chống thiên tai, còn chủ quan	*Nhân thức, kinh nghiệm: - Đa số phụ huynh và học sinh nhận thức được tác hại của thiên tai và công tác phòng chống thiên tai		

Nhận xét: Địa bàn thường xuyên bị ảnh hưởng bão, n ngập lụt, một số thôn không có trường học trên địa bàn, học sinh phải đi học xa khu dân cư, đường giao thông đất lầy lội khó đi vào mùa mưa bão, giáo viên và học sinh chưa được trang bị kỹ năng bơi lội và kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, trường thiếu trang thiết bị ứng phó khi có tình huống thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra.

8. Rừng

Loại hình Thiên tai/BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	Không có rừng			

**Triều
cường
dâng**

Thôn 2	205	Không có rừng			
Thôn 3	212	Không có rừng			
Thôn 4	259	Không có rừng			
Thôn 5	241	Không có rừng			
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ rừng thưa, cây bị khô, chết nhiều, diện tích rừng chết thưa vì không được chăm sóc, đặc điểm rừng trồng cây vẹt, sú thấp - Cây chết do các đánh bắt dẫm hoặc vướng vào lúc cây chưa trưởng thành nên chết 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 59 ha rừng vẹt chắn sóng hình thành từ năm 1989 góp phần bảo vệ rừng - Góp phần bảo vệ môi trường và có nhiều nguồn lợi về thủy sản như con cáy, tôm, cua - Là nơi trú ẩn cho nhiều loại chim và cá con thú khác 	- Nguy cơ vỡ đê, sạt lở, mất nguồn lợi hải sản	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền xã không được quản lý, UBND huyện quản lý ở xa nên nhiều khi không quản lý chặt chẽ - Sự vào cuộc của chính quyền xã hạn chế vì quản lý rừng của huyện, tổ bảo vệ rừng do huyện lựa chọn, nên khó khăn trong kiểm tra giám sát - Chưa xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển rừng gắn với du lịch sinh thái và sinh kế cho người dân - Có lực lượng bảo vệ rừng dưới sự quản lý của địa phương 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án trồng rừng do tổ chức Trăng lưỡi liềm đỏ đầu tư trồng - UBND huyện quản lý - UBND xã đẩy mạnh tuyên truyền về bảo vệ rừng - Lợi ích rừng mang lại rất tốt, nhiều người dân sống nhờ rừng, đánh bắt các hải sản từ rừng, lợi ích thiết thực - Rừng phương tiện bảo vệ hệ thống đê biển trước sự xâm nhập của sóng và triều cường, nơi mang lại nguồn thủy hải sản đáng thu nhập của người về sinh kế - Khu vực xây dựng phát triển du lịch sinh thái 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một bộ phận người dân chưa có ý thức bảo vệ rừng chưa cao - Một số đối tượng lợi dụng việc quản lý bảo vệ rừng lỏng lẻo dẫn đến lấn chiếm diện tích rừng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền và người dân có ý thức bảo vệ rừng vì là nơi cung cấp nhiều nguồn lợi hải sản và bảo vệ môi trường góp phần phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 		

Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây rừng (nhất là cây vẹt) phát triển kém, mật độ thưa - Rừng trồng bằng tay, cây giống như lúa, quả cắm xuống nước 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích 71 ha, cây vẹt chắn sóng, có nhiều tiềm lực hải sản như cua, cáy, tôm, ngao, chim.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ đê, sạt lở, mất nguồn lợi hải sản 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền ở xa quản lý không nghiêm dẫn đến chặt trộm rừng, phá làm đầm, chăm sóc chưa tốt - Rừng của xã, quản lý của huyện, tổ bảo vệ rừng do huyện chọn - Thiếu nguồn nước thủy triều lên xuống cây vẹt, sú nước ngâm lâu, rễ không thở rừng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chữ thập đỏ hỗ trợ trồng rừng - UBND huyện quản lý rừng - Nhà nước có cơ chế trồng thêm rừng ngập mặn tăng diện tích 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của một bộ phận người dân chưa cao trong việc bảo vệ rừng - Người dân đánh bắt nguồn lợi thủy sản tự phát 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh tuyên truyền về bảo vệ rừng nên người dân cũng có ý thức bảo vệ 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ rừng thưa, nhiều cây khô bị chết - Rừng trồng bằng tay, cây giống như lúa, quả cắm xuống nước 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 50 ha rừng ngập mặn được trồng từ năm 1989 - Rừng góp phần bảo vệ đê, bảo vệ môi trường sống và môi trường sinh thái, chắn sóng, là nơi trú ẩn của nhiều loại chim, cò 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ đê, sạt lở, mất nguồn lợi hải sản 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã và thôn không được quản lý diện tích rừng - Do chính quyền chưa quản được lực lượng bảo vệ rừng nên công tác kiểm tra giám sát gặp khó khăn - Có quy định người dân tham gia đánh bắt thủy sản và gắn với bảo vệ rừng - Thành lập các tổ nhóm sinh kế, phát triển rừng - Hỗ trợ vốn cho các hộ làm sinh kế trong trồng rừng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được dự án Chữ thập đỏ đầu tư trồng rừng ngập mặn - UBND huyện quản lý diện tích rừng ngập mặn - Khoảng 30% người dân được hưởng lợi từ nhiều nguồn lợi từ rừng như cáy, tôm, cua, ngao, chim cá.... 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của một bộ phận người dân chưa cao trong việc khai thác và bảo vệ rừng 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do được đẩy mạnh tuyên truyền nên chính quyền và đa số người dân có ý thức bảo vệ rừng, rừng bị phá sẽ ảnh hưởng đến đời sống của người dân cũng như các sinh vật khác 		

Nhận xét: Mật độ rừng thưa, cây bị khô, chết nhiều, diện tích rừng chết thưa vì không được chăm sóc, đặc điểm rừng trồng cây vẹt, sú thấp, cây chết do các đánh bắt dầm hoặc vướng vào lúc cây chưa trưởng thành nên chết, chính quyền xã không được quản lý, UBND huyện quản lý ở xa nên nhiều khi không quản lý chặt chẽ, sự vào cuộc của chính quyền xã hạn chế vì quản lý rừng của huyện, tổ bảo vệ rừng do huyện lựa chọn, nên khó khăn trong kiểm tra giám sát, chưa xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển rừng

gắn với du lịch sinh thái và sinh kế cho người dân, ý thức của một bộ phận người dân chưa cao trong việc bảo vệ rừng, người dân đánh bắt nguồn lợi thủy sản tự phát

9. Trồng trọt

Loại hình thiên tai/ BDKH	Tên thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có thiết bị cơ giới hóa để sản xuất cói, chủ yếu là người dân sản xuất thủ công bằng chân tay - Kênh tưới chưa được bê tông hóa nên rất khó khăn cho tưới tiêu lâu dài 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng trọt: 34,2 ha, trong đó cây cói 27ha, cây ăn quả, cây màu 7,2ha 	- Nguy cơ giảm năng suất cây cói và hoa màu	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa được tập huấn chuyển giao công nghệ thâm canh cói - Sự vào cuộc các cơ quan nhà nước đối với đầu ra của sản phẩm chưa có, người dân tự tìm thị trường, chịu ảnh hưởng rất lớn của thị trường giá cả bấp bênh - Thiếu sự liên kết trong sản xuất, sản phẩm cói làm ra không có thị trường ổn định, biến động 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền đã quan tâm hỗ trợ cho nhân dân cải tạo đồng ruộng - được nhà nước hỗ trợ hạt giống rau, giống ngô sau các cơn bão - Chính quyền hỗ trợ các hộ nông dân nghèo để cải tạo diện tích cói bị hoang hóa năng suất thấp 1 triệu/sào, thâm canh cây cói 		
Triều cường, nước biển dâng	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết nắng hạn kéo dài nên cây cói khô héo, chưa chủ động được nguồn phân bón thuốc bảo vệ thực vật - Cây cói không đủ nước ngọt tưới nên dẫn đến năng suất thấp 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng cây cói 28ha, cây ăn quả, cây màu 12ha, cây lâu năm 1ha - Nghề cói, 01 sào cói giá trị bằng 3 sào lúa, chính quyền không cho chuyển đổi sang lúa 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không được sự hỗ trợ của nhà nước khi bị thiệt hại về cây cói vì cây cói không nằm trong danh mục bảo hộ nhà nước - Chưa có thị trường ổn định, chưa có doanh nghiệp thu mua cây cói nên thị trường bấp bênh 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương kêu gọi các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng từ cói vào thu mua sản phẩm cho người dân - Động viên nhân dân tiếp tục thâm canh tăng năng suất cây cói, đa dạng hóa các mặt hàng từ cói không những thủ công mà các mặt hàng mỹ nghệ từ cói 		

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân sản xuất chủ yếu theo kinh nghiệm truyền thống, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân đầu tư vốn để cải tạo động ruộng tăng năng xuất cây trồng 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngập úng cói thối 28 ha hoa màu thiệt hại 7ha, cây ăn quả gãy cành 7ha - Đường giao thông nội đồng chưa được bê tông hóa nên khó khăn cho việc đi lại sản xuất - Hay bị giao động do giá cả bấp bênh dẫn đến bỏ ruộng hoang - Sản xuất thâm canh theo kinh nghiệm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây cói 28ha, cây ăn quả và cây màu 7ha - Sản xuất cói là thu, nhập chính của nhân dân 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu sự đầu tư quan tâm của nhà nước bảo tồn giống cây cói, nhà nước chưa xây dựng các làng nghề truyền thống - Sản phẩm cói làm ra không có thị trường ổn định, đời sống nhân dân còn khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương kêu gọi các hộ kinh doanh là người địa phương thu mua sản phẩm cho nhân dân tránh thương lái ép giá - Hỗ trợ kinh phí trước cho người dân mua phân bón thuốc trừ sâu trả chậm hoặc trả bằng sản phẩm 		
		<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% người dân vứt rác thải trong nông nghiệp như bao bì chai lọ thuốc trừ sâu, trừ kiến, cỏ...ra đồng ruộng và nguồn nước gây ô nhiễm 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân cần cù lao động sản xuất, có kinh nghiệm trồng cói 		
Thôn 4	259	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa chủ động được nguồn phân bón thuốc bảo vệ thực vật, nguồn giống tự nhiên chưa có nguồn gốc chính về cây cói - 50% hoa màu không đủ nước ngọt để tưới tưới, 30% cây cói do nước mặn xâm nhập thiệt hại, không đủ nước ngọt tưới nên dẫn đến năng suất thấp, kênh tưới chủ yếu bằng đất tự đào đủ điều kiện phục vụ tưới tiêu 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng cây cói 25ha, cây ăn quả 15ha - Chủ yếu là người dân sản xuất thủ công - Là nguồn thu, nhập chính của nhân dân, người dân đầu tư vốn để cải tạo động ruộng tăng năng xuất cây trồng 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà đầu tư hỗ trợ cơ giới hóa trong nông nghiệp cũng như có cơ chế và kích cầu cho nhân dân đầu tư sản xuất - Chưa có tổ chức nào bao tiêu sản phẩm mà chủ yếu dựa vào giá cả thị trường - Chưa có kỹ sư nhà khoa học nghiên cứu về cây cói 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền kêu gọi các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng từ cói vào thu mua sản phẩm cho người dân và động viên nhân dân tiếp tục thâm canh tăng năng suất cây cói, đa dạng hóa các mặt hàng từ cói không những thủ công mà các mặt hàng mỹ nghệ từ cói 		

		<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% người dân vứt rác thải trong nông nghiệp như bao bì chai lọ thuốc trừ sâu, trừ kiến, cỏ...ra đồng ruộng và nguồn nước gây ô nhiễm 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% người dân có kinh nghiệm về cây cói và mùa vụ, đề chủ động thu hoạch trước mùa mưa bão 			
Thôn 5	241	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có thiết bị cơ giới hóa để sản xuất cói - Kênh tưới chưa được bê tông hóa nên rất khó khăn cho tưới tiêu lâu dài - Đường giao thông nội đồng chưa được bê tông hóa nên khó khăn cho việc đi lại sản xuất 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng trọt 43ha - Cây cói 22,5ha - Cây ăn quả 20,5ha - Thu, nhập chính của nhân dân là cây cói 			
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số diện tích đất trồng cói bỏ hoang do năng suất thấp, giá cả thấp thu nhập thấp người dân bỏ ruộng hoang chuyển sang nuôi trồng thủy sản - Sản phẩm cói làm ra không có thị trường ổn định - Vùng trang trại chưa đảm bảo qua hoạch 15,4ha, chưa đầu tư cho vùng nuôi trồng thủy sản 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền đã quan tâm hỗ trợ cho nhân dân cải tạo đồng ruộng cói - Nhà nước hỗ trợ hạt giống râu, giống ngô sau các cơn bão - Chính quyền tuyên truyền cho người dân tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai biến đổi khí hậu để người dân chủ động cho hoạt động sản xuất 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao	
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân do diện tích đất trồng trọt không nhiều nên người dân không đầu tư để phát triển chủ yếu sản xuất theo kinh nghiệm là chính 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ đã đi tìm tòi học hỏi kinh nghiệm, áp dụng KHKT vào sản xuất để tăng năng suất cây trồng 			
Thôn 6	244	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh tưới chưa được bê tông hóa nên rất khó khăn cho tưới tiêu lâu dài, đường giao thông nội đồng chưa được bê tông hóa nên khó khăn cho việc đi lại sản xuất, cây cói không đủ nước ngọt tưới nên dẫn đến năng suất thấp, trong khu dân cư ngập lụt nên đã thiệt hại về hoa màu 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng cói 23ha, 10ha cây ăn quả và cây màu, 1ha cây lâu năm - Nhân dân cần cù lao động sản xuất 		- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
		<p>* Tổ chức Xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần có ứng dụng khoa học kỹ thuật vào nghiên cứu tăng năng suất, chất lượng cây cói, sự bảo hộ của nhà nước về giá - Hỗ trợ kinh phí xây dựng làng nghề truyền thống tại địa phương - Thị trường cây cói chưa ổn định, chưa có doanh nghiệp thu mua cây cói và hải sản trên địa bàn thôn - Nhà nước cấp giống hoa màu chất lượng kém 	<p>* Tổ chức Xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia sản xuất cói chiếm 35% - Chính quyền tuyên truyền cho người dân tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai biến đổi khí hậu để người dân chủ động cho hoạt động sản xuất 			

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân sản xuất chủ yếu theo kinh nghiệm truyền thống, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân có kinh nghiệm về cây cói và mùa vụ, nên chủ động thu hoạch trước mùa mưa bão 		
Thôn 7	211	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh tưới chưa được bê tông không phù hợp cho việc tưới tiêu - Không có cầu cống và hệ thống nguồn nước cho nuôi trồng thủy sản và trồng cây cói riêng biệt - Thiếu các phương tiện vận chuyển hàng hóa, nông sản nặng - Sau mưa bão trong khu dân cư bị ngập nước khiến cây cói, hoa màu bị chết úng vì hệ thống thoát nước không có, bị ách tắc 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây cói 20,2ha - Cây ăn quả-cây màu 15,4ha - Chủ yếu là người dân sản xuất thủ công 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huyện có xây dựng làng nghề truyền thống chủ yếu là các hộ kinh doanh buôn bán lầy lội không giữ truyền thống - Cần những hộ trực tiếp sản xuất và có kinh nghiệm về thâm canh sản xuất cói mới xây dựng được làng nghề truyền thống - Có tổ thủy nông điều tiết nước, nạo vét kênh mương khơi thông dòng chảy nhưng hiệu quả chưa cao 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có chủ trương chuyển đổi quy hoạch vùng 700-1000 thành 2 vùng, trồng cói và trang trại tổng hợp, chủ trọng áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất cây cói - Chính quyền tuyên truyền cho người dân tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai biến đổi khí hậu để người dân chủ động cho hoạt động sản xuất 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân sản xuất chủ yếu theo kinh nghiệm truyền thống, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chủ động đầu tư khai hoang cải tạo để nâng cao năng suất cây trồng 		
Thôn 8	267	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu khoa học kỹ thuật, không có kỹ sư chuyên ngành cói hướng dẫn - Chưa áp dụng các máy móc vào sản xuất, chưa có hệ thống đặc trị xử lý thuốc trừ sâu cây cói - Thiên tai làm ảnh hưởng cói chậm phát triển, giảm sản lượng năng suất, đến thời gian thu hoạch mưa nhiều, cói tự chết 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây cói 26ha - Cây ăn quả-10ha - Chủ yếu là người dân sản xuất thủ công 	- Cây cói, hoa màu và cây ăn quả chết, giảm năng suất	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang phấn đấu để đạt nông thôn mới nên có đầu tư cho sản xuất nông nghiệp nhưng tỷ lệ còn rất thấp chưa đảm bảo để phát triển sản xuất - Sản phẩm từ cói được xuất khẩu sang thị trường Trung quốc nên phụ thuộc rất nhiều vào cơ chế chính sách của thương lái, chính quyền không can thiệp được 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia sản xuất chiếm 61% - Chính quyền tuyên truyền để nhân dân nhận thức sâu sắc thiệt hại với ruộng đồng, chủ trọng áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất trồng cói 		

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người dân sử dụng quá nhiều thuốc trừ sâu làm ô nhiễm đất và nguồn nước 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thu nhập từ cây cói lợi nhuận cao hơn cây lúa nên không chịu chuyển đổi 		
--	--	--	--	--	--

Nhận xét: Nguồn chủ lực chính của địa phương là cây cói, mực nước biển dâng cao, xâm nhập vào khu cây cói, thời tiết khắc nghiệt, rét đậm, nắng hạn kéo dài, nhiễm mặn làm giảm năng suất cây cói chưa có sự quan tâm vào cuộc và đầu tư của các cấp cho vùng sản xuất và thâm canh cây cói, hệ thống kênh mương bằng đất chưa kiên cố, đường ra vùng sản xuất chưa bê tông hóa rất khó khăn cho sản xuất, các cống rãnh còn nhỏ hẹp không thoát nước được, các chất thải chăn nuôi, không có hầm chứa biogas để xử lý, nước ứ đọng sinh ra các loại côn trùng dẫn đến sâu bệnh nhiều ở cây cói, không có kỹ sư hướng dẫn cho người dân kỹ thuật trồng và chăm sóc cây cói, nắng hạn, rét đậm, ngập lụt kéo dài làm cho sản phẩm cói sụt giảm nhiều, khu vực trồng và sản xuất cây cói nhỏ lẻ, thị trường tiêu thụ chiếu cói còn hạn chế, khó cạnh tranh với loại chiếu nhựa sản xuất công nghệ cao nên nhà nước chưa quan tâm làng nghề truyền thống này, người dân chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất tăng vụ tăng năng suất đảm bảo chất lượng của sản phẩm cói, một số bộ phận nhân dân chia sản xuất theo kiểu truyền thống, cá biệt có hộ còn bỏ ruộng hoang hóa, không đầu tư làm cho đồng ruộng cần cỗi, giảm năng suất chất lượng

10. Chăn nuôi

Loại hình Thiên tai/ BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ BDKH	Rủi ro thiên tai/ BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại chưa được đảm bảo cho việc chăn nuôi, nguy cơ tốc mái, hư hỏng - Việc lựa chọn con giống nhiều khi chưa đảm bảo - Vệ sinh môi trường còn hạn chế để dịch bệnh xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng chăn nuôi gia súc, gia cầm: 60 con bò, 300 con gà, 65 con lợn, 500 con vịt 	- Nguy cơ dịch bệnh gia súc gia cầm	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ con giống - Chăn nuôi còn nhỏ lẻ, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi - Tỷ lệ tiêm phòng vắc xin trên đàn gia súc thấp, chưa có biện pháp cụ thể - Năng lực cán bộ thú y còn hạn chế - Do biến đổi thời tiết diễn biến thất thường dịch bệnh lở mồm, long móng, H5N1 tăng cao, phát hiện dịch bệnh chưa kịp thời - Giá cả không ổn định, kỹ thuật chuyên môn chưa có 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được xã hỗ trợ tiêm vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm - Chính quyền đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm - Được dự án của Nhà nước hỗ trợ 9 con bò cho các hộ nghèo chăn nuôi phát triển kinh tế hộ gia đình 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa chủ động phòng ngừa cho đàn gia súc, gia cầm 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân có ý thức học hỏi đầu tư làm trang trại và áp dụng khoa học kỹ 		

		- Người dân còn xả thải bừa bãi trong chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường	thuật vào chăn nuôi		
Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con giống của người dân tự mua nên chưa được đảm bảo - Vệ sinh trang trại chưa đảm bảo hướng đầu tư theo phác đồ chăn nuôi - Chưa có kinh phí hỗ trợ xây dựng trang trại để đảm bảo cho người dân chăn nuôi 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều vật nuôi : Bò 70, dê 50, Lợn 600, vịt 150 con, ngan 200 con, gà 700 con - Đa số người dân có chuồng nuôi đảm bảo chăn nuôi, có 30% hệ thống phân hủy như biogas 	- Nguy cơ dịch bệnh gia súc gia cầm	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền cho người dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi của chính quyền còn hạn chế - Chưa có cán bộ thú y để hỗ trợ người dân chăm sóc và phòng ngừa dịch bệnh cho gia súc gia cầm - Người dân không có vốn nên chăn nuôi chủ yếu nhỏ lẻ 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà nước hỗ trợ 15 con bò cho hộ nghèo - Chính quyền tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh cho các hộ chăn nuôi gia súc gia cầm - Hầu hết nhân dân đã tự tìm đầu ra cho sản phẩm nên vẫn duy trì được chăn nuôi trong các hộ gia đình 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một bộ phận người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường, còn xả thải trong chăn nuôi - Chưa áp dụng khoa học công nghệ kỹ thuật vào chăn nuôi 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi tuy có ý thức che chắn chuồng trại nhưng chưa đúng kỹ thuật 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại chưa đảm bảo, xả thải gây ô nhiễm môi trường - Người dân chăn nuôi nhỏ lẻ, mua con giống ngoài thị trường chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 20 hộ chăn nuôi lợn: 150 con - 9 hộ chăn nuôi bò: 80 con - 80 hộ chăn nuôi gia cầm: 200 con - Đa số người dân có chuồng trại chăn nuôi 	- Nguy cơ dịch bệnh gia súc gia cầm	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, công tác tiêm phòng cho gia súc gia cầm chưa đảm bảo - Không có hợp tác xã tìm đầu ra cho chăn nuôi - Không có tổ chức nào tìm đầu ra cho chăn nuôi 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã đã hỗ trợ mộ phần vắc xin tiêm phòng cho những hộ chăn nuôi - Nhà nước hỗ trợ 10 con bò sinh sản cho hộ nghèo - Vận động các hộ chăn nuôi tiêm phòng định kỳ - Tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật chăn nuôi 	- Chất thải chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường	
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chưa có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác mua con giống, tiêm phòng trong chăn nuôi 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trang trại chưa được hướng dẫn theo phác đồ chăn nuôi, 35% hộ chăn nuôi thải chất thải trong chăn nuôi ra môi trường - Con giống người dân tự mua nên 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có: 50 con, Dê 60 con, Lợn 300 con, vịt 100 con, ngan 200 con, gà 500 con - 65% hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi 	- Nguy cơ gia súc gia cầm chết do dịch bệnh,	Cao

		<p>không đảm bảo, 78% người dân chăn nuôi nhỏ lẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch bệnh còn xảy ra nhiều như tai xnh, lở mồm, long móng do thay đổi thời tiết, ngày càng tăng cao 		<p>thiên tai, biến đổi khí hậu</p>	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm chưa thường xuyên - Chưa có cán bộ thú y của thôn - Đầu ra của sản phẩm chăn nuôi không có nơi tiêu thụ 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đầu tư cho hộ nghèo 10 con bò sinh sản - Nhà nước đầu tư hỗ trợ một phần thuốc tiêm phòng vắc xin cho những hộ có chăn nuôi 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, còn có hiện tượng xả chất thải ra môi trường 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số bộ phận người dân có ý thức phòng bệnh trong mùa mưa bão cho gia cầm - Một số người dân tự tìm được đầu ra cho sản phẩm 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con giống người dân mua ở thị trường nhiều khi chưa đảm bảo - Vệ sinh trang trại, chuồng nuôi chưa đảm bảo - Chưa có hệ thống phân hủy như biogas chiếm tỷ lệ dưới 25% hộ dân trong chăn nuôi 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vật nuôi trong xóm: Bò 60 con, lợn 65 con, gà 300 con, vịt 500 con - Thức ăn dự trữ đảm bảo cho chăn nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ gia súc gia cầm chết do dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền mở các lớp tập huấn về phòng chống dịch bệnh cho chăn nuôi còn ít so với số lượng hộ chăn nuôi - Chưa có cán bộ thú y ở thôn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ thú y, khuyến nông của xã có tuyên truyền kỹ năng phòng chống thiên tai trong việc chăn nuôi - Nhà nước hỗ trợ 10 con bò sinh sản cho hộ nghèo 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn xả thải bừa bãi trong chăn nuôi, chưa chú trọng công tác tiêu độc khử trùng trang trại, khu chăn nuôi, 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân tích cực chủ động tích trữ thức ăn cho gia súc. - Nhiều người dân chủ động tìm được con giống tốt, năng suất cao, phù hợp với thổ những vùng 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có nơi chăn thả trâu bò - Các hộ chăn nuôi còn để xả thải ra môi trường - Chuồng nuôi gia súc, gia cầm chưa đảm bảo - Chưa xây dựng được bể Bioga - Lựa chọn giống chưa được kỹ lưỡng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vật nuôi trong thôn: Lợn 250 con, bò 29 con, gia cầm 1059 con - Một số gia đình xây chuồng trại kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ gia súc gia cầm chết do dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền tuyên truyền khuyến cáo cách phòng chống dịch bệnh, vệ sinh chuồng trại trong chăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền xã đã có cơ chế hỗ trợ vắc xin để tiêm phòng gia súc , gia cầm - Được Nhà nước hỗ trợ 13 con bò sinh 		

		<p>nuôi của chính quyền chưa thường xuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu đội ngũ cán bộ thú y, không có cửa hàng bán thuốc thú y - Người chăn nuôi chưa tìm được đầu ra tiêu thụ cho sản phẩm từ chăn nuôi 	<p>sản cho hộ nghèo để thoát nghèo bền vững</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế thường xuyên tổ chức tiêu độc khử trùng sau thiên tai, biến đổi khí hậu 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có một số người dân chưa chủ động đưa gia súc đến nơi an toàn khi có thiên tai xảy ra - Người dân chưa chủ động chống rét cho gia súc - Một số người dân chưa chủ động phòng chống dịch bệnh cho gia súc 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân tích cực chủ động tích trữ thức ăn cho gia súc, tự tìm đầu ra cho sản phẩm, thường xuyên theo dõi tình hình thời biến nhất là tác động của biến đổi khí hậu 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có nơi chăn thả an toàn, chuồng trại chưa đảm bảo, không có hầm chứa chất thải, tự ý xả thải ra môi trường - Chăn nuôi nhỏ lẻ, không có khu tập trung, thiếu hệ thống xử lý chất thải trong chăn nuôi - Giá cả bấp bênh, không có sự liên kết bao tiêu sản phẩm, lúc đắt, lúc rẻ - Hệ thống chuồng trại không đảm bảo theo quy định 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò 39 con, lợn 460 con, gia cầm 1.300 con - Một số hộ xây dựng trang trại kiên cố khoa học, có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ gia súc gia cầm chết do dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có doanh nghiệp, cá nhân nào đứng ra tìm đầu ra cho sản phẩm chăn nuôi nên bị ảnh hưởng lớn của yếu tố thị trường - Chính sách hỗ trợ bể biogas chưa đồng đều còn 13 hộ xây sau chưa được hỗ trợ - Chưa quy hoạch được khu nuôi tập trung xa khu dân cư - Công tác quản lý vệ sinh môi trường trong chăn nuôi còn hạn chế 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng nông nghiệp cho vay vốn để các hộ chăn nuôi phát triển sản xuất - Nhà nước hỗ trợ 7 con bò sinh sản cho hộ nghèo - UBND xã hỗ trợ tiêm phòng gia súc cho người dân - Dự án của hội nông dân tỉnh hỗ trợ người dân xây một cái bể biogas - Chính quyền hỗ trợ cho người chăn nuôi vacxin phòng dịch bệnh 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có kinh nghiệm về chăn nuôi theo hình thức trang trại - Đa số người dân chưa chú trọng đến việc vệ sinh chuồng trại - Thiếu kỹ thuật, kiến thức trong phòng chống dịch bệnh 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số dân có hầm biogas trong việc xử lý nguồn phân heo - Người dân có kinh nghiệm trong cách phòng bệnh cho gà, vịt, heo 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con giống do người dân tự mua nên nhiều khi chưa đảm bảo tiêu chuẩn - Một số chuồng trại tạm bợ, chưa xây dựng kiên cố, chưa có hầm xử lý nước thải trong chăn nuôi - Tiên phòng cho dịch bệnh cho được 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò 60 con, dê 50 con, lợn 500 con Gia cầm: vịt 400 con, ngan 100 con, gà 500 con - Nhiều hộ đã xây dựng chuồng trại kiên cố - 15 hộ dân có hệ thống bể biogsa rong 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ gia súc bị chết do thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao

	người dân quan tâm	chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường		
	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách xã hội cho vay vốn phát triển sản xuất thời gian cho vay ngắn - Một số hộ dân chưa chú trọng việc tiêm phòng cho gia súc - Chưa có cán bộ thú y trên địa bàn thôn - Chính quyền chưa có chính sách hỗ trợ các hộ chăn nuôi vay vốn xây dựng chuồng trại, hệ thống biogas 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đầu tư hỗ trợ cho hộ nghèo 9 con bò sinh sản và hỗ trợ vật tư thuốc vacxin tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc gia cầm - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền cho người dân diễn biến thời tiết để người dân chủ động phòng ngừa dịch bệnh cho đàn gia súc và gia cầm 		
	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do biến đổi thời tiết diễn biến thất thường dịch bệnh lở mồm, long móng, H5N1 tăng cao, phát hiện dịch bệnh chưa kịp thời 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua thời gian chăn nuôi lâu năm, bà con rút ra kinh nghiệm để chăn nuôi, dùng tro để chống rét cho gia súc, gia cầm 		

Nhận xét: kinh tế của địa phương còn khó khăn nên người dân ít đầu tư trang thiết bị chăn nuôi do chăn nuôi truyền thống, nhỏ lẻ, chưa đầu tư mô hình chăn nuôi trung, người dân thiếu kiến thức về tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc gia cầm, ít được tập huấn phòng dịch bệnh chăn nuôi, chưa có kinh nghiệm trong việc chăn nuôi khi thời tiết thay đổi, biến đổi khí hậu, gia súc gia cầm hay bệnh thương hàn và tiêu chảy, lở mồm long móng, dịch tai xanh

11. Thủy Sản

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có tàu thuyền phục vụ cho đánh bắt hải sản xa bờ - Hệ thống cống điều tiết nước ra vào đầm chưa đảm bảo - Hệ thống thủy lợi để đảm bảo nuôi trồng thủy sản chưa đảm bảo vì chưa quy hoạch hệ thống riêng biệt ngăn nuôi trồng thủy sản và thâm canh cói: cùng một con kênh, nuôi trồng thủy sản cần nước mặn, cói cần nước ngọt 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích nuôi trồng: 12ha - Lao động có tay nghề, có kinh nghiệm đánh bắt hải sản - Có trang thiết bị phục vụ đảm bảo việc nuôi trồng thủy sản 	- Nước triều cường tràn đê toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước tăng cường hỗ trợ kinh phí hơn nữa để đầu tư con giống, hiện tại con giống chưa đảm bảo tiêu chuẩn - Hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản chưa thường xuyên cho hộ nuôi trồng thủy sản - Cơ sở vật chất giao thông thủy lợi cho 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có tập trung quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, các hệ thống thủy lợi, thỉnh thoảng có liên kết các cơ sở nuôi trồng thủy sản lớn về chuyển giao khoa học kỹ thuật cho bà con nuôi trồng thủy sản - Chính quyền thường xuyên khuyến cáo 		
Triều cường dâng						

		<p>vùng nuôi trồng thủy sản chưa được đầu tư, chính quyền có đề xuất cấp trên nhưng chưa có sự hỗ trợ kịp thời</p> <p>*Nhân thức, kinh nghiệm: - Nhân dân còn chủ quan như nắm bắt về thông tin về diễn biến thời tiết, một số người chưa kịp thời thu hoạch trước khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p>	<p>cho những hộ nuôi tôm theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu để chủ động thu hoạch trước mùa mưa lũ</p> <p>*Nhân thức, kinh nghiệm: - Một số người dân đánh bắt nuôi trồng thủy sản theo kinh nghiệm đánh bắt thủ công, thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để có chủ động kịp thời</p>		
Thôn 2	205	<p>*Vật chất: - Chưa có tàu thuyền phục vụ cho đánh bắt thủy hải sản, hệ thống cống điều tiết nước vào đầm nuôi chưa được đảm bảo, chưa đầu tư đến chất lượng con giống - Thời tiết ảnh hưởng đến vật nuôi</p>	<p>*Vật chất: - Diện tích nuôi trồng thủy sản: 13 ha - Đánh bắt nuôi trồng đã được cải thiện, có dụng cụ, máy móc phục vụ cho nuôi trồng thủy sản</p>	- Nước triều cường tràn đe dọa toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội: - Chưa được các chuyên viên hướng dẫn cách nuôi và phòng chống dịch bệnh - Chính quyền tổ chưa tập huấn về kỹ năng nuôi trồng thủy sản cho một số ít hộ dân tham gia - Nhiều người dân nuôi theo hình thức quản canh, tự phát, quy mô nhỏ năng suất không cao</p>	<p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền có tuyên truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch thời vụ tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt - Các đại lý mở lớp tập huấn về nuôi trồng thủy sản cho một số hộ dân, tuyên truyền cho dân chọn giống tốt có địa chỉ - Có khuyến cáo cách phòng trừ, xử lý vệ sinh môi trường ao đầm trước khi nuôi và sau thiên tai, bão lụt và thu hoạch trước mùa mưa lũ</p>		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm: - Nhân dân còn chủ quan như nắm bắt về thông tin, chưa được tiếp cận các kỹ thuật, không có kiến thức về nuôi trồng thủy sản, đang còn trông chờ vào nhà nước hỗ trợ</p>	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm: - Kinh nghiệm theo hình thức thủ công, đã học hỏi cách nuôi trồng thủy sản, khi con giống bị bệnh đã xử lý thuốc men khử trùng</p>		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất: - Diện tích nuôi 30 ha chưa bảo đảm, bờ đầm còn đắp đất hay bị sạt lở, đường giao thông còn lầy lội, nhà coi tạm bợ, công cụ nuôi trồng thủy sản không có, con giống mua thị trường tự do - Nguồn thuốc sử dụng cho nuôi trồng thủy sản chưa đảm bảo theo chỉ định của cán bộ thú y - Không có nguồn điện để sản xuất</p>	<p>*Vật chất: - 17 hộ có diện tích nuôi trồng thủy sản là 30 ha, hộ dân tự đào đắp diện tích đầm nuôi trồng thủy sản, nguồn thức ăn cho chuẩn bị, một số dụng cụ được trang bị để phục vụ cho sản xuất nuôi trồng</p>	- Nước triều cường tràn đe dọa toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội: - Cán bộ khuyến nông thủy sản chưa có trên địa bàn thôn và chưa thành lập được Hợp tác xã thủy sản, công tác tuyên truyền cho hộ nuôi trồng thủy sản về tình hình diễn biến thời tiết ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản chưa thường xuyên - Các lớp tổ chức tập huấn cho một số hộ</p>	<p>*Tổ chức xã hội: - Địa phương đã tổ chức tuyên truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt - Ngân hàng có chính sách hỗ trợ các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn đóng mới và sửa chữa tàu thuyền, mua con giống để phục vụ cho hoạt động sản xuất - Có các công ty giống tư nhân, cung cấp</p>		

		<p>nuôi trồng thủy sản chưa đảm bảo chất lượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu thụ sản phẩm là thị trường tự do, hay bị tư thương ép giá, kỹ thuật chăn nuôi không đảm bảo 	<p>con giống và được kiểm nghiệm chất lượng con giống đảm bảo</p>		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan chỉ dựa vào kinh nghiệm không chịu học hỏi kỹ thuật, bảo thủ và chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng thủy sản 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân lựa chọn thời vụ để thả giống và thu hoạch, thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu để có phòng ngừa dịch bệnh 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất thuyền còn nhỏ, thuyền chưa được đầu tư đóng mới để đánh bắt xa bờ, thiếu trang thiết bị phòng chống thiên tai - Nguồn nước cho nuôi trồng thủy hải sản đang còn lẫn lộn với trồng trọt, gây ô nhiễm nguồn nước dẫn đến thủy sản chết hàng loạt, hệ thống công điều tiết nước vào đầm nuôi chưa được đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích nuôi trồng: 14 ha - Tàu thuyền đánh cá: 4 cái - Lao động có tay nghề, có kỹ thuật đánh bắt hải sản - Trang thiết bị phục vụ cho sản xuất nuôi trồng thủy sản của đầu tư 	- Nước triều cường tràn đê toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa hỗ trợ hộ chăn nuôi có liên kết trong sản xuất, người dân tự mua giống và bán sản phẩm, nguồn giống trôi nổi không đảm bảo chất lượng - Một số Công ty tư nhân CB, VIỆT ÚC cung cấp con giống cho các hộ chăn nuôi nhưng do giá giống cao nên hộ dân không mua giống - Thiếu vốn đầu tư nuôi theo dạng công nghiệp, phải đầu tư lớn chi nuôi đào ao, nuôi quản canh 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt và khuyến cáo thu hoạch trước mùa mưa lũ - Ngân hàng có chính sách hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn để sản xuất và các hộ đánh bắt gần bờ để sửa chữa tàu thuyền 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân còn chủ quan chưa nắm bắt kịp thời tình hình thông tin diễn biến thời tiết 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân sản xuất đánh bắt nuôi trồng từng bước cải thiện, không theo kinh nghiệm truyền thống, áp dụng khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng, đánh bắt 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống công điều tiết nước ra vào nước chưa đảm bảo, chất thải trong nuôi trồng thải ra môi trường gây ô nhiễm nguồn nước do dùng chung nguồn nước, trồng cói phun thuốc sâu, nuôi trồng thủy sản lấy nước vào ao - Công suất thuyền còn nhỏ; thuyền chưa được đầu tư đóng mới đạt tiêu chuẩn để đánh bắt xa bờ, bờ ao đầm chưa được kiên cố 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích nuôi trồng thủy sản 15 ha - Tàu thuyền đánh bắt gần bờ 4 chiếc - Các công cụ phục vụ cho nuôi trồng thủy sản đảm bảo 	- Nước triều cường tràn đê toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên 		

		<p>nhiều tổ chức đầu tư tìm thị trường đầu ra cho nuôi trồng thủy sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu sự hỗ trợ con giống thủy sản, lúa và chăn nuôi thì có chính sách của nhà nước hỗ trợ cho người dân không, sau thiên tai người dân khó khắc phục để ổn định cuộc sống - Nuôi chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên, thời tiết ảnh hưởng đến mất mùa 	<p>truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt và khuyến cáo thu hoạch trước mùa mưa lũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các công ty cung cấp giống tổ chức hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy hải sản, cách chọn giống tốt có địa chỉ cho những hộ nuôi trồng thủy sản có nhu cầu mua của công ty - Ngân hàng chính sách xã hội tạo điều kiện cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn phát triển sản xuất giá ưu đãi 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân còn chủ quan về nhận định thông tin về diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân có ý thức tự bảo vệ mình không đánh bắt vào thời gian nguy hiểm, neo đậu thuyền bè những nơi an toàn để tránh gió to, bão lớn làm hư hỏng tài sản 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có chợ thu mua hải sản - Ao, đầm nuôi chưa kiên cố, khi có mưa lớn thủy triều dâng, hư hỏng bờ đầm nuôi hải sản thiệt hại nuôi trồng thủy sản - Các kênh mương điều tiết nước phục vụ cho sản xuất nuôi trồng chưa đảm bảo, ảnh hưởng đến nguồn nước phục vụ sản xuất 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 16,3ha diện tích nuôi trồng hải sản và có 3 hộ có thuyền đánh bắt gần bờ, công cụ phục vụ cho nuôi trồng thủy sản đảm bảo, có thức ăn dự trữ cho tôm cá 	- Nước triều cường tràn đe toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước cần đầu tư hệ thống điện, đường, kênh mương phục vụ vùng nuôi trồng hải sản - Trên địa bàn thôn chưa có đại lý thu mua lớn mà chỉ những người buôn bán nhỏ lẻ - Nhu cầu mở các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng hải sản cho các hộ nuôi trồng cần nhiều hơn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt và khuyến cáo thu hoạch trước mùa mưa bão - Ngân hàng chính sách xã hội tạo điều kiện cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn phát triển sản xuất giá ưu đãi - Hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy hải sản, cho những hộ nuôi trồng thủy sản 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn bảo thủ, trì trệ trong chăn nuôi hải sản, chưa thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết để chủ động trong nuôi trồng sản xuất 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân đã áp dụng các tiến bộ khoa học trong nuôi trồng và đánh bắt hải sản, rút ra kinh nghiệm cho sản xuất các vụ tới hiệu quả cao hơn 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có con giống đảm bảo, phải tự đi mua trên thị trường, hệ thống xử lý nước thải không có đang sử dụng chung, gây ô nhiễm nguồn nước, tôm cá chết thiệt hại kinh tế, máy móc - Giao thông thủy lợi, cầu cống không được đầu tư, sản phẩm bán ra không ổn định phụ thuộc lái buôn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 15,4 ha đồng 700, đồng 327 khu kinh tế trang trại được quy hoạch - Có 7 hộ với 19,5 ha nuôi trồng hải sản khu ngoài đê 3 - Có hệ thống điện sinh hoạt 	- Nước triều cường tràn đe toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao

		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có tuyên truyền cho hộ nuôi trồng thủy sản nhưng chưa sâu, chưa đúng thời điểm - Những hộ nuôi trồng thủy sản thiếu thông tin dự báo về tình hình biến đổi khí hậu, thời tiết, khi bão lụt tôm cá chết nhiều, chưa có phương án giảm nhẹ rủi ro - Chưa có đơn vị hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng hải sản nên thu nhập của nhân dân còn thua lỗ 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền vận động hộ nuôi tôm đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt và khuyến cáo thu hoạch trước mùa mưa lũ - Khuyến nông có tổ chức tuyên truyền dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản cho các hộ sản xuất 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ thấy giá tôm tăng cao đua nhau nuôi ở ạt không theo khuyến cáo của chính quyền địa phương, chưa thường xuyên theo dõi thời tiết để có chủ động trong nuôi trồng 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân siêng năng cần cù, chịu khó lao động, một số hộ đã biết liên kết thành tổ chức hợp để chia sẻ kinh nghiệm 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện đầu tư cho hệ thống ao nuôi thiếu kiên cố, thiếu phương tiện như máy sục khí, hệ thống tạo ôxy - Thuyền chưa được đầu tư đóng mới đủ tiêu chuẩn đánh bắt xa bờ do công suất thuyền còn nhỏ - Hệ thống cống điều tiết ra vào đầm nuôi thủy sản chưa đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích nuôi trồng thủy sản : 16,5ha - Tàu đánh cá gần bờ: 6 chiếc - Có nguồn thức ăn dự trữ cho tôm cá 	- Nước triều cường tràn đê toàn bộ diện tích nuôi trồng sẽ bị thiệt hại	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hộ nuôi trồng thủy sản chuyển đổi từ nghề trồng cói sang, kiến thức về nuôi trồng thủy sản thiếu - Chính quyền chưa có cơ chế chính sách kích cầu trong nuôi trồng thủy sản - Kỹ thuật chăn nuôi là người dân tự phát - Thiếu nhà đầu tư cung cấp con giống và thức ăn nuôi trồng thủy hải sản có thu hoạch ảnh hưởng đến kinh tế và đời sống của nhân dân và môi trường sống - Chính quyền chưa có tổ chức cho hộ nuôi trồng thủy sản tham quan các mô hình hiệu quả để học tập kinh nghiệm 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách xã hội tạo điều kiện cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn phát triển sản xuất giá ưu đãi - Cán bộ khuyến nông hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy hải sản, cho những hộ nuôi trồng thủy sản - Chính quyền khuyến cáo cho các hộ nuôi tôm nuôi trồng đúng lịch tránh bão, nước dâng cao và ngập lụt có thu hoạch sớm tránh thiệt hại 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân còn chủ quan như nhận định thông tin về bão sắp xảy ra để khai thác thủy sản hạn chế thiệt hại 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân về đánh bắt nuôi trồng đã được cải thiện - Kinh nghiệm theo hình thức thủ công và kinh nghiệm nghề nghiệp 		

Nhận xét: Nga tân là xã khó khăn vùng bãi ngang ven biển, chưa có hệ thống tiêu úng, ao hồ nhiều dễ bị sạt lở khi mưa lớn xảy ra, dịch bệnh xảy ra trên thủy sản chưa có hướng xử lý, khắc phục, người dân chưa

dự đoán được thời tiết để nuôi trồng thủy sản, thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, chưa tìm được đầu ra cho sản phẩm

12. Du lịch: không có

13. Buôn bán và dịch vụ khác

Loại hình thiên tai/ BĐKH	Tên thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực	Rủi ro thiên tai/ BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ kinh doanh chưa được quan tâm về chuyên môn - Tài sản về nhà kho và các quầy đặt chưa được đảm bảo, dễ bị tốc mái và hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa được kiểm chứng hàng hóa, chưa được quan tâm đầu tư vốn đầy đủ - Chưa có tổ chức nào tổ chức tuyên truyền cho người dân về kiến thức phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Nhà nước thu thuế môn bài quá cao, nhân dân không có khả năng đóng thuế <p>*Nhân thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân còn thấp chưa được đào tạo về chuyên môn kinh doanh, chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số hộ kinh doanh 6 hộ - Dịch vụ kinh doanh lớn 2 hộ - Buôn bán nhỏ lẻ 4 hộ - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên thông báo tình hình thời tiết trước khi có thiên tai xảy ra cho người dân nhận thức cao về kinh doanh và buôn bán tác động bởi thiên tai để có hướng chủ động - Khuyến khích các hộ kinh doanh buôn bán mở rộng mô hình và thị trường rộng hơn - 85% phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh buôn bán <p>* Nhân thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân tự nhận thức tìm hiểu về kinh nghiệm phục vụ cho kinh doanh và buôn bán, thường xuyên theo dõi thời tiết để chủ động trong kinh doanh 	- Nguy cơ hàng hóa ẩm ướt hư hỏng	Trung Bình
	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho hàng và quầy bán hàng làm tạm bợ, chưa kiên cố thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai, hàng hóa dự trữ bị ẩm ướt và hư hỏng. Kinh doanh buôn nhỏ lẻ, tự phát, ế ẩm và thu nhập giảm khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông tin về tình hình diễn biến thời tiết cho những hộ kinh doanh chưa thường xuyên - Nguồn vốn để kinh doanh buôn bán còn hạn chế, người dân khó tiếp cận nguồn vốn vay, có tài sản thế chấp - Thu nhập giảm khi thiên tai xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số hộ kinh doanh 12 hộ, dịch vụ lõi có 2 hộ, buôn bán nhỏ lẻ 8 hộ - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông báo tuyên truyền cho nhân dân về vệ sinh an toàn thực phẩm - Ngân hàng nông nghiệp cho các hộ vay vốn kinh doanh buôn bán, thủ tục có thể chấp tài sản - 95% phụ nữ tham gia hoạt động kinh 	- Nguy cơ thiệt hại nhà kho, hàng hóa	Cao

		<p>ảnh hưởng đời sống của nhân dân, sau thiên tai khả năng hồi phục của các hộ nghèo, khó khăn chậm</p>	<p>doanh buôn bán</p>		
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm: - Một số hộ kinh doanh không quan tâm theo dõi tình hình thời tiết để chủ động ứng phó khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*Nhân thức kinh nghiệm: - Nhân dân kinh doanh buôn bán luôn chủ động khi nghe tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu chủ động giảm mua hàng hóa để kinh doanh</p>		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất: - Nhà kinh doanh tạm bợ - Không có nhà kho và các quầy đặt chưa được đảm bảo việc bảo quản sản phẩm cói và hàng tiêu thủ công nghiệp từ sản xuất cây cói - Thiên tai ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh và buôn bán, giảm thu nhập đời sống nhân dân không ổn định</p>	<p>*Vật chất: - Tổng số hộ kinh doanh 11 hộ, trong đó dịch vụ cói 1 hộ, buôn bán nhỏ lẻ 9 hộ, 1 hộ kinh doanh thức ăn chăn nuôi - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán</p>	- Nguy cơ thu nhập giảm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội: - Chưa có tổ chức nào đầu tư lĩnh vực kinh doanh, mở rộng thị trường trên địa bàn thôn - Thị trường tiêu thụ hàng hóa không ổn định, đầu ra còn bấp bênh, thu nhập thấp người dân không ổn định</p>	<p>*Tổ chức xã hội: - 80% phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh buôn bán - Chính quyền khuyến khích nhân dân phát triển kinh doanh, buôn bán nâng cao thu nhập - Ngân hàng nông nghiệp hỗ trợ vốn vay để các hộ sản xuất kinh doanh</p>		
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm: - Nhận thức của nhân dân còn thấp chưa được đào tạo về kỹ năng kinh doanh, còn chủ quan về nguồn gốc xuất xứ của các mặt hàng kinh doanh, chưa quan tâm đến tình hình thời tiết để chủ động trong kinh doanh</p>	<p>*Nhân thức kinh nghiệm: - Nhân dân tự nhận thức tìm hiểu về kinh nghiệm phục vụ cho kinh doanh và buôn bán - Ý thức của người kinh doanh tự bảo quản sản phẩm của mình</p>		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất: - Phương tiện vận chuyển dịch vụ kinh doanh còn phụ thuộc vào lưu lượng khách hàng - Nhà quán tạm bợ, dễ bị tốc mái và hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng - Chất lượng hàng hóa kinh doanh không rõ nguồn gốc đối với kinh doanh hàng tạp hóa</p>	<p>*Vật chất: - Tổng số hộ kinh doanh 11 hộ, 9 hộ dịch vụ kinh doanh nhỏ, 2 hộ kinh doanh cói - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán</p>	- Nguy cơ nhà quán tốc mái, hư hỏng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa kêu gọi được các công ty đầu tư lĩnh vực kinh doanh, mở rộng thị trường trên địa bàn thôn - Hàng hóa mua bán chậm, không ổn định, đầu ra còn bấp bênh, thu nhập thấp người dân đời sống nhân dân không ổn định</p>	<p>*Tổ chức xã hội: - Địa phương thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, thiên tai xảy ra trên địa bàn thôn, để hộ buôn bán chủ động chằng chống quán và kê kích các hàng hóa lên cao không bị ẩm ướt nhằm giảm thiệt hại - 90% phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh buôn bán</p>		

			<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nhân dân chủ động theo dõi tình hình thời tiết để chủ động cho việc kinh doanh buôn bán 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ kinh doanh chưa được quan tâm về chuyên môn - Tài sản về nhà kho và các quầy đặt chưa được đảm bảo - Chưa được kiểm chứng hàng hóa, chưa - Chợ tạm bợ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số hộ kinh doanh 14 hộ - Dịch vụ kinh doanh nhỏ 13 hộ Kinh doanh có 1 hộ - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán 		- Nguy cơ nhà quán tốc mái, hư hỏng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa tuyên truyền cho người dân về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Hàng hóa mua bán chậm, không ổn định, đầu ra còn bấp bênh, thu nhập thấp người dân đời sống nhân dân không ổn định 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo mọi điều kiện, hành lang pháp lý để nhân dân mở rộng kinh doanh buôn bán - Ngân hàng nông nghiệp có cho vay vốn những hộ kinh doanh buôn bán với lãi suất theo quy định của nhà nước 			
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân còn thấp chưa được đào tạo về kỹ năng kinh doanh, chưa được tuyên truyền về kiến thức phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân tự nhận thức tìm hiểu về kinh nghiệm phục vụ cho kinh doanh và buôn bán, quan tâm tình hình thời tiết để dự trữ hàng hóa 			
Thôn 6	244	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ kinh doanh dịch vụ nhỏ lẻ, đầu tư vốn ít, thu nhập không cao - Các hộ chưa dệt chiếu thường xuyên. Sản phẩm đầu ra không ổn định, cơ sở nhà xưởng đơn sơ. Bão lớn sẽ sập đổ 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số hộ kinh doanh hàng tạp hóa 9 hộ; - Hộ kinh doanh thuốc tân dược 1, - Hộ kinh doanh có 1 hộ, 3 hộ dệt chiếu, 125 hộ xe lôi 		- Nguy cơ hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa hỗ trợ được nhân dân tìm thị trường tiêu thụ sản phẩm làm ra từ cói, kinh doanh buôn bán gặp khó khăn không có chiều hướng phát triển - Địa bàn xã xa trung tâm nên việc buôn bán của nhân dân không thuận tiện, chỉ phục vụ nhỏ lẻ trong thôn/xóm, thu nhập thấp, mức sống không ổn định, thiên tai xảy ra khả năng phục hồi của các hộ kinh doanh khó khăn và chậm 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo mọi điều kiện, hành lang pháp lý để nhân dân mở rộng kinh doanh dịch vụ buôn bán - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền cho những hộ kinh doanh về tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu để các hộ buôn bán chủ động kê kích hàng hóa kịp thời 			
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ buôn bán chưa phát huy hết tiềm năng sẵn có trong cộng đồng, thu nhập thấp, chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân tận dụng nguồn lực thực tế và nhu cầu tiêu dùng của nhân dân để buôn bán tại thôn/xóm, luôn theo dõi thời tiết để kê kích hàng hóa lên cao 			

Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ kinh doanh mang tính tự phát, nhỏ lẻ, chưa quy mô lớn - Nhà quán, khu vực kinh doanh chưa được đảm bảo, còn tạm bợ khi có thiên tai xảy ra, - Hàng hóa chưa được qua kiểm nghiệm, các cá nhân tiếp thị hàng hóa cho hộ kinh doanh 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số hộ kinh doanh 12 hộ - Dịch vụ kinh doanh nhỏ 11 hộ, kinh doanh cói 1 hộ - Có nguồn vốn kinh doanh, có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán 	- Nguy cơ nhà quán tốc mái, hư hỏng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước có bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, xây dựng thương hiệu và tìm đầu ra để tiêu thụ sản phẩm từ cây cói - Nguồn vốn kinh doanh của các hộ dân thiếu, hàng hóa chưa đa dạng, thiên tai xảy ra, sức mua giảm, thu nhập của nhân dân thấp 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền khuyến khích nhân dân phát triển kinh doanh, buôn bán nâng cao thu nhập - 95% phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh buôn bán - Chính 		
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân còn thấp chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chủ động theo dõi tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu để chủ động kê kích hàng hóa khỏi ẩm ướt 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm nhà xưởng, nhà hàng không phù hợp - Thiếu thiết bị bảo quản hàng hóa, hàng tiêu dùng bán chậm, khi thiên tai không có nơi để chứa hàng, nên bị ẩm mốc, ướt thiệt hại 50% sản lượng - Giá vật tư nông sản không ổn định 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ kinh doanh nhỏ 4 hộ; kinh doanh cói 2 hộ, 1 hộ , 2 hộ sử chữa điện tử, nghề mộc, 1 hộ nghề hàn, 176 hộ dệt chiếu xe lỏi, máy nghiền thức ăn 1 vận chuyển ô tô máy mức 14 - Có nhân lực phục vụ kinh doanh và buôn bán 	- Nguy cơ hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách có hỗ trợ cho các hộ kinh doanh vay vốn nhưng mức lãi suất cao, thời hạn vay ngắn - Thiếu vốn đầu tư kinh doanh nên hàng hóa không đa dạng để đáp ứng các mặt hàng mới cho thị trường - Chính quyền chưa làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu cho các hộ kinh doanh 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động nhân dân kinh doanh, buôn bán mở rộng phát triển thị trường tiêu thụ hàng hóa sản phẩm - Ngân hàng chính sách có hỗ trợ cho vay vốn các hộ kinh doanh - 80% phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh buôn bán 		
		<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân kinh doanh tự phát nên thường chủ quan và không theo dõi tình hình thời tiết để chủ động kinh doanh 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hộ kinh doanh lâu năm có kinh nghiệm phục vụ kinh doanh và buôn bán, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết để chủ động kinh doanh 		

Nhận xét: Địa bàn xã là một vùng bãi ngang ven biển, thường xuyên ảnh hưởng bão, ngập lụt, chợ tạm đã xuống cấp và các hộ kinh doanh đa số còn tạm bợ, nhỏ lẻ, chính quyền đã có kế hoạch xây dựng chợ đi nơi khác, người dân chưa chủ động trong công tác chằng chống lều, quán, vệ sinh môi trường xung quanh chợ, chủ động nghe tình hình diễn biến thời tiết còn hạn chế và thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu

14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<p>Bão, ngập lụt</p> <p>Triều cường dâng</p>	Thôn 1	206	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thông còn hạn chế chưa truyền tin được khắp khu dân cư như những hộ xa khu dân cư và đặc biệt vùng nuôi trồng thủy hải sản, khi có bão xảy ra có nguy cơ thiệt hại lớn đến hệ thống loa đài công cộng của thôn - Các nhà văn hóa thôn chưa có hệ thống tiếp âm phát song đảm bảo 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 1 cụm loa truyền thanh gồm 2 loa phóng - Có 206 hộ có ti vi, có 57 đài radio - Điện thoại di động 250 cái 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư cơ sở vật chất còn hạn chế nên khi bão đến việc tuyên truyền chưa kịp thời đến người dân ở xa khu dân cư - Nhà nước chưa hỗ trợ cơ sở vật chất cho hệ thống loa truyền thanh của thôn - Công tác tuyên truyền cho người dân về tình hình thiên tai bão, ngập lụt xảy ra chưa kịp thời đến một số vùng xa khu dân cư 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền và cảnh báo bão cho người dân trước thiên tai để chủ động sơ tán và di dời - Có 01 cán bộ làm công tác truyền thanh 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số nhân dân nhận thức chưa cao, còn chủ quan chưa thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ bản người dân khi có bão xảy ra đều truyền tin cho nhau và nâng cao nhận thức về tác hại của bão 		
	Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa thông tin còn hạn chế chưa truyền tin được khắp khu dân cư như những hộ xa dân cư và vùng nuôi trồng thủy sản - Hệ thống cảnh báo ở những vùng nguy hiểm chưa có 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 1 loa truyền thanh - Có 205 tivi các loại - Có 40 đài radio, 200 cái điện thoại di động 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thanh hư hỏng 	Cao
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư cơ sở vật chất còn hạn chế nên khi bão đến việc tuyên truyền chưa kịp thời đến người ở xa khu dân cư và nuôi trồng thủy hải sản - Cán bộ tuyên truyền, thông tin chưa được tập huấn và nội dung tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân di dời dân và cảnh báo thường xuyên - Có cán bộ làm công tác tuyên truyền, thông tin ở thôn 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>		

		- Một bộ phận nhân dân còn chủ quan trong việc nắm bắt thông tin hình mưa bão để chủ động di dời	- Đa số nhân dân thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu để chủ động ứng phó kịp thời		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hệ thống cảnh báo về diễn biến thời tiết, thiếu các loa cầm tay - Hệ thống loa chưa bảo đảm, tivi còn lạc hậu, đường dây dẫn internet chưa bảo đảm, chất lượng đài radio kém, đường truyền sóng hay bị mất 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loa của xóm: 1 cụm 2 loa - Tivi: 100% hộ dân cư có - Đài radio: 30 cái, điện thoại: 400 cái - Internet có 1 dịch vụ và 60 hộ đóng mạng internet 	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin tuyên truyền cho một số nhân dân ở vùng xa khu dân cư chưa nắm bắt kịp thời, ảnh hưởng đến công tác ứng phó khi có tình huống thiên tai xảy ra - Mất điện lúc xảy ra thiên tai, nhân dân không tiếp cận được thông tin về diễn biến cơn bão, khó khăn cho nhân dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống thông tin, hệ thống loa của xã - Có cán bộ truyền thanh thường xuyên tuyên truyền các thông tin đến người dân - Chính quyền thường xuyên sửa chữa tạm thời các cụm loa truyền thanh 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số người dân đang chủ quan về việc phòng chống thiên tai 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân thường xuyên tìm hiểu thông tin về bão lụt thông qua hệ thống truyền thanh, tivi, báo, mạng 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi có bão lụt xảy ra thì sẽ có nguy cơ thiệt hại cao vì hệ thống loa công cộng chưa được đảm bảo - Không có cảnh báo khí hậu, cảnh báo mực nước dâng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 1 loa truyền thanh - Có 259 tivi các loại - Có 45 đài radio - Điện thoại di động có 260 cái 	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư cơ sở vật chất còn hạn chế nên khi bão đến việc tuyên truyền chưa kịp thời đến người dân ở xa khu dân cư và nuôi trồng thủy hải sản - Cán bộ truyền thông chưa được đào tạo bài bản, chủ yếu là kiêm nhiệm - Chế độ chính sách hỗ trợ cho cán bộ truyền thanh còn thấp 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương tuyên truyền trên hệ thống thông tin loa truyền thanh của xã về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu - Có cán bộ truyền thanh thường xuyên tuyên truyền các thông tin đến người dân - Chính quyền khắc phục sửa chữa tạm thời các cụm loa truyền thanh 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số người dân nhận thức chưa cao, chưa quan tâm đến tình hình bão lụt 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ bản người dân khi có bão xảy ra đều truyền tin cho nhau và nâng cao nhận thức về tác hại của bão 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất, hệ thống loa máy chưa đảm bảo, tín độ đường truyền yếu chưa phủ khắp toàn dân trên địa bàn xã 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 1 loa truyền thanh - Tivi: 241 cái ác loại - Có 45 đài radio - Điện thoại di động có 300 cái 	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p>	<p>*Tổ chức xã hội:</p>		

		<ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa kêu gọi đầu tư được hệ thống truyền thanh để đáp ứng phục vụ công tác tuyên truyền chưa kịp thời - Nhà nước chưa hỗ trợ, đào tạo cho cán bộ truyền thanh - Kinh phí hỗ trợ cho cán bộ truyền thanh còn thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ thông tin tuyên truyền thường xuyên tuyên truyền các bản tin về tình hình kinh tế xã hội và một số nội dung liên quan đến công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Các ban ngành đoàn thể phối hợp để tuyên truyền các nội dung trong các buổi họp nhân dân 	về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu	
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn một số người dân nhận thức chưa cao còn chủ quan chưa chịu sơ tán và di dời khi có thông tin tuyên truyền 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh nghiệm nhận thức của dân phần lớn là tốt nên không có lũ lụt hạn chế được thiệt hại 		
Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có một cụm loa nên nhiều hộ xa dân cư không nghe được thông tin - Hệ thống tivi đời cũ nhiều lúc thời tiết xấu không có tín hiệu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 cum loa 3 cái, 218 hộ có ti vi, 56 đài radio, 282 điện thoại di động - Có cảnh báo mực nước dâng 	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thanh của xã còn thiếu chưa phủ kín đến vùng xa, đề nghị nhà nước hỗ trợ thêm 10 cái loa nữa - Năng lực của Ban chỉ huy phòng chống bão lụt còn hạn chế nên có lúc kết quả thực hiện công việc chưa cao - Trong bão và sau bão bị mất điện cho nên người dân không nắm được thông tin 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền đã tuyên truyền rất tốt trong công tác phòng chống bão lụt - Có hệ thống ban thông tin di dân khi có bão xảy ra - Có cán bộ làm công tác thông tin tuyên truyền ở thôn, nhiệt tình thường xuyên nắm bắt kịp thời tình hình cấp trên chỉ đạo để thông tin cho người dân, và chủ động và tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo cho nhân dân 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá biệt còn có ít bộ phận người dân còn chủ quan trong công tác phòng chống bão lụt 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân có kinh nghiệm trong phòng tránh bão, thông qua hệ thống thông tin, tuyên truyền của xã 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa tuyên truyền chậm xa khu dân cư, tivi, đài radio lạc hậu, mạng internet còn ít, tiếp cận thông tin chậm, loa máy cơ sở xóm xuống cấp hư hỏng, hệ thống loa công cộng còn thưa dân cư rộng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loa phát thanh xã 3 cái, loa phát thanh xóm 3 cái, 130 hộ có ti vi, loa cầm tay 1 cái, radio 32 cái, điện thoại di động 560 - Có một số điểm tuyên truyền cảnh báo sớm cho nhân dân 	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa đầu tư hệ thống đồng bộ, cơ sở xóm hệ thống tuyên truyền còn thiếu không đảm bảo phủ kín đến dân - Chính quyền chưa huy động được nguồn lực trong dân để tu sửa, nâng cấp hệ thống loa, thiết bị truyền thanh của xã 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông tin kịp thời, đầy đủ các tin tức về bão lũ trên các phương tiện tuyên truyền cho nhân dân theo dõi để chủ động ứng cứu khi có tình huống xảy ra - Cán bộ thông tin, tuyên truyền nhiệt tình 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p>		

		- Nhân dân chủ quan không quan tâm, không nghe thông tin về thiên tai, biến đổi khí hậu	- Cơ bản nhân dân khi có bão xảy ra đều truyền tin bằng miệng cho nhau và nâng cao nhận thức về tác hại của bão	
Thôn 8	267	*Vật chất: - Hệ thống loa lâu năm, bằng sắt cũ xuống cấp không nghe rõ, âm ly không đủ công suất phát nên thông tin không đến được người dân kịp thời - Hệ thống dây dẫn chưa đảm bảo, cột thấp	*Vật chất: - Thôn có 1 cụm loa truyền thanh gồm 2 loa phòng, có 267 tivi các loại, 50 đài radio, 200 cái điện thoại di động	- Nguy cơ người dân khó tiếp cận hệ thống thông tin về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu
		*Tổ chức xã hội: - Chưa có tổ chức nào đầu tư cho hệ thống loa truyền tin nên địa bàn thôn chưa được phủ kín - Các hệ thống thông tin đến do nhân dân tự túc - Chưa được tổ chức tập huấn thường xuyên cho nhân dân về kinh nghiệm phòng chống thiên tai	*Tổ chức xã hội: - Được thông tin thường xuyên trên hệ thống truyền thanh của xã - UBND xã có đầu tư hệ thống loa truyền thanh	
		*Nhận thức, kinh nghiệm: - Một số người dân ở xa khu dân cư chủ quan không tiếp cận được thông tin phòng chống thiên tai	*Nhận thức, kinh nghiệm: - Nhận thức của dân phần lớn là tốt nên khi có lũ lụt hạn chế được thiệt hại	

Nhận xét: Dân cư phân bố không đều có nhiều địa bàn nằm tách xa khu dân cư, cơ sở vật chất, hệ thống loa máy chưa đảm bảo, tín độ đường truyền yếu chưa phủ khắp toàn dân trên địa bàn xã, ngân sách địa phương không đảm bảo để đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống loa truyền thanh, các nhà văn hóa thôn chưa có hệ thống tiếp âm phát song đảm bảo, công tác tuyên truyền được truyền tải trên hệ thống truyền thanh chưa kịp thời, chưa có tổ chức hỗ trợ cho địa phương bổ sung thêm hệ thống loa truyền thanh, hệ thống loa chưa được lắp đặt đầy đủ tại các xóm/thôn, người dân còn chủ quan trong công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu

15. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TU'BDKH	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Thôn 1	206	*Vật chất: - Không có áo phao và các thiết bị cứu nạn cứu hộ, cứu nạn, thiếu các thiết bị sơ cấp cứu phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, hệ thống thông tin của thôn chưa được đảm bảo	*Vật chất: - Người công dân có ti vi điện thoại 100% nên thuận lợi cho việc phòng chống thiên tai, giao thông thuận lợi cho người dân qua lại, có nhiều hộ dân có nhà kiên cố để người dân tránh trú	- Nguy cơ thiếu phương tiện di cứu hộ cứu nạn khi có thiên tai, biến đổi	Cao
			*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chỉ tận dụng các nhà kiên cố của dân để trú ẩn	*Tổ chức xã hội: - Chính quyền thôn luôn tích cực động viên nhân dân chằng chống nhà cửa, di		

Triều cường dâng		<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai còn hạn chế - Trong lúc thiên tai xảy ra không phòng tránh mà cố khắc phục giữ tài sản nguy hiểm đến tính mạng 	<ul style="list-style-type: none"> dời dân sơ tán khi thiên tai xảy ra - Đội xung kích của thôn giúp đỡ khắc phục nhanh chóng khi thiên tai xảy ra - Hỗ trợ thức ăn, nước uống kịp thời không để thiếu đói 	khí hậu xảy ra	
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người còn chủ quan chưa chủ động phòng tránh kịp thời khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã trải qua nhiều lần sóng gió nên có nhiều kinh nghiệm về phòng chống thiên tai 		
Thôn 2	205	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có ghe thuyền trang thiết bị áo phao cứu sinh, đèn pin để ứng cứu thiên tai xảy ra, hệ thống loa máy thông tin còn kém 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều hộ dân có nhà kiên cố để người dân tránh trú, có 1 xe tải để vận chuyển hàng hóa và người đi sơ tán, có nhiều cửa hàng dự trữ lương thức bán cho người dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu phương tiện di cứu hộ nạn khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các lực lượng xung kích, thanh niên thôn nhưng đi làm ăn xa nhiều, nhân lực hỗ trợ cho các nhóm dễ bị tổn thương thiếu - Chưa có kinh phí và nguồn dự trữ phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Tổ chức tập huấn cho lực lượng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai về kiến thức phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có Ban phòng chống thiên tai gồm 13 người, 01 nữ, có kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể, trực 24/24 - Trưởng thôn và cán bộ ban công tác mặt trận khu dân cư nhiệt tình thông tin kịp thời để tận người dân - Tình hình diễn biến của thời tiết chính quyền luôn thông báo và vận động nhân dân sơ tán và di dời tài sản kịp thời 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, chưa trang bị các vật dụng phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã trải qua nhiều cơn bão nên đã rút ra nhiều kinh nghiệm, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết để chủ động phòng chống 		
Thôn 3	212	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn: ghe, thuyền; trang thiết bị: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin để ứng cứu khi thiên tai xảy ra, chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% người dân có ý thức dự trữ lương thực, vật dụng cần thiết khi có thiên tai xảy ra - Xe công nông dùng để di dời tài sản của nhân dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu phương tiện di cứu hộ cứu nạn khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban chỉ huy phòng chống thiên tai của thôn chưa được tập huấn về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu - Chưa có kinh phí phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai của thôn - Các trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai chưa đảm bảo, chưa huy động được các nguồn lực bên ngoài hỗ trợ 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn luôn tích cực động viên nhân dân chằng chống nhà cửa, di dời dân sơ tán khi thiên tai xảy ra - Thôn có 01 Ban phòng chống thiên tai gồm 12 người do đồng chí trưởng thôn làm trưởng ban ở thôn, có 02 nữ - Có các nhà từ thiện, hảo tâm hỗ trợ kịp thời cho nhân dân khắc phục sau thiên tai 		

		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan thiên tai xảy ra không chịu sơ tán, di dời cố ở lại giữ tài sản nguy hiểm đến tính mạng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chấp hành tốt lệnh sơ tán của chính quyền và chủ động theo dõi tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu 		
Thôn 4	259	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện sơ tán, di dời người dân khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra - Nhà tránh trú an toàn cộng đồng thiếu - Thiếu các dụng cụ sơ cấp cứu trong tình huống khẩn cấp 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thông nông thôn kiên cố thuận lợi cho việc sơ tán và di dời - Tận dụng các nhà kiên cố trong dân để làm nơi trú ẩn an toàn - Các phương tiện trong dân như xe ô tô, tải, xe máy 	Nguy cơ thiếu nhà tránh trú an toàn cho cộng đồng	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền cho nhân dân trong thiên tai chưa thường xuyên, do điện mất người dân thiếu thông tin từ chính quyền xã thông báo - Lực lượng đi làm ăn xa nên khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra thiếu lực lượng để sơ tán, di dời 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có Ban phòng chống thiên tai gồm 12 người, trong đó có 02 người nữ - Chính quyền thôn thông báo bà con chằng chống nhà cửa trước khi thiên tai xảy ra - Đội xung kích của thôn giúp đỡ khắc phục nhanh chóng khi thiên tai xảy ra - Hỗ trợ thức ăn, thuốc men cho nhân dân khắc phục sau thiên tai 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan chưa chủ động phòng chống lụt bão - Trong lúc thiên tai xảy ra không phòng tránh mà cố khắc phục giữ tài sản nguy hiểm đến tính mạng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã trải qua nhiều lần sóng gió nên có kinh nghiệm bản thân việc PCTT 		
Thôn 5	241	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nhà tránh trú bão cho cộng đồng dùng để sơ tán người dân - Đường giao thông nông thôn đất, lầy lội không đảm bảo khi sơ tán, di dời - Thiếu các thiết bị sơ cấp cứu khi thiên tai xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đường giao thông dùng để sơ tán người dân - Tận dụng các nhà kiên cố, nhà văn hóa thôn để làm nơi tránh trú an toàn cho nhân dân - Các phương tiện trong dân 	Nguy cơ thiếu phương tiện di dời sơ cấp cứu do thiên tai xảy ra	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã không đủ kinh phí để mua sắm trang thiết bị, thuyền, khi có thiên tai phải đi thuê của tư nhân - Chính quyền huy động nhân dân thực hiện 4 phương châm tại chỗ còn hạn chế do xã nghèo - Thôn chưa có lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm dự trữ để hỗ trợ cho nhân dân khắc phục sau thiên tai 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn luôn luôn chủ động thông báo bà con chằng chống nhà cửa cũng như di dời dân sơ tán khi thiên tai xảy ra - Đội xung kích của thôn giúp đỡ khắc phục nhanh chóng khi thiên tai xảy ra - Hỗ trợ thức ăn, thuốc men, không để thiếu đói 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan không dự trữ lương thực và thực phẩm khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân chủ động dự trữ nguồn lương thực và nước uống để ứng phó khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		

Thôn 6	244	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu áo phao, phao cứu sinh, phương tiện như xe ô tô để di dân, dụng cụ sơ cấp cứu - Chưa có đủ thuốc men để phục vụ cho nhân dân khi thiên tai xảy ra - Hệ thống thông tin của thôn chưa đảm bảo chưa phủ sóng khắp toàn thôn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn: cọc tre, rọ sắt, bao tải, phen liếp, loa tuyên truyền - Nhà văn hóa thôn và các nhà dân kiên cố để làm nơi trú ẩn cho nhân dân 	<p>Nguy cơ thiếu phương tiện di dời sơ cấp cứu do thiên tai xảy ra</p>	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Phòng chống thiên tai chưa được tập huấn về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và sơ cấp cứu ban đầu - Công tác tuyên truyền cho người dân về tình hình thiên tai bão, ngập lụt xảy ra chưa kịp thời đến người dân 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có thành lập Ban phòng chống thiên tai gồm 12 người, nữ 01 người, có kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên - Chính quyền tuyên truyền cho nhân dân tình hình thời tiết, thiên tai để người dân 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số bộ phận nhân dân chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân thực hiện tốt công tác sơ tán, di dời khi được chính quyền thông báo qua hệ thống loa truyền thanh xã 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn của thôn còn thiếu như áo phao, phao cứu sinh, đèn pin và các loại phương tiện - Địa hình chia cắt không có phương tiện đi lại cho Ban Phòng chống thiên tai để chỉ đạo khi có ngập lụt lớn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đa số có điện thoại 100% nên thuận lợi cho việc PCTT - Giao thông thuận lợi cho người dân 	<p>Nguy cơ thiếu phương tiện di dời sơ cấp cứu do thiên tai xảy ra</p>	Cao
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được người dân đóng góp mua sắm các trang thiết bị ứng cứu trong công tác phòng chống thiên tai - Chính quyền chưa xây dựng phương án sơ tán và di dời khu vực trong thôn - Công tác thực hiện 4 phương châm tại chỗ trên địa bàn thôn còn hạn chế 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn có ban phòng chống thiên tai, xây dựng kế hoạch và có phân công cụ thể cho từng thành viên - Chính quyền huy động các ban ngành đoàn thể hỗ trợ nhân dân khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn ý lại vào chính quyền, không chịu sơ tán, di dời khi bão, ngập lụt xảy ra rủi ro lớn 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân đã trải qua nhiều lần sóng gió nên có kinh nghiệm trong việc phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 		
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh và trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai của thôn còn hạn - Các tuyến đường giao thông đất khó khăn cho việc sơ tán và di dời nhân dân - Thiếu nguồn lương thực và nước uống dự trữ khi có tình huống xấu xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn hóa thôn và các hộ dân có nhà kiên cố dùng để làm nơi trú ẩn cho nhân dân - Các nhà dân kinh doanh, buôn bán tạp hóa là nơi để cung cấp lương thực, thực phẩm cho nhân dân khi có thiên tai xảy ra 	<p>Nguy cơ thiếu phương tiện di dời sơ cấp cứu do thiên tai</p>	Cao

	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn chưa chuẩn bị dự trữ được lương thực, thực phẩm khi có bão, ngập xảy ra để hỗ trợ cho người dân kịp thời - Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai chưa có nhiều kinh nghiệm, chưa được tập huấn phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, sơ cấp cứu ban đầu nên gặp khó khăn trong ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn luôn luôn chủ động bà con chẳng chống nhà cửa cũng như đi dời dân sơ tán khi thiên tai xảy ra - Đội xung kích của thôn giúp đỡ khắc phục nhanh chóng khi thiên tai xảy ra - Hỗ trợ thức ăn nước uống kịp thời không để thiếu đói - Khi có bão Ban chỉ huy xóm cùng các đoàn thể họp và phân công cho từng đoàn thể, các vị trí 	
	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nhân dân chưa nhận thức chủ quan không có hoặc ít có thiên tai xảy ra trên địa bàn thôn 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân biết vận dụng những kinh nghiệm có sẵn để làm các phương tiện di chuyển khi có thiên tai xảy ra 	

Nhận xét: Là xã nghèo vùng bãi ngang ven biển của huyện Nga Sơn, thu ngân sách đạt mức thấp, huy động nguồn lực trong dân còn hạn chế, nhà nước chưa trang cấp, phương tiện cứu hộ cứu nạn của Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai của xã không có, phương tiện phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai của người dân còn ít, chính quyền chỉ tận dụng các nhà dân kiên cố, an toàn để sơ tán, các nhà văn hóa thôn nhà bán kiên cố, không thể cho người dân trú ẩn được, UBND xã không đủ kinh phí để mua sắm trang thiết bị, thuyền, khi có thiên tai phải đi thuê của tư nhân, lực lượng đi làm ăn xa nên khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra thiếu lực lượng để sơ tán, di dời

16. Giới trong PCTT và BDKH

Loại hình thiên tai/ BDKH	Tên thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực	Rủi ro thiên tai/ BDKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Thôn 1	206	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị, áo phao cho nữ và nam tham gia phòng chống bão lụt 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các đồng dùng sẵn có trong gia đình để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai 	Nguy cơ phụ nữ đuối nước	Cao
<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quan tâm cơ cấu nữ tham gia vào Ban phòng chống thiên tai của thôn - Công tác phòng thiên tai thường nam làm là chính, nữ chỉ có làm nhiệm vụ hậu cần, việc tham gia của nữ gặp nhiều khó khăn hơn nam giới - Phụ nữ thời gian tham gia hoạt động xã hội ít hơn nam giới 			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có lực lượng nam tham gia phòng chống thiên tai, canh đê chẳng chống nhà cửa; lực lượng nữ di dân sơ tán, chuẩn bị lương thực chống bão 			
<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số phụ nữ không biết bơi, chủ quan, chưa có kiến thức về sơ cấp cứu 			<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số ít nhân dân nhận thức cao về công tác phòng chống thiên tai nên có phụ nữ tham gia vào 			

			<p><u>Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thuốc men, lương thực dự trữ - Không có cơ sở vật chất riêng cho giới mà dùng chung - Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thô sơ 	<p><u>Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyền bè, áo phao đều cho cả nam và nữ dùng chung - Nữ có thể tuyên truyền, vận động chị em quyền góp cơ sở vật chất cho công tác phòng chống thiên tai 	- Nhu cầu giới trong công tác phòng chống thiên tai chưa được quan tâm	Cao
Thôn 2	205	<p><u>*Tổ chức xã hội:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 10% Phụ nữ làm chủ hộ, 4% phụ nữ đơn thân nên khi có thiên tai phải tự chủ động chằng chống nhà cửa kê kích vật dụng và đưa gia súc gia cầm lên cao gặp nhiều khó khăn - Chưa có chương trình, dự án tuyên truyền và giới thiệu cho nhân dân lồng ghép giới trong công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí 	<p><u>*Tổ chức xã hội:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có lực lượng tham gia phòng chống thiên tai và thường xuyên kiên toàn bộ sung kịp thời, con người phù hợp với lực lượng phòng chống thiên tai - Chính quyền có huy động lực lượng thanh niên xung kích tham gia các hoạt động tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai - Nữ thường sau thiên tai động viên và cấp phát lương thực cho nhân dân 			
		<p><u>*Nhân thức kinh nghiệm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ không làm công tác phòng chống thiên tai tốt hơn nam giới vì thiếu sức khỏe 	<p><u>*Nhân thức kinh nghiệm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ thường làm tốt công tác hậu cần để phục vụ cho công tác ứng cứu của địa phương 			
Thôn 3	212	<p><u>*Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cho lực lượng tham gia phòng chống bão lụt chằng chống nhà cửa như dây buộc, kim, thang, xuống cứu hộ, cứu thương - Nữ thiếu bảo hộ lao động, thiếu loa cầm tay để thông báo cho nhân dân vận chuyển sơ tán - Thiếu áo phao cho nữ và nam 	<p><u>*Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng phương tiện xe hơn da để tham gia các hoạt động ứng phó thiên tai 	- Thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra	Cao	
		<p><u>*Tổ chức xã hội:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có tổ nào đầu tư trang thiết bị phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Chưa được tập huấn kỹ năng trong phòng chống thiên tai cho cả nam và nữ - Nữ có thể gặp nhiều rủi ro hơn trong khi thực hiện nhiệm vụ do không biết bơi - Kiến thức về phòng chống thiên tai còn hạn chế 	<p><u>*Tổ chức xã hội:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã thành lập ban chỉ huy phòng chống thiên tai từ xã xuống xóm, có kế hoạch chỉ đạo cụ thể - Nam có 80 người tham gia phòng chống thiên tai tuổi 18 đến 60; nam lo công việc tập thể, lo cho người già, sức dài vai rộng của thanh niên - Nữ có 40 người tham gia tuổi 18 đến 45 tuổi - Nữ có trách nhiệm tinh thần cao với công việc 			
		<p><u>*Nhân thức kinh nghiệm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ phụ nữ biết bơi ít hơn nam giới, sức khỏe kém hơn nam giới 	<p><u>*Nhân thức kinh nghiệm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ có tính cần cù, chịu khó và làm công việc hậu cần phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai tốt hơn nam giới 			
Thôn 4	259	<p><u>Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có áo phao đèn pin, thiếu áo phao cho nữ và nam, thiếu trang thiết bị cho lực lượng tham gia phòng chống bão lụt - Thiếu thuốc men, lương thực dự trữ 	<p><u>Vật chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các vật liệu tại chỗ cho công tác ứng cứu với thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 	Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn không đảm bảo	Cao	

			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 % Phụ nữ làm chủ hộ, 2% phụ nữ đơn thân nên khi có thiên tai phải tự chủ động chằng chống nhà cửa kê kích vật dụng và đưa gia súc gia cầm lên cao. - Công tác lồng ghép giới trong công tác phòng chống thiên tai thích ứng biến đổi khí hậu cho người dân chưa cao 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban phòng chống thiên tai thôn, có cơ cấu thành phần nữ tham gia 01 người - Phân công nhiệm vụ của từng thành viên trong ban phòng chống thiên tai có cơ cấu 1-2 người phụ nữ, nhiệm vụ làm công tác hậu cần hoặc vận động nhân dân sơ tán, di dời, sau thiên tai thường xuyên vận động nhân dân khắc phục ổn định cuộc sống 	<p>khí xảy ra thiên tai</p>	
			<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa được tập huấn kỹ năng trong phòng chống thiên tai cho cả nam và nữ. Nữ có thể gặp nhiều rủi ro hơn trong khi thực hiện nhiệm vụ do không biết bơi 	<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nam giới có kinh nghiệm trong công tác phòng chống thiên tai và thực hiện nhiều công việc có tính cấp thiết hơn nữ 		
	Thôn 5	241	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thô sơ 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 	<p>Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn không đảm bảo khi xảy ra thiên tai</p>	Cao
<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nữ giới còn bị ràng buộc về gia đình nên năng lực làm việc chưa hiệu quả - Một số hộ phụ nữ đơn thân nên gặp khó khăn trong công tác phòng chống thiên tai 			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có lực lượng phòng chống thiên tai thôn, có kinh nghiệm, có trách nhiệm - Đã phân công cho nữ làm công tác di dân và phục vụ lương thực cần thiết - Đã phân công cho nam làm xung kích ứng phó khi có tình hình xảy ra - Nam giới tham gia chằng chống nhà cửa 			
<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% phụ nữ chưa có ý thức chuẩn bị lương thực, thực phẩm khi có thiên tai, biến đổi khí hậu 			<p>*Nhân thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% phụ nữ có ý thức chuẩn bị lương thực, thực phẩm khi có thiên tai, biến đổi khí hậu 			
	Thôn 6	244	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai còn ít - Nhà Văn hóa thôn chưa kiên cố, không có chỗ tránh trú bão và chưa có khu vực dành riêng cho nam và nữ 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các phương tiện xe máy, xe ô tô, công nông dùng để sơ tán dân 	<p>- Thiếu phương tiện di dời, sơ tán cho nhân dân khi có thiên tai xảy ra</p>	Cao
<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều nam giới nằm trong ban phòng chống lụt bão của thôn nhưng đi làm ăn xa - Ban phòng chống thiên tai, số nữ giới chưa phát huy được nhiều vai trò trong công tác phòng chống thiên tai do bận việc gia đình 			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nam trong đội xung kích canh đê, cứu hộ, cứu nạn - Nữ chuẩn bị đồ ăn, nước uống, di dân - Trong gia đình nam giới giao quyền quản lý tiền và chi tiêu cho phụ nữ, khi mua sắm lớn nhất là các hoạt động ứng phó với thiên tai được bàn bạc thống nhất. - Cả hai đều tham gia sản xuất phát triển kinh tế 			

			<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% người dân còn chủ quan chưa chủ động dự trữ lương thực thực phẩm 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ chị em phụ nữ là chủ hộ tự khắc phục khó khăn, không ỷ lại sự hỗ trợ người khác 		
Thôn 7	211	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không được trang bị các phương tiện tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ - Cơ sở vật chất, một số trang thiết bị và áo phao chưa đầy đủ còn thô sơ nên rất nguy hiểm khi thực hiện nhiệm vụ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số trang thiết bị trong công tác phòng chống thiên tai được huy động trong nhân dân trong trường hợp cần thiết 	Thiếu trang bị cứu hộ cứu nạn khi thiên tai xảy ra	Cao	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác phòng chống thiên tai chưa được lồng ghép giới, vai trò của phụ nữ trong công tác phòng chống thiên tai chưa đề cao vai trò - Các điểm sơ tán di dời dân chưa có điểm dành riêng cho nam và nữ - Phụ nữ chưa được ưu tiên tham gia các hoạt động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nam giới tích cực tham gia công tác phòng chống thiên tai, đã hỗ trợ giúp đỡ gia đình neo đơn, chằng chống nhà cửa, tham gia cứu hộ cứu nạn - Nữ giới dự trữ lương thực thực phẩm; cả hai đều tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó khi có tình huống thiên tai xảy ra 			
		<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% phụ nữ không biết bơi và thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 10% phụ nữ biết bơi và thường xuyên theo dõi tình hình thiên tai để chủ động ứng phó 			
Thôn 8	267	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị, áo phao và các phương tiện cho cả nam và nữ trong công tác phòng chống thiên tai 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các phương tiện và thiết bị sẵn có trong cộng đồng để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai như xe máy, xe ô tô, xe công nông, tre, cọc ... 	- Nguy cơ đuối nước khi thiên tai xảy ra	Cao	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban phòng chống thiên tai thôn chưa quan tâm cơ cấu thành phần nữ tham gia vào Ban phòng chống thiên tai, đội xung kích - Chính quyền chưa lồng ghép giới vào công tác phòng chống thiên tai thích ứng biến đổi khí hậu - Vai trò của nữ trong công tác phòng chống thiên tai chưa được rõ ràng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có thành lập Ban phòng chống thiên tai, có nữ tham gia trong Ban phòng chống thiên tai - Đa số phụ nữ được cơ cấu Ban phòng chống thiên tai làm nhiệm vụ hậu cần, vận động nhân dân di dời và sơ tán, hỗ trợ cấp phát hàng hóa cho nhân dân khắc phục sau thiên tai 			
		<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số nhân dân nhận thức phụ nữ chỉ lo công việc gia đình, nam tham gia các hoạt động xã hội nhiều hơn 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân nhận thức công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu có phân công cụ thể vai trò của nam và nữ 			

Nhận xét: Địa bàn nằm vùng bãi ngang ven biển là một trong những xã khó khăn nhất của huyện Nga Sơn, thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu, công tác giới chưa được lồng ghép vào công tác phòng chống thiên tai, chưa cơ cấu nữ tham gia vào các lực lượng thanh niên xung kích ở địa bàn thôn, công tác cứu trợ gặp nhiều khó khăn khi không xác định được nhu cầu của phụ nữ khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra

17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác: không

D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp

1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH

Thứ tự vấn đề ưu tiên	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp
1	Đường giao thông, cầu cống, kênh mương sạt lở, hư hỏng	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kênh mương chưa được đầu tư kiên cố hóa, đất bồi nên khi mưa to gây sạt lở, hư hỏng ảnh hưởng đến việc tưới tiêu và phòng chống ngập úng - Trục đường chính của xã được nhựa hóa lâu năm, đã xuống cấp nghiêm trọng nên lầy lội vào mùa mưa bão làm cho việc sơ tán, di dời người dân gặp nhiều khó khăn - Đường giao thông nội đồng chưa được bê tông hóa người dân đi lại sản xuất khó khăn, trơn, trượt - Đê chưa được kiên cố hóa, diện tích rừng còn ít <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường ra vùng sản xuất - Việc huy động sức đóng góp của nhân dân cho xây dựng các công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, chưa bảo vệ kênh mương, còn xả thải làm ách tắc dòng chảy - Nhân dân vẫn chưa có ý thức bảo quản các công trình phúc lợi xã hội, chưa chủ động sửa chữa các công trình bị hư hỏng, sạt lở do bão lũ gây ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Nga Tân là xã bãi bồi ven biển, hệ thống kênh mương chưa được đầu tư bê tông hóa, mùa mưa bão sạt lở nhiều ảnh hưởng lớn tiêu thoát nước, đường trục chính của xã đầu tư nhiều năm, bên cạnh đó lưu lượng xe ô tô, công nông đi lại quá nhiều làm cho các tuyến đường xuống cấp trầm trọng - Chính quyền thiếu kinh phí, chưa tìm được nguồn và nhà đầu tư - Hệ thống tưới tiêu, thủy lợi đào đắp thủ công - Do chất đất dễ bị sạt lở khi mưa bão xảy ra - Giao thông, thủy lợi sạt lở, đất bồi làm ách tắc dòng chảy 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân bảo vệ đường giao thông, kênh mương và các công trình phúc lợi công cộng - Đề nghị tỉnh có chính sách kích cầu cho các thôn làm đường giao thông nội đồng <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư xây dựng kiên cố hóa tuyến đê biển, trồng thêm rừng đảm bảo phủ xanh rừng chắn sóng - Kêu gọi đầu tư xây dựng các trục đường chính của xã, xây dựng kênh mương phục vụ sản xuất - Đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng đảm bảo cho sản xuất
2	Giảm năng suất cây cói và hoa màu	<p>* Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kênh mương tưới tiêu, cầu cống chưa đảm bảo, thiếu nước ngọt phục vụ tưới cho cây cói - Đường giao thông nội đồng chưa được kiên cố hóa hoặc bê tông hóa nên thường xuyên sạt lở, ảnh hưởng đến đi lại và sản xuất của người dân - Dụng cụ sản xuất thô sơ, chưa có máy phục vụ sản xuất <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa đầu tư quan tâm vốn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn chủ lực chính của địa phương là cây cói, sự quan tâm vào cuộc và đầu tư của các cấp cho vùng sản xuất và thâm canh cây cói chưa được quan tâm đúng mức - Nước mặn xâm nhập vào khu cây cói, thời tiết khắc nghiệt, rét đậm, nắng hạn kéo dài, mưa nhiều làm giảm năng suất cây cói - Hệ thống kênh mương bằng đất chưa kiên cố, đường ra vùng sản 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền để nhân dân nhận thức sâu sắc thiệt hại với ruộng đồng, chú trọng áp dụng KHKT vào sản xuất cây cói - Chính quyền tuyên truyền vận động người dân chuyển đổi cây cói sang trồng lúa - Có cán bộ hướng dẫn kỹ thuật trồng và thâm canh cây cói cho người dân

		<p>cho nhân dân khai hoang cải tạo mới, đầu tư cho các hộ nghèo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ thuốc trừ sâu cho người dân - Chưa mở các lớp chuyển giao kỹ thuật cho làng nghề truyền thống - Chưa có đầu ra cho sản phẩm, còn bấp bênh, trôi nổi trên thị trường - Chưa quy hoạch làng nghề truyền thống để tiêu thụ sản phẩm làng nghề xuất khẩu ra nước ngoài - Nhà nước chưa nghiên cứu để phát triển cây cói 	<p>xuất chưa bê tông hóa rất khó khăn cho sản xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cống rãnh còn nhỏ hẹp không thoát nước được, các chất thải chăn nuôi, không có hầm chứa biogas để xử lý, nước ứ đọng sinh ra các loại côn trùng dẫn đến sâu bệnh nhiều ở cây cói - Có làng nghề truyền thống, chưa có sự hỗ trợ của nhà nước nên không duy trì được do làm ăn thua lỗ - Chính quyền chưa huy động được nguồn lực để xây dựng kênh mương kiên cố hóa - Thiếu nước ngọt phục vụ cho chăm bón cói, chưa được nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học vào thâm canh cây cói - Thị trường tiêu thụ sản phẩm cói bấp bênh không ổn định - Chưa mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu ngành nghề đa dạng hóa các sản phẩm làm ra từ cói - Khu vực trồng và sản xuất cây cói nhỏ lẻ, thị trường tiêu thụ chiếu cói còn hạn chế, khó cạnh tranh với loại chiếu nhựa sản xuất công nghệ cao nên nhà nước chưa quan tâm làng nghề truyền thống này - Một số bộ phận nhân dân sản xuất theo kiểu truyền thống, cá biệt có hộ còn bỏ ruộng hoang hóa, không đầu tư làm cho đồng ruộng cần cỗi, giảm năng suất chất lượng 	<ul style="list-style-type: none"> - Có chính sách hỗ trợ vốn cho người dân để phát triển sản xuất cây cói - Nhà nước có bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, xây dựng thương hiệu và tìm đầu ra để tiêu thụ sản phẩm từ cây cói <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi đầu tư thiết bị, máy móc để sản xuất ra sản phẩm lõi và chiếu từ cây cói - Hỗ trợ phương tiện để phát triển sản xuất như máy thu hoạch cói - Kêu gọi đầu tư làm đường bê tông nội đồng ra vùng sản xuất cói - Kêu gọi đầu tư xây dựng bê tông hóa kênh mương, phục vụ tưới tiêu và sản xuất, tiêu thoát nước mùa bão, ngập lụt
3	<p>Thủy sản trôi, chết</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ao, đầm không kiên cố, sạt lở khi mưa bão, thủy hải sản bị cuốn trôi - Thiếu hệ thống cống rãnh thoát nước - Con giống chưa rõ nguồn gốc, trôi nổi - Thiếu thiết bị, máy tạo oxy, máy nghiền thức ăn <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có tổ chức quan tâm tìm đầu ra cho sản phẩm từ nuôi trồng thủy sản - Nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ con giống cho các hộ nuôi thủy sản 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước tràn ngập ao, gây dịch bệnh - Nước mặn xâm thực làm thiệt hại - Nước tràn, sóng đánh làm vỡ bờ đầm - Mưa, bão nhiều làm cho nguồn nước nuôi bị ảnh hưởng dẫn đến tôm, cá chết - Chưa thường xuyên lấy mẫu nước, đất đi kiểm định 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền hướng dẫn người dân lựa chọn con giống phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại địa phương <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động người dân đầu tư nâng cấp hệ thống đầm bê tông hóa chống chịu sóng gió - Trồng thêm rừng ngập mặn (rừng vẹt) - Đầu tư thiết bị, máy tạo oxy, máy nghiền thức ăn - Xây dựng, quy hoạch vùng nuôi trồng, kiên cố hóa hệ thống

		<p>- Chưa có liên kết sản xuất trong nuôi trồng thủy sản</p> <p>*Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa được tập huấn kỹ thuật nuôi, đa phần nuôi theo kinh nghiệm. - Thời tiết diễn biến phức tạp, nguồn vốn đầu tư cho nuôi trồng thủy sản lớn so với nguồn vốn của nhân dân. - Chăn nuôi chưa theo quy hoạch, quy trình khép kín nên hiệu quả chưa cao 		<p>cấp, thoát nước cho vùng nuôi trồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư giao thông đảm bảo thuận tiện cho nhân dân nuôi trồng và tiêu thụ sản phẩm
4	<p>Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có bể chứa các vỏ thuốc sâu sử dụng, thuốc trừ sâu vớt ra môi trường gây ô nhiễm nguồn nước - Bể chứa nước không đảm bảo - Nguồn nước giếng đào nhiễm bẫn, độ phèn chưa cao - Hệ thống sông ngòi không đảm bảo, ách tắc dòng chảy, rác thải vớt xuống sông <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có hỗ trợ bình chứa nước cho những hộ nghèo và cận nghèo - Nhà thi công công trình không giám sát, kiểm tra chặt chẽ đường ống nước - Công tác tuyên truyền vệ sinh môi trường cho người dân của chính quyền còn hạn chế dẫn đến người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường - Chính quyền không khuyến cáo nhân dân dùng giếng khoan <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ sức khỏe của cộng đồng - Người dân chưa có ý thức đổ xả thải chăn nuôi ra sông 	<ul style="list-style-type: none"> - Xâm nhập mặn ảnh hưởng chất lượng nguồn nước - Chưa thành lập Ban giám sát công trình có sự tham gia của người dân - Hộ nghèo, chưa có điều kiện để mua bình chứa nước - Chưa có hầm biogas chứa chất thải chăn nuôi ra ngoài môi trường nên ảnh hưởng đến nguồn nước - Người dân sử dụng thuốc trừ sâu vớt vỏ bao bì xuống các kênh mương, sông - Xác động vật chết thải ra môi trường khu dân cư 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về bảo vệ sức khỏe, môi trường bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng và cho chính bản thân - Tuyên truyền cho các hộ sử dụng thuốc sâu bỏ các vỏ, bao bì vào bể chứa đúng nơi quy định - Thành lập các đội thu gom vận chuyển rác thải hóa chất đem xử lý - Tuyên truyền cho người dân xử lý xác động vật chết khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra - Tuyên truyền cho các hộ chăn nuôi có hầm chứa nước thải trong chăn nuôi hoặc xây hầm biogas - Tuyên truyền, hướng dẫn người dân xử lý nguồn nước bị nhiễm bẫn, phèn chua - Vận động người dân tham gia các phong trào tổng dọn vệ sinh môi trường hàng tháng, vớt bỏ các dụng cụ chứa nước không đảm bảo như chum, vại, chai, lọ, diệt muỗi, lăn quăng bảo vệ nguồn nước - Hàng năm phát động nhân dân nạo vét sông, ngách, khơi thông dòng chảy - Thành lập đoàn kiểm tra hệ thống sông bị ách tắc, nghiêm cấm không để đống rác, lưới làm cản trở dòng chảy <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các bể chứa chất thải bao bì, lọ thuốc sâu ở từng thôn

				- Vận động người dân nạo vét thủy lợi hằng năm, khơi thông dòng chảy vớt bèo
5	Chất thải gây ô nhiễm môi trường	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có bãi tập trung rác thải hợp vệ sinh - Xác động vật không được chôn cất mà vẫn còn vứt lung tung gây mất vệ sinh môi trường - Chất thải của các gia trại chưa có hầm biogas nên thải ra sông ngách ngòi <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc tuyên truyền vệ sinh môi trường cho người dân đang còn hạn chế - Công ty môi trường thu gom rác thải không đúng quy định, không đúng lịch 1 tuần/2 lần nhưng có khi 3 tuần mới thu gom 1 lần, thu gom rác chậm, nhân viên thu gom thiếu nhiệt tình - Chưa có chính sách hỗ trợ cho người dân vay vốn xây dựng chuồng trại, hầm biogas, hầm chứa chất thải - Hệ thống truyền thanh xuống cấp, nên việc tuyên truyền để người dân tiếp cận được thông tin về nước sạch vệ sinh môi trường còn hạn chế - Một số cán bộ xóm/thôn chưa nhiệt tình quan tâm đến việc vệ sinh môi trường, còn để người dân xả thải bừa bãi - Nghĩa trang xây dựng chưa hoàn chỉnh, một số hộ còn chôn cất gần khu dân cư <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân ý thức bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa bỏ rác thải đúng nơi quy định - Người dân chưa phân loại rác thải trước khi đưa ra ngoài - Một số hộ dân chăn nuôi xả thải bừa bãi ra mương gây ô nhiễm nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu các bãi tập trung rác thải - Công ty trả lương cho người lao động thu gom rác thải thấp nên người lao động chưa nhiệt tình thu gom theo quy định 1 tuần/2 lần - Điểm tập kết rác thải xa khu dân cư, nhiều khi người dân ngại đi xa, xác động vật chết không chôn lấp, hủy và vứt bừa bãi ra môi trường - 30% người dân còn bỏ rác thải ra môi trường bừa bãi - Công tác tiêu độc, khử trùng của ngành y tế và người dân còn hạn chế nên thường xảy ra dịch bệnh sau thiên tai như đau mắt đỏ, tiêu chảy 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân hàng tháng về công tác vệ sinh môi trường - Chính quyền hợp đồng Công ty thu gom rác thải, thu gom đảm bảo đúng thời gian trong hợp đồng <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi đầu tư xây bãi chứa rác thải - Nâng cấp hệ thống truyền thanh phủ kín các khu dân cư - Đầu tư xây dựng lò đốt rác thải, quy hoạch xây dựng nghĩa trang theo tiêu chuẩn
6	Thiệt hại nhà ở	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu xây dựng chưa đảm bảo, thiếu sắt, thép, xi măng - Nhà ở còn đơn sơ, thiếu kiên cố, xuống cấp - Dụng cụ chằng buộc nhà ở chưa 	<ul style="list-style-type: none"> - Là vùng bãi ngang, ven biển điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, việc đầu tư xây dựng nhà ở còn hạn chế, nhà cửa xây dựng lâu năm đã bị xuống cấp - Nhiều lao động không có việc 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tuyên truyền cho người dân ý thức trách nhiệm trong phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

		<p>đảm bảo</p> <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền quan tâm, hỗ trợ cho người dân chưa nhiều - Nhiều hộ còn nghèo đói, thiếu lao động do đi làm ăn xa dẫn đến công tác chằng chống nhà cửa chưa tốt - Công tác tuyên truyền của chính quyền có nhưng hệ thống truyền thanh chưa đảm bảo đến được người dân - Nhiều tổ chức xã hội có hỗ trợ cho người dân xây dựng nhà ở, tuy nhiên mức kinh phí thấp, không đủ để xây nhà theo quy định <p>* Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn thiếu kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị trước khi có thiên tai xảy ra - Người dân còn chủ quan với thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>làm ở địa phương, phải đi tìm việc làm ở xa ngoài tỉnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân không tiếp cận được thông tin về tình hình diễn biến thời tiết, biến đổi khí hậu - Nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhiều không có điều kiện làm nhà kiên cố - Việc đầu tư của nhà nước cho các hộ chính sách, hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn số tiền còn ít, nên các hộ còn gặp khó khăn trong xây dựng nhà ở - Một số bộ phận nhân dân chưa chủ động chằng chống nhà cửa còn trông chờ ỷ lại cho tập thể không chủ động tiết kiệm kinh phí để xây dựng nhà ở 	<p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi đầu tư xây dựng nhà ở an toàn với bão, ngập lụt cho các hộ nghèo, neo đơn, chính sách, hộ khó khăn - Kêu gọi các nhà đầu tư mở các công ty xí nghiệp để tạo việc làm cho người dân tại địa phương - Kêu gọi đầu tư nâng cấp hệ thống loa truyền thanh của xã để tuyên truyền cho nhân dân vùng xa nắm được thông tin khi có thiên tai xảy ra
7	<p>Tai nạn chết người khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều nhà đơn sơ và thiếu kiên cố - Hệ thống loa truyền thanh chưa phủ kín các khu dân cư - Thiếu hệ thống bộ đàm - Thiếu chuẩn bị các trang thiết bị, dụng cụ để chằng chống nhà cửa <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em và người cao tuổi, khuyết tật nhiều, lực lượng thanh niên đi làm ăn xa, thiếu nguồn nhân lực để hỗ trợ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của người dân chưa hiểu sâu về tác hại của thiên tai, biến đổi khí hậu - Người dân còn chủ quan, chưa chịu sơ tán, di dời theo thông báo của chính quyền - Một số hộ dân còn chủ quan chưa chuẩn bị chằng chống nhà cửa trước khi bão xảy ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Chằng chống nhà ở trong lúc bão xảy ra nên bị tai nạn - Phương tiện truyền thanh chưa kịp thời, khi có bão đến mới chằng chống nhà dẫn đến tai nạn - Lực lượng chằng chống nhà cửa thiếu kinh nghiệm chưa được tập huấn - Nhiều đối tượng dễ bị tổn thương nên sơ tán không kịp thời - Nhà nước chưa đầu tư hỗ trợ kinh phí cho những hộ có nhà đơn sơ để sửa chữa nhà ở 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân nhận thức về tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu - Tổ chức tập huấn kỹ thuật chằng chống nhà cửa cho người dân và lực lượng thanh niên <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp hệ thống truyền thanh phủ kín đến các hộ dân cư (mỗi thôn 3 cụm loa) - Trang bị hệ thống bộ đàm - Xây nhà kiên cố an toàn đối với bão, ngập lụt
8	<p>Trang thiết bị, phương tiện cứu hộ</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện sơ tán, di dời người dân khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra - Nhà tránh trú an toàn cộng đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã không đủ kinh phí để mua sắm trang thiết bị, thuyền, khi có thiên tai phải đi thuê của tư nhân - Lực lượng đi làm ăn xa nên khi 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân chuẩn bị các vật dụng như cọc tre, rọ sắt, bạt, bao bì đựng cát, lương thực thực phẩm, thuốc

	<p>cứu nạn hư hỏng, xuống cấp</p>	<p>thiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu các dụng cụ sơ cấp cứu trong tình huống khẩn cấp - Đường giao thông nông thôn chưa được kiên cố, mùa mưa bão lầy lội không đảm bảo khi sơ tán, di dời - Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn của xã vẫn còn thiếu - Địa hình khó khăn không có phương tiện đi lại cho Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai để chỉ đạo khi có ngập lụt lớn <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền cho người dân về tình hình thiên tai bão, ngập lụt xảy ra chưa kịp thời đến người dân - Chính quyền chưa huy động được người dân đóng góp mua sắm các trang thiết bị ứng cứu trong công tác phòng chống thiên tai - Thiếu trang bị bảo hộ cho lực lượng xung kích khi làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu - Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai chưa có nhiều kinh nghiệm, chưa được tập huấn phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, sơ cấp cứu ban đầu nên gặp khó khăn trong ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn ý lại vào chính quyền, không chịu sơ tán, di dời khi bão, ngập lụt xảy ra rủi ro lớn 	<p>thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra thiếu lực lượng để sơ tán, di dời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị, lực lượng cứu hộ cứu nạn nhiều, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn thiếu - Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn trang bị lâu năm, xuống cấp (Care hỗ trợ 2007) - Công tác bảo quản để sử dụng không tốt - Không có kho để chứa các phương tiện, dụng cụ cứu hộ cứu nạn để hư hỏng 	<p>men trước thiên tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn cho lực lượng Ban Chỉ huy PCTT về kiến thức PCTT, thích ứng biến đổi khí hậu <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi xây dựng nhà tránh trú an toàn với bão cho cộng đồng - Đầu tư mua sắm trang thiết bị cứu hộ cứu nạn (thuyền)
9	<p>Hệ thống loa truyền thanh xuống cấp, hư hỏng</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa lâu năm, bằng sắt cũ xuống cấp không nghe rõ, âm ly không đủ công suất phát nên thông tin không đến được người dân kịp thời - Hệ thống dây dẫn chưa đảm bảo, cột thấp <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được nguồn lực trong dân để tu sửa, nâng cấp hệ thống loa, thiết bị truyền thanh của xã - Cán bộ sử dụng chưa bảo quản tốt, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất, hệ thống loa máy chưa đảm bảo, tín độ đường truyền yếu chưa phủ khắp toàn dân trên địa bàn xã - Ngân sách địa phương không đảm bảo để đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống loa truyền thanh - Các nhà văn hóa thôn chưa có hệ thống tiếp âm phát sóng đảm bảo - Công tác tuyên truyền được truyền tải trên hệ thống truyền thanh chưa kịp thời - Chưa có tổ chức hỗ trợ cho địa phương bổ sung thêm hệ thống 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, tập huấn kỹ thuật vận hành thiết bị, hệ thống truyền thanh cho cán bộ làm công tác truyền thanh xã và cộng tác viên tuyên truyền thôn/xóm - Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ đài truyền thanh <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi đầu tư nâng cấp hệ thống loa truyền thanh đủ công suất, phủ kín các thôn (mỗi thôn 6 loa)

	<p>chưa có kiến thức về sử dụng loa đài nên hay bị hư hỏng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ cấp cho cán bộ làm công tác truyền thanh thấp - Có dự án Care hỗ trợ nhưng lâu năm (2005), xuống cấp <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức trong việc tiếp cận thông tin - Thông tin chưa truyền tải hết các nội dung đến người dân vùng triền 	<p>loa truyền thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa chưa được lắp đặt đầy đủ tại các xóm/thôn - Hệ thống loa đầu tư lâu năm, xuống cấp, lỗi thời - Số lượng loa trên diện tích khu dân cư chưa đảm bảo theo quy định - Hệ thống truyền thanh chưa đảm bảo - Xã không có điểm sơ tán di dời - Chưa có nhà tránh trú bão cộng đồng 	
--	--	--	--

2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH

Nhóm ngành/lĩnh vực	Các giải pháp đề xuất	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	
An toàn với người dân và cộng đồng	- Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai (PCTT) cho chính quyền và người dân	8 thôn	- Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn tập và tập huấn/tuyên truyền	x		80% nhà nước, 20 người dân
	- Xây dựng kiên cố nhà tránh trú an toàn cộng đồng	8 thôn	- Kêu gọi nguồn lực			
	- Tổ chức diễn tập về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn xã và thôn hàng năm	8 thôn	- Chuẩn bị tài liệu diễn tập/tập huấn, tuyên truyền	x		
	- Nâng cao nhận thức của người dân về PCTT, đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương	- Đối tượng DBTT	- Chuẩn bị địa điểm diễn tập và tập huấn			
			- Chuẩn bị các phương tiện dụng cụ để thực hiện.	x		
Hạ tầng cộng đồng	- Nâng cấp và kiên cố 24km các tuyến đường giao thông nông thôn nội đồng	5 thôn (1,2,3,4,5)	- Xây dựng phương án nâng cấp và kiên cố		x	80% nhà nước, 20% người dân
	- Xây kiên cố 5 km tuyến đê biển		- Kêu gọi nguồn lực			
	- Nâng cao nhận thức cho		- Thực hiện xây dựng			
			- Thành lập Ban Giám sát cộng đồng			
			- Tuyên truyền cho người dân về kiến thức kỹ bảo			

	người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình cộng đồng		dưỡng, duy tu công trình công cộng			
Công trình thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp và kiên cố 10km kênh mương thủy lợi đảm bảo tưới tiêu cho sản xuất - Nâng cấp và làm mới 3 công ngăn mặn và tiêu nước chống úng - Nâng cao nhận thức cho người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 	<p>8 thôn</p> <p>Thôn 3 và 5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát các tuyến kênh mương - Xây dựng phương án nâng cấp và kiên cố - Kêu gọi nguồn lực đầu tư - Thực hiện xây dựng - Thành lập Ban Giám sát cộng đồng - Tuyên truyền cho người dân về kiến thức kỹ bảo dưỡng, duy tu công trình thủy lợi 		x	80% nhà nước, 20% người dân
Nhà ở	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ xây dựng nhà an toàn với bão, ngập lụt cho người dân - Nâng cao nhận thức cho người dân về chằng chống nhà cửa 	<p>8 thôn</p> <p>Nhóm đối tượng DBTT, vùng không an toàn, hộ nghèo, năm vùng trũng, thấp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa điểm - Xây dựng phương án - Kêu gọi nguồn lực đầu tư - Thiết kế - Lựa chọn đối tượng - Hướng dẫn nhà mẫu - Thực hiện xây dựng - Giám sát - Tập huấn PCTT cho người dân - Vận động người dân xây nhà an toàn với bão, ngập lụt 		x	80% nhà nước, 20% người dân
Nước sạch vệ sinh môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị thùng chứa nước hộ gia đình - Nâng cao nhận thức cho người dân về nước sạch-VSMT - Đầu nối ống nước 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất cấp trên - Lựa chọn hộ hưởng lợi - Xây dựng KH cấp phát hàng - Tuyên truyền cho người dân về nước sạch VSMT - Vận động người dân tham gia đầu nối ống nước 		x	70% nhà nước, 30% người dân
Y tế và quản lý dịch bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác xử lý nguồn nước sau bão, ngập lụt - Dự trữ một số cơ sở thuốc xử lý nguồn nước trong và sau khi thiên tai - Nâng cao nhận thức cho người dân về sức khỏe-VSMT 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch kinh phí để hỗ trợ công tác xử lý nguồn nước - Triển khai thực hiện các đơn vị thôn - Thực hiện và giám sát của Mặt trận đoàn thể nhân dân 		x	70% nhà nước, 30% người dân
Giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tăng cường công tác chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai cho các trường trên địa bàn - Tập huấn nâng cao kỹ năng công tác PCTT, sơ cấp cứu, 	Học sinh tại 3 trường	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch phương án triển khai thực hiện - Kêu gọi nguồn kinh phí - Tổ chức các lớp học bơi, an toàn đuối nước cho trẻ 		x	90% nhà nước, 10% đối ứng 70% nhà nước, 30%

	<ul style="list-style-type: none"> boi lội cho trẻ em, học sinh - Kiên cố hóa trường lớp học, và công tác quản lý điều hành của Ban giám hiệu 		<ul style="list-style-type: none"> em và học sinh các trường - Lòng ghép chương trình PCTT vào trong trường học - Giám sát của phụ huynh 			người dân
Trồng trọt	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà hỗ trợ chuyển đổi các cây trồng phù hợp với khí hậu của địa phương - Nâng cao kiến thức khoa học kỹ thuật về trồng trọt cho người dân, đặc biệt là kỹ thuật thâm canh còi - Hỗ trợ các nguồn vốn chính sách ưu đãi với lãi suất thấp cho nhân dân đầu tư chuyển đổi các loại cây trồng phù hợp địa phương 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát diện tích đất trồng gò bãi, đất vườn, đất sân phơi kém hiệu quả sang đất trồng cây ăn quả có năng suất chất lượng cao - Quy hoạch diện tích trồng còi tập trung - Thử nghiệm các giống cây trồng mới - Tập huấn kỹ thuật - Vận động người dân chuyển đổi - Tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm cây trồng mới 		x	70% nhà nước, 30% người dân
Chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ chuyển đổi giống vật nuôi theo hướng lai hóa đàn gia súc gia cầm - Nâng cao kiến thức và kỹ thuật chăn nuôi - Mở rộng thị trường tiêu thụ cho gia súc và gia cầm - Hướng dẫn và chỉ đạo xây dựng chuồng trại theo các điểm tập trung đảm bảo về vệ sinh an toàn các quy định của môi trường 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ nguồn vốn vay với lãi suất thấp cho các hộ chăn nuôi - Nâng cấp chuồng trại - Tập huấn kỹ thuật - Hỗ trợ giống - Vận động người dân chuyển đổi - Tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm - Cán bộ thú y và môi trường tăng cường công tác hướng dẫn cho các hộ chăn nuôi đảm bảo về môi trường 		x	70% nhà nước, 30% người dân
Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình nuôi cá, tôm sú, tôm thẻ. - Nâng cao kiến thức và mở rộng mô hình kỹ thuật nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng trên ao đầm. - Khuyến khích hỗ trợ giống và thức ăn chăn nuôi thủy sản - Xây dựng các hệ thống ao đầm đảm bảo thông thoáng và đảm bảo việc xử lý các nguồn nước nuôi trồng thủy sản 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi các nhà đầu tư hỗ trợ nguồn kinh phí để xây dựng mô hình - Tập huấn kỹ thuật nuôi, xử lý nguồn nước và thiết kế ao nuôi - Tìm kiếm nguồn cung cấp giống có uy tín - Khảo sát quy hoạch diện tích nuôi tôm và cá - Vận động người dân thiết kế hệ thống xử lý nước thải NTTS - Thực hiện xây dựng - Giám sát và quản lý thực hiện đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải NTTS 		x	80% nhà nước, đối ứng 20%

Buôn bán và ngành nghề dịch vụ khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm, sản xuất kinh doanh - Có chính sách mở rộng quy mô các dịch vụ buôn bán thương mại và dịch vụ trên địa bàn - Phát triển làng nghề truyền thống chiếu cói 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng làng nghề truyền thống - Xây dựng phương án hỗ trợ vay vốn mở rộng thị trường buôn bán - Ngân hàng chính sách hỗ trợ vay vốn sản xuất kinh doanh - Hỗ trợ đầu tư thiết bị - Triển khai thực hiện 		x	50% nhà nước, đối ứng 50%
Rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển rừng gắn với du lịch sinh thái và sinh kế cho người dân - Trồng thêm diện tích rừng tại khu vực bãi bồi của xã. - Trồng dặm diện tích rừng bị chết - Mô hình sinh kế trong trồng rừng 	Khu vực bãi bồi, khu vực rừng hiện có	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát diện tích, xây dựng kế hoạch cụ thể - Thành lập BCD trồng và chăm sóc, bảo vệ - Thành lập các nhóm sinh kế trong trồng rừng 		x	100% vốn nhà nước và dự án
Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm ở vùng thường xuyên ngập lụt cao - Nâng cấp hệ thống truyền thanh 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa điểm - Xây dựng phương án - Tìm nguồn kinh phí - Thiết kế - Lắp ráp các hệ thống loa - Hỗ trợ trang thiết bị như loa tay để thông báo khi mất điện 		x	90% nhà nước, đối ứng 10%
Phòng chống thiên tai và TUBĐKH	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao kiến thức về PCTT và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng xung kích - Nâng cấp các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ thuật PCTT và TKCN - Tổ chức thường xuyên các đợt diễn tập PCTT - Trang bị phương tiện PCTT tại xã (thuyền, áo phao, máy phát điện, đồ bảo hộ) 		x	90% nhà nước, đối ứng 10%
Lĩnh vực bình đẳng giới	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức và kiến thức PCTT, sơ cấp cứu cho phụ nữ - Tăng cường cơ cấu nữ trong lực lượng xung kích - Hỗ trợ tạo sinh kế cho phụ nữ trong vùng ngập lụt và bão thường xuyên 	8 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn và tuyên truyền kiến thức và kỹ năng PCTT cho phụ nữ trong xã - Tổ chức các lớp dạy bơi cho phụ nữ và các trẻ em gái - Tổ chức các lớp học nghề cho phụ nữ - Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp 		x	60% nhà nước, 40% người dân

3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã

- Đánh giá thực trạng của địa phương trên tất cả các lĩnh vực, tìm ra những rủi ro và nguy cơ tiềm ẩn, người dân xếp hạng các rủi ro, tìm ra nguyên nhân và đưa ra các giải pháp nhằm giúp chính quyền xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu phù hợp với tình hình thực tế của địa

phương, chính quyền địa phương nhận thức được điểm mạnh và yếu của chính quyền trong công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt là nhóm Hỗ trợ kỹ thuật cấp xã và nhóm cộng đồng cũng như người dân nâng cao được nhận thức về công tác phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu. Trước đây chính quyền chỉ nắm tình hình thiên tai qua đài, báo, hệ thống truyền thanh, có xây dựng phương án và tuyên truyền nhân dân chằng chống nhà cửa và các biện pháp ứng phó tuy nhiên chưa sát với tình hình thực tế của địa phương và người dân chưa được tham gia vào việc lập kế hoạch phòng chống thiên tai của địa phương

4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã

- Báo cáo đánh giá rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, dựa vào cộng đồng toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của địa phương sẽ là cơ sở để giúp chính quyền lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương để có đề xuất với cấp trên về các giải pháp mà người dân đưa ra, đồng thời giúp chính quyền xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu sát với tình hình thực tế của địa phương cũng như giúp chính quyền cập nhật lại toàn bộ hệ thống thông tin dữ liệu phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Đề xuất của chính quyền :

- Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn : mức kinh phí cần hỗ trợ mức cao hơn so với các xã khác vì đặc thù của xã bãi bồi, ven biển, thổ nhưỡng đất dễ bị sụt lún và sạt lở việc gia cố móng kiên cố tốn nhiều kinh phí.
- Dự án có hỗ trợ nhà tránh trú an toàn với cộng đồng để làm nơi sơ tán cho nhân dân khi có thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra vì khi thiên tai xảy ra chính quyền phải di dân đến địa phương khác
- Hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện và đồ bảo hộ phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu
- Nâng cấp trang thiết bị hệ thống loa truyền thanh

**Xác nhận tiếp nhận kết quả đánh giá rủi ro thiên tai của xã
TM UBND Xã**

(đã ký)

E. Phụ lục

1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại
1	Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch UBND	977937152
2	Nguyễn Thị Phương	Cán bộ Chính sách	972806345
3	Nguyễn Công Trình	Cán bộ GTTL - MT	944985248
4	Nguyễn Thị Nhung	Chủ tịch hội LHPN	912957911

5	Trần Thị Hiên	CB Văn phòng - TK	978508144
6	Phạm Văn Thiêm	Bí thư Đoàn thanh niên	932394313
7	Mai Văn Hùng	Chỉ huy trưởng quân sự	1233047033
8	Nguyễn Văn Ngạn	Cán bộ Văn hóa	962013083
9	Nguyễn Văn Ty	PCT. Hội Chữ thập đỏ	989236737
10	Đặng Văn Thắng	Trưởng thôn 2	912963372

2. Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn

LỊCH SỬ THIÊN TAI

Năm/Tháng	Thiên tai	Đặc điểm/xu hướng TT	Khu vực thiệt hại	Thiệt hại	Tại sao	Đã làm gì để ứng phó
7/2005 5/2007	Bão, triều cường dâng, ngập lụt	Gió mạnh giật cấp 12, kèm mưa lớn kéo dài triều cường tăng cao	Toàn xã	<p>*ATCD:</p> <ul style="list-style-type: none"> Về người: 36 người bị thương trong đó 22 nam 14 nữ Về nhà: 820 nhà bị tốc mái, hư hỏng Trường học: 3 trường (trường mầm non: tốc mái 9 phòng, tiểu học 3 phòng, Trung học 2 phòng) Trạm y tế bị tốc mái, hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> Do mưa to, bão lớn, cống rãnh không thoát nước được dẫn đến ngập úng, cây cối thổi Gió to làm đổ cây cối, hoa màu, lượng mưa lớn, nước sông, ngách dân lên gây ngập úng Hệ thống thủy lợi tiêu thoát nước chưa kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> Chính quyền đầu tư xây dựng mới hệ thống thủy lợi, khơi thông dòng chảy Huy động dân dọn dẹp vệ sinh môi trường, đắp kè lại cho ao, đảm kiên cố Trồng rừng ngập mặn chắn sóng Sửa chữa lại tàu thuyền kiên cố
4/2011	Hạn hán	Nhiệt độ tăng cao 38°C-41°C, hạn hán ngày càng tăng, gió Lào hoạt động mạnh		<ul style="list-style-type: none"> Đường giao thông nông thôn bị sạt lở, hư hỏng : 78km Điện: 5km đường dây điện bị đứt từ đường hạ thế vào nhà dân 3km kênh mương nội đồng sạt lở, hư hỏng nặng Thay đổi nhiệt độ làm cho người già và trẻ em bệnh viêm nhiễm đường hô hấp, sốt 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường ra vùng sản xuất Việc huy động sức đóng góp của nhân còn hạn chế cho việc công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế 	<ul style="list-style-type: none"> Thông tin tuyên truyền cho nhân dân tiếp cận chủ động công tác phòng ngừa và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu Chính quyền khắc phục lại 18 công hư hỏng Các tổ chức xã hội từ thiện hỗ trợ mì tôm, lương thực và nước uống, cho người dân
12/	Rét đậm Rét	Nhiệt độ		<p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đồng cối ngập úng 343 ha, hoa màu 30ha 	<p>VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> Ông tròn dẫn nước đường kính 60-80cm, nhỏ hẹp, rác 	<ul style="list-style-type: none"> Chính quyền huy động người dân khơi thông công rãnh, tổng

2013	hại	xuống thấp 6°C	<ul style="list-style-type: none"> - Số cây ăn quả thiệt hại 15ha - Rừng bị ngã, đổ, tróc gốc thiệt hại: 95 ha - Ngập lụt đầm ao, nuôi trồng thủy: 295ha - Phương tiện khai thác hải sản hư hỏng 15 cái thuyền công suất 24 KW - Chuồng trại chăn nuôi ngập lụt trôi: 500 con lợn, 15.000 con gia súc, gia cầm - 8 cơ sở sản xuất kinh doanh bị tốc mái, hư hỏng vật tư <p>Hạn hán: Cói, hoa màu bị khô cháy: 15 ha</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây ăn quả bị chết không đậu quả: 5ha - 20 ha ao, đầm khô cạn tôm, cá chết - Do thiếu nguồn nước cây cói cháy, sâu bệnh không thu hoạch - Nguồn nước sinh hoạt khan hiếm nghiêm mặn - Nuôi trồng thủy sản chết hàng loạt không có thu hoạch <p>Rét đậm rét hại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò chết rét: 120 con - Hoa màu mất: 135 ha - Cá, cua, tôm chết: 15 tấn - Gia súc gia cầm 12.000 con, lợn 300 con - Chăn nuôi gia súc gia cầm, dịch bệnh, môi trường ô nhiễm - Cây cói 210 ha chậm phát triển và chết <p>*Uớt thiệt hại: 18,7 tỷ (ATCD+SXKD+VSMT)</p> <p>*VSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước sạch: khoảng 40% hộ gia đình bị vỡ ống nước sạch không có nguồn nước sạch 	<ul style="list-style-type: none"> thải, bèo gây ách tắc, không thông được dòng chảy để tưới cho cây cối và hoa màu - Trạm bơm (xóm 1) không cung cấp đủ nước về sản xuất - Nguồn nước nuôi trồng thủy sản - Tàu thuyền thô sơ, chưa đảm bảo chất lượng - Do gió mạnh, sóng mạnh nước vỗ bờ làm ao tôm vỡ bờ - Ao tôm, cá chưa kiên cố còn tạm bợ - Sóng đánh mạnh, gốc cây vệt cuốn trôi, cây vệt cắm bằng quả, nước chảy siết, rễ không bám nên nước cuốn trôi - Chất lượng tàu thuyền chưa đảm bảo nên sóng đánh vỡ tàu thuyền - Chưa có đê chắn sóng biển, nước thủy triều dâng cao tràn vào làm ngập ao tôm, và cây cói - Nhiệt độ tăng, nắng nóng kéo dài, thiếu nước tưới, sử dụng nguồn nước từ thượng nguồn chảy về để sản xuất nhưng nước thượng nguồn cạn kiệt vào mùa hạn, thiếu nước để sản xuất - Nước phụ thuộc chủ yếu vào nguồn nước mưa, do vùng biển nguồn nước mặn không phù hợp với cây cối, hoa màu - Kênh mương nội đồng bằng đất không đảm bảo tưới tiêu <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quy hoạch thành 02 khu vực, tách nguồn nước sản xuất khu đồng 100m chăm bón cây cối riêng, nuôi trồng thủy sản nước thủy triều, sản xuất nông nghiệp “điều hành chung” sản xuất và phòng trừ sâu bệnh <p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa kịp thời nắm bắt các thông tin về bão <p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hầm xử lý rác thải, hầm biogas - Trạm Y tế xa khu vực dân cư 	<ul style="list-style-type: none"> vệ sinh thu dọn cây cối - Người dân đắp lại đầm, bờ ao - Cây lại các cây con cho rừng ngập mặn - Các hộ dân sửa chữa lại tàu thuyền để đánh bắt xa bờ - Tuyên truyền cho người dân tiếp cận phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu - Chính quyền phối hợp với thủy nông lấy nước tưới <p>- Chính quyền vận động nhân dân chôn xác súc vật, bỏ thuốc khử trùng, dọn vệ sinh</p>
------	------------	----------------	--	---	--

			<p>để dùng, nguồn nước bị nhiễm bẩn đục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà vệ sinh: 30% hộ có nhà vệ sinh tạm bị tụt mai, hư hỏng, ngập nước - Môi trường: cây ngã đổ che chắn đường đi gây ách tắc giao thông. - Dịch bệnh: 150 hộ gia đình bị đau mắt đỏ, 208 hộ bị tiêu chảy, viêm đường hô hấp, bệnh phụ khoa và ngoài da - Xác động vật chết thải ra môi trường khu dân cư bốc mùi thối gây ô nhiễm môi trường - Rác thải sinh hoạt trong thời gian thiên tai xảy ra vứt bừa bãi, không được thu gom gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước - 20% giếng khoan, đào bị ngập và nhiễm bẩn 	<p>(4km)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% hộ thiếu nước sinh hoạt khi có thiên tai xảy ra <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế có tuyên truyền và đút thuốc về cho người dân nhưng chưa kịp thời - Hệ thống truyền thanh yếu, chưa phủ kín các khu dân cư nên công tác tuyên truyền về vệ sinh môi trường chưa thường xuyên cho người dân <p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa đi khám bệnh do đời sống người dân khó khăn - Người dân chưa tiếp cận được dịch vụ y tế 	<p>khu dân cư, khơi thông dòng nước, phát quang bụi rậm, dọn vệ sinh khu công cộng, tuyên truyền nhân dân bảo vệ môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế hỗ trợ thuốc khử trùng, phun tẩy vệ sinh các khu vực, vệ sinh nơi sinh hoạt - Hỗ trợ xây nhà vệ sinh cho các hộ còn nhà vệ sinh tạm bợ (20 cái) - Người dân mua nước sạch ở các xã lân cận ở Nga Thanh-Nga Thủy khoảng 02 km, 200.000đ/m³, số còn lại dùng nước ao, giếng đào để sinh hoạt - Năm 2017 có hệ thống nước sạch, khoảng 40% hộ sử dụng nước của Công ty nước sạch Thanh Hóa cung cấp 7.000đ/m³, 30% sử dụng nước mưa dự trữ xây bể, giếng khoan 30%
--	--	--	--	---	--

BẢNG TỔNG HỢP RỦI RO THIÊN TAI XÃ NGA TÂN
(Thôn : 1,2,3,4,5,6,7,8)

Thiên Tai	Xu hướng	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực phòng, chống thiên tai	Rủi ro
-----------	----------	-----------------------------	---------------------------------	--------

<p>7/ 2005 5/ 2007</p>	<p>Bão, triều cường dâng, ngập lụt</p>	<p>*ATCD: *VC: - Do mưa to, bão lớn, công rãnh không thoát nước được dẫn đến ngập úng, cây cối thối - Gió to làm đổ cây cối, hoa màu, lượng mưa lớn, nước sông, ngách dân lên gây ngập úng - Hệ thống thủy lợi tiêu thoát nước chưa kiên cố</p>	<p>- Chính quyền đầu tư xây dựng mới hệ thống thủy lợi, khơi thông dòng chảy - Huy động dân dọn dẹp vệ sinh môi trường, đắp kè lại cho ao, đầm kiên cố - Trồng rừng ngập mặn chắn sóng - Sửa chữa lại tàu thuyền kiên cố - Thông tin tuyên truyền cho nhân dân tiếp cận chủ động công tác phòng ngừa và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu - Chính quyền khắc phục lại 18 công hư hỏng - Các tổ chức xã hội từ thiện hỗ trợ mì tôm, lương thực và nước uống, cho người dân</p>	<p>- Đường giao thông, cầu cống, kênh mương sạt lở, hư hỏng - Thiệt hại nhà ở - Tai nạn chết người khi thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p>
<p>4/ 2011</p>	<p>Hạn hán</p>	<p>*Tổ chức xã hội: - Nhà nước, các tổ chức, các cấp chưa quan tâm đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, đường ra vùng sản xuất - Việc huy động sức đóng góp của nhân dân còn hạn chế cho việc công trình phúc lợi xã hội còn hạn chế</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Người dân không kịp thời nắm bắt thông tin về bão, chủ quan trong việc ứng phó với bão</p>		<p>- Trang thiết bị, phương tiện cứu hộ cứu nạn hư hỏng, xuống cấp - Hệ thống loa truyền thanh xuống cấp, hư hỏng</p>
<p>12/ 2013</p>	<p>Rét đậm Rét hại</p>	<p>*SXKD: VC: - Ống tròn dẫn nước đường kính 60-80cm, nhỏ hẹp, rác thải, bèo gây ách tắc, không thông được dòng chảy để tưới cho cây cối và hoa màu - Trạm bơm (xóm 1) không cung cấp đủ nước về sản xuất - Nguồn nước nuôi trồng thủy sản - Tàu thuyền thô sơ, chưa đảm bảo chất lượng - Do gió mạnh, sóng mạnh nước vỗ bờ làm ao tôm vỡ bờ - Ao tôm, cá chưa kiên cố còn tạm bợ - Sóng đánh mạnh, gốc cây vệt cuốn trôi, cây vệt cắm bằng quả, nước chảy siết, rễ không bám nên nước cuốn trôi - Chất lượng tàu thuyền chưa đảm bảo nên sóng đánh vỡ tàu thuyền - Chưa có đê chắn sóng biển, nước thủy triều dâng cao tràn vào làm ngập ao tôm, và cây cối - Nhiệt độ tăng, nắng nóng kéo dài, thiếu nước tưới, sử dụng nguồn nước từ thượng nguồn chảy về để sản xuất nhưng nước thượng nguồn cạn kiệt vào mùa hạn, thiếu nước để sản xuất - Nước phụ thuộc chủ yếu vào nguồn nước mưa, do vùng biển nguồn nước mặn không phù hợp với cây cối, hoa màu - Kênh mương nội đồng bằng đất không</p>	<p>- Chính quyền huy động người dân khơi thông công rãnh, tổng vệ sinh thu dọn cây cối - Người dân đắp lại đê, bờ ao - Cây lại các cây con cho rừng ngập mặn - Các hộ dân sửa chữa lại tàu thuyền để đánh bắt xa bờ - Tuyên truyền cho người dân tiếp cận phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu - Chính quyền phối hợp với thủy nông lấy nước tưới</p>	<p>- Hệ thống loa truyền thanh xuống cấp, hư hỏng - Giảm năng suất cây cối và hoa màu - Ao tôm, đầm vỡ thủy sản trôi, chết</p>

		<p>đảm bảo tưới tiêu</p> <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quy hoạch thành 02 khu vực, tách nguồn nước sản xuất khu đồng 100m chăm bón cây cói riêng, nuôi trồng thủy sản nước thủy triều, sản xuất nông nghiệp “điều hành chung” sản xuất và phòng trừ sâu bệnh <p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa kịp thời nắm bắt các thông tin về bão <p>*VSMT:</p> <p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hầm xử lý rác thải, hầm biogas - 40% hộ thiếu nước sinh hoạt khi có thiên tai xảy ra - Chưa có bể chứa các vỏ thuốc sâu sử dụng, thuốc trừ sâu vớt ra môi trường gây ô nhiễm nguồn nước - Thiếu máy lọc nước - Bể chứa nước không đảm bảo - Ống dẫn nước kém chất lượng - Nguồn nước máy không đảm bảo chất lượng nước đục - Nguồn nước giếng khoan nhiễm bẩn <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có hỗ trợ bình chứa nước cho những hộ nghèo và cận nghèo - Nhà thi công công trình không giám sát, kiểm tra chặt chẽ đường ống nước - Trạm Y tế xa khu vực dân cư (4km) - Cán bộ y tế có tuyên truyền và cấp thuốc về cho người dân nhưng chưa kịp thời - Hệ thống truyền thanh yếu, chưa phủ kín các khu dân cư nên công tác tuyên truyền về vệ sinh môi trường chưa thường xuyên cho người dân <p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa đi khám bệnh do đời sống người dân khó khăn - Người dân chưa tiếp cận được dịch vụ y tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế hướng dẫn người dân khử trùng, dọn vệ sinh khu dân cư, khơi thông dòng nước, phát quang bụi rậm, dọn vệ sinh khu công cộng, tuyên truyền nhân dân bảo vệ môi trường - Cán bộ y tế hỗ trợ thuốc khử trùng, phun tẩy vệ sinh các khu vực, vệ sinh nơi sinh hoạt - Hỗ trợ xây nhà vệ sinh cho các hộ còn nhà vệ sinh tạm bợ (20 cái) - Người dân mua nước sạch ở các xã lân cận ở Nga Thanh-Nga Thủy khoảng 02 km, 200.000đ/m³, số còn lại dùng nước ao, giếng đào để sinh hoạt - Năm 2017 có hệ thống nước sạch, khoảng 40% hộ sử dụng nước của Công ty nước sạch Thanh Hóa cung cấp 7.000đ/m³, 30% sử dụng nước mưa dự trữ xây bể, giếng khoan 30% 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt - Chất thải gây ô nhiễm môi trường
--	--	--	---	--

--	--	--	--	--

3. Phụ lục 3: Ảnh chụp một số hoạt động đánh giá



